BỘ Y TẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2623/QĐ-BYT	*Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 63/2016/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 56 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế (ban hành kèm theo Phụ lục I Quyết định này).

Điều 2. Bãi bỏ 63 thủ tục hành chính đã được công bố theo Quyết định số 4692/QĐ-BYT và Quyết định số 3085 /QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế (ban hành kèm theo Phụ lục II Quyết định này).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các Vụ, Cục, Thanh tra Bộ, Tổng cục, Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính- VPCP;
- Cổng Thông tin điện tử-Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KCB, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Viết Tiến

PHỤ LỤC I

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ

(kèm theo Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

PHẦN I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
I- Thủ tục hành chính cấp trung ương				
1	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	
2	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	
3	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	
4	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	
5	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	
6	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	
7	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	

	Y tế				
8	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế		
9	Cấp giấy chứng nhận cơ sở giáo dục đủ điều kiện được kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo		
10	Đề nghị kiểm tra và công nhận thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	Cơ sở đào tạo đủ điều kiện được công nhận		
11	Công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác trong khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	Cơ sở đào tạo đủ điều kiện được công nhận		
12	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Bộ Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuốc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế		
13	Cấp giấy phép hoạt động đối với Bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế		
14	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế		
15	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế		
16	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế		

17	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	
18	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	
19	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	
20	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế		Bộ Y tế	
21	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế		Bộ Y tế	
22	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ, ngành		Bộ Y tế	
23	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế khi thay đổi địa điểm	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	
24	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám chưa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	
25	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn trực thuộc Bộ Y tế.	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	
26	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế		Bộ Y tế	
27	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	
II- Thủ tục hành chính cấp tỉnh				

1	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế các tỉnh, TP
2	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế các tỉnh, TP
3	Cấp điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế các tỉnh, TP
4	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế các tỉnh, TP
5	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế các tỉnh, TP
6	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế tại điểm c, d, đ và e khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế các tỉnh, TP
7	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế và cấp đổi giấy phép hoạt động đối với trường hợp thay đổi hình thức tổ chức hợp nhất, sáp nhập	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế các tỉnh, TP
8	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở y tế.	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế các tỉnh, TP
9	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế các tỉnh, TP
10	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám Y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế các tỉnh, TP
11	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế các tỉnh, TP

	phòng việc nghiệm thuốc thẩm quyền của Sở Y tế.	chữa bệnh	tỉnh, TP
37	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng thử nghiệm thuốc thẩm quyền của Sở y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế của tỉnh, TP
38	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn sức khỏe cho phòng thuốc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế của tỉnh, TP
39	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuốc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế của tỉnh, TP
40	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, rửa vết thương, cắt chỉ	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế của tỉnh, TP
41	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế của tỉnh, TP
42	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ nhổ răng, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế của tỉnh, TP
43	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế của tỉnh, TP
44	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X-quang thuộc thẩm quyền của Sở y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế của tỉnh, TP
45	Cấp lại do điều chỉnh giấy hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế của tỉnh, TP
46	Cấp lại do điều chỉnh giấy hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage)	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế của tỉnh, TP
47	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xăm (vẽ) da thẩm mỹ	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế của tỉnh, TP
48	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở	Khám bệnh,	Sở Y tế của

	thuộc thẩm quyền của Sở Y tế				
27	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức, nhân sự hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế các tỉnh, TP		
[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]		
[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]		

27	B-BYT-184926-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở y tế.			
28	B-BYT-[illegible]-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng [illegible] thuộc thẩm quyền của Sở y tế.			
29	B-BYT-[illegible]-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ [illegible] thuộc thẩm quyền của Sở y tế.			
30	B-BYT-[illegible]-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám [illegible] thuộc thẩm quyền của Sở y tế.			
31	B-BYT-[illegible]-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng [illegible] thuộc thẩm quyền của Sở y tế.			
32	B-BYT-[illegible]-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ [illegible] thẩm mỹ, [illegible]			
33	B-BYT-[illegible]-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ [illegible]			
34	B-BYT-[illegible]-TT	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ [illegible]			

		sự thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế		
43	B-BYT-231852-TT	Đăng ký hành nghề đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hoạt động khi có thay đổi về nhân sự thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		
II. Thủ tục hành chính được ban hành tại Quyết định số 3085/QĐ-BYT ngày 27/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế				
1		Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế		**Thông tư số 41/2015/TT-BYT**
2		Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế		
3		Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế		
4		Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.		
5		Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh		
6		Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh		
7		Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế		
8		Đề nghị thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế		

9		Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.					
10		Đề nghị thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.					
11		Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.					
12		Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.					
13		Đề nghị thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế					
14		Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế					
15		Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế					
16		Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế					
17		Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế					
18		Đề nghị thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế					
19		Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.					
		Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.					

		Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã				
22		Đề nghị thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế				

PHẦN II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ

I. Thủ tục hành chính cấp trung ương

1-Thủ tục	**Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề gửi hồ sơ về Bộ Y tế; ***Bước 2:*** Bộ Y tế tiếp nhận và gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người đề nghị ***Bước 3:*** Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ Bộ Y tế sẽ xem xét thẩm định hồ sơ và có biên bản thẩm định, cụ thể : - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có biên bản thẩm định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp chứng chỉ hành nghề cho đối tượng. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có biên bản thẩm định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải có văn bản thông báo cho người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải ghi cụ thể những tài liệu cần bổ sung, nội dung cần sửa đổi. - Trường hợp không đủ điều kiện để cấp chứng chỉ hành nghề, Bộ Y tế sẽ có văn bản trả lời và nêu lý do. ***Bước 4*** : Trả chứng chỉ hành nghề cho người đề nghị
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ Y tế
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Thành phần hồ sơ bao gồm: 1) Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo Mẫu 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP. 2. Bản sao hợp lệ văn bằng chuyên môn phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề, cụ thể như sau: a) Văn bằng chuyên môn y; b) Văn bằng cử nhân y khoa do nước ngoài cấp được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tương đương trình độ đại học nhưng phải kèm theo giấy chứng nhận đã qua đào tạo bổ sung theo ngành, chuyên ngành phù hợp với thời gian đào tạo ít nhất là 12 tháng tại cơ sở đào tạo hợp pháp của Việt Nam theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế thì được coi là tương đương với văn bằng bác sỹ và được cấp chứng chỉ hành nghề với chức danh là bác sỹ; c) Văn bằng cử nhân hóa học, sinh học, dược sĩ trình độ đại học và phải kèm theo chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đào tạo chuyên ngành kỹ thuật y học về xét nghiệm với thời gian đào tạo ít nhất là 3 tháng hoặc văn bằng đào tạo sau đại học về chuyên khoa xét nghiệm; d) Giấy chứng nhận là lương y hoặc giấy chứng nhận người có bài thuốc

	gia truyền hoặc người có phương pháp chữa bệnh gia truyền do Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế cấp. Trường hợp mất các văn bằng chuyên môn trên thì phải có giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận thay thế bằng tốt nghiệp do cơ sở đào tạo nơi đã cấp văn bằng chuyên môn đó cấp. 3. Giấy xác nhận quá trình thực hành theo Mẫu 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP hoặc bản sao hợp lệ các văn bằng tốt nghiệp bác sỹ nội trú, bác sỹ chuyên khoa I, bác sỹ chuyên khoa II, trừ trường hợp là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc người có phương pháp chữa bệnh gia truyền. 4. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại khoản 6 Điều 23 và khoản 5 Điều 25 Nghị định 109/2016/NĐ-CP cấp. 5. Phiếu lý lịch tư pháp. 6. Sơ yếu lý lịch tự thuật theo Mẫu 03 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP có xác nhận của thủ trưởng đơn vị nơi công tác đối với người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đang làm việc trong cơ sở y tế tại thời điểm đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoặc sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi thường trú đối với những người xin cấp chứng chỉ hành nghề không làm việc cho cơ sở y tế nào tại thời điểm đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. 7. Hai ảnh màu 04 cm x 06 cm được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng, tính đến ngày nộp đơn; *(Bản sao có chứng thực văn bằng chuyên môn; Giấy xác nhận quá trình thực hành; Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo do tổ chức nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch ra tiếng Việt, bản dịch phải được chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam).* II. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, - 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục Quản lý Y Dược cổ truyền
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Chứng chỉ hành nghề
Phí	
	360.000 (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong

	lĩnh vực y tế)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	+ Mẫu 01: Mẫu đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (Phụ lục I) + Mẫu 02: Giấy xác nhận quá trình thực hành (Phụ lục I). + Mẫu 03: Sơ yếu lý lịch tự thuật (Phụ lục I).
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	1- Đối tượng: Người Việt Nam làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các bộ khác (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế và Bộ Quốc phòng) **2- Điều kiện để cấp chứng chỉ hành nghề đối với người Việt Nam** 2.1. Có một trong các văn bằng, giấy chứng nhận sau đây phù hợp với hình thức hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: a) Văn bằng chuyên môn liên quan đến y tế được cấp hoặc công nhận tại Việt Nam; b) Giấy chứng nhận là lương y; c) Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền. 2.2. Có văn bản xác nhận quá trình thực hành, trừ trường hợp là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền. 2.3. Có giấy chứng nhận đủ sức khỏe để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. 2.4. Không thuộc trường hợp đang trong thời gian bị cấm hành nghề, cấm làm công việc liên quan đến chuyên môn y, dược theo bản án, quyết định của Tòa án; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang trong thời gian chấp hành bản án hình sự, quyết định hình sự của tòa án hoặc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh; đang trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên có liên quan đến chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh; mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự. **3-Yêu cầu về xác nhận quá trình thực hành:** Người có văn bằng chuyên môn liên quan đến y tế được cấp hoặc công nhận tại Việt Nam, trước khi được cấp chứng chỉ hành nghề, phải qua thời gian thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sau đây: a) 18 tháng thực hành tại bệnh viện, việc nghiên cứu có giường bệnh (sau đây gọi chung là bệnh viện) đối với bác sỹ ; b) 12 tháng thực hành tại bệnh viện đối với y sỹ; c) 09 tháng thực hành tại bệnh viện có khoa phụ sản hoặc tại nhà hộ sinh đối với hộ sinh viên. d) 09 tháng thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đối với điều dưỡng viên, kỹ thuật viên.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CPngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối

	với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy đ□nh m□c thu, ch□ đ□ thu, n□p, qu□n lý và s□ d□ng phí trong lĩnh v□c y t□

PHỤ LỤC I
Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[1]....., ngày..... tháng .... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[2].....

Họ và tên: .....
Ngày, tháng, năm sinh:……
Địa chỉ cư trú: .....
Giấy chứng minh nhân dân/Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu [3]:
……..……Ngày cấp…….…Nơi cấp:…….…….....
Điện thoại: ..... Email (nếu có): .....
Văn bằng chuyên môn: [4] .....
Phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị cấp: .....
Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây[5]:

1. Bản sao hợp lệ văn bằng chuyên môn ☐
2. Văn bản xác nhận quá trình thực hành ☐
3. Phiếu lý lịch tư pháp ☐
4. Sơ yếu lý lịch tự thuật ☐
5. Giấy chứng nhận sức khỏe ☐
6. Hai ảnh màu (nền trắng) 04 cm x 06 cm ☐

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

[1] Địa danh.
[2] Tên cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề.
[3] Ghi một trong ba thông tin về số chứng minh nhân dân hoặc số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu còn hạn sử dụng.
[4] Văn bằng chuyên môn ghi theo đối tượng quy định tại Điều 17 Luật khám bệnh, chữa bệnh hoặc giấy chứng nhận trình độ chuyên môn đối với lương y hoặc giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền hoặc phương pháp chữa bệnh gia truyền do Bộ Y tế cấp hoặc Sở Y tế cấp phù hợp để đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.
[5] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.

Mẫu 02

.....[6].....
.....[7].....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GXNTH

...[8]..., ngày..... tháng..... năm 20....

GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH

.....[2]..... xác nhận:

Ông/bà: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Địa chỉ cư trú: .....

Giấy chứng minh nhân dân/Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu [9]:

……..……Ngày cấp……..…Nơi cấp:……..…….....

Văn bằng chuyên môn: ……[10]……. Năm tốt nghiệp:…….

đã thực hành tại.....[2]..... do ……[11]…….hướng dẫn và đạt kết quả như sau:

1. Thời gian thực hành: [8].....

2. Năng lực chuyên môn: [9].....

3. Đạo đức nghề nghiệp: [10] .....

GIÁM ĐỐC
(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

[6] Tên cơ quan chủ quản của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
[7] Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
[8] Địa danh.
[9] Ghi một trong ba thông tin về số chứng minh nhân dân hoặc số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu còn hạn sử dụng.
[10] Ghi văn bằng theo đơn của người đăng ký thực hành.
[11] Họ và tên người chịu trách nhiệm chính trong việc hướng dẫn thực hành.
[8] Ghi cụ thể thời gian thực hành từ ngày …. tháng …năm…. đến ngày…. tháng ….năm…
[9] Nhận xét cụ thể về khả năng thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo chuyên khoa đăng ký thực hành.
[10] Nhận xét cụ thể về giao tiếp, ứng xử của người đăng ký thực hành đối với đồng nghiệp và người bệnh.

Mẫu 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh mầu 04 cm x 06 cm (có đóng dấu giáp lai của của cơ quan xác nhận lý lịch)

SƠ YẾU LÝ LỊCH

TỰ THUẬT

Họ và tên:……. Nam, nữ: .....

Sinh ngày……tháng…….năm .....

Nơi ở đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: .....

.....

.....

Giấy chứng minh nhân dân/Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu [12]:

……Ngày cấp……..…Nơi cấp:……..…….....

Số điện thoại liên hệ: Nhà riêng …….; Di động (nếu có)…….....

Khi cần báo tin cho ai? ở đâu?: .....

.....

.....

.....

.....

Số hiệu:……
Ký hiệu:……

[12] Ghi một trong ba thông tin về số chứng minh nhân dân hoặc số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

Họ và tên: .....

Sinh ngày…….tháng…….năm ..……Tại: .....

Nguyên quán: .....

.....

Nơi đăng ký thường trú hiện nay: .....

.....

Dân tộc:…… Tôn giáo: .....

Trình độ văn hoá:……..Ngoại ngữ: .....

Trình độ chuyên môn: ……. Loại hình đào tạo……

Chuyên ngành đào tạo: ……..……..……...

Nghề nghiệp: .....

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ và tên bố: .....Tuổi .....Nghề nghiệp .....

Họ và tên mẹ:……....….Tuổi:…….Nghề nghiệp .....

.....

Họ và tên vợ hoặc chồng:.....Tuổi: .....

Nghề nghiệp: .....

Nơi làm việc: .....

Chỗ ở hiện nay: .....

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Chuyên ngành đào tạo	Tên cơ sở đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ được cấp

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Làm công tác gì?	Ở đâu?	Giữ chức vụ gì?

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Khen thưởng: .....

Kỷ luật: .....

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật./.

Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan/	*.....,ngày……tháng……năm……*
Đơn vị công tác/	**Người khai ký tên**
Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường[2]	

[2] Trường hợp tại thời điểm nộp hồ sơ người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề không làm việc tại cơ sở y tế nào thì cần được xác nhận bởi Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú.

2-Thủ tục	**Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề gửi hồ sơ về Bộ Y tế; ***Bước 2:*** Bộ Y tế tiếp nhận và gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người đề nghị ***Bước 3:*** Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ Bộ Y tế sẽ xem xét thẩm định hồ sơ và có biên bản thẩm định cụ thể : - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có biên bản thẩm định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp chứng chỉ hành nghề cho đối tượng. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có biên bản thẩm định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải có văn bản thông báo cho người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải ghi cụ thể những tài liệu cần bổ sung, nội dung cần sửa đổi. - Trường hợp không đủ điều kiện để cấp chứng chỉ hành nghề, Bộ Y tế sẽ có văn bản trả lời và nêu lý do. ***Bước 4*** : Trả chứng chỉ hành nghề cho người đề nghị
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ Y tế
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	I. Thành phần hồ sơ bao gồm: 1. Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo Mẫu 04 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP. 2. Bản sao hợp lệ văn bằng chuyên môn y phù hợp với các đối tượng hành nghề quy định tại Điều 17 Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3. Giấy xác nhận quá trình thực hành: a) Trường hợp thực hành tại Việt Nam thực hiện theo Mẫu 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; b) Trường hợp thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ở nước ngoài thì trong giấy xác nhận quá trình thực hành của người có thẩm quyền của cơ sở đó phải bảo đảm các nội dung sau đây: Họ và tên người thực hành; ngày, tháng, năm sinh; địa chỉ cư trú; số hộ chiếu (ngày cấp, nơi cấp); văn bằng chuyên môn; năm tốt nghiệp; nơi thực hành; thời gian thực hành; nhận xét về năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp của người thực hành đó. 4. Bản sao hợp lệ giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền về lao động của Việt Nam cấp. 5. Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây: a) Giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo đối với người nước ngoài đăng ký sử dụng tiếng Việt để khám bệnh, chữa bệnh; b) Giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch của người phiên dịch phù hợp với ngôn ngữ mà người hành nghề đăng ký sử dụng để khám bệnh, chữa bệnh và hợp đồng lao động của người phiên dịch với cơ sở khám bệnh, chữa

	bệnh nơi người hành nghề đó làm việc; c) Đối với người nước ngoài đăng ký sử dụng ngôn ngữ không phải là ngôn ngữ mẹ đẻ để khám bệnh, chữa bệnh: - Giấy chứng nhận sử dụng thành thạo ngôn ngữ mà người hành nghề đăng ký sử dụng theo quy định tại Điều 17 Nghị định 109/2016/NĐ-CP để khám bệnh, chữa bệnh; - Giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch của người phiên dịch ngôn ngữ mà người hành nghề đăng ký sử dụng để khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Điều 18 Nghị định 109/2016/NĐ-CP và hợp đồng lao động của người phiên dịch với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người hành nghề đó làm việc. 6. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế cấp hoặc giấy chứng nhận đủ sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài cấp mà thời điểm cấp giấy chứng nhận sức khỏe tính đến ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề không quá 12 tháng. 7. Lý lịch tư pháp (áp dụng đối với trường hợp không thuộc diện cấp giấy phép lao động). 8. Hai ảnh màu 04 cm x 06 cm được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng, tính đến ngày nộp đơn. *(Bản sao có chứng thực văn bằng chuyên môn; Giấy xác nhận quá trình thực hành; Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo do tổ chức nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch ra tiếng Việt, bản dịch phải được chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam).* II. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục Quản lý Y Dược cổ truyền
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Chứng chỉ hành nghề
Phí	
	360.000 (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Mẫu 04: Mẫu đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (Phụ lục I)

	Mẫu 02: Giấy xác nhận quá trình thực hành (Phụ lục I)
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	1- Điều kiện để cấp chứng chỉ hành nghề tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài 1.1. Có một trong các văn bằng, giấy chứng nhận sau đây phù hợp với hình thức hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: a) Văn bằng chuyên môn liên quan đến y tế được cấp hoặc công nhận tại Việt Nam; b) Giấy chứng nhận là lương y; c) Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền. 1.2. Có văn bản xác nhận quá trình thực hành, trừ trường hợp là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền. 1.3. Có giấy chứng nhận đủ sức khỏe để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. 1.4. Không thuộc trường hợp đang trong thời gian bị cấm hành nghề, cấm làm công việc liên quan đến chuyên môn y, dược theo bản án, quyết định của Tòa án; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang trong thời gian chấp hành bản án hình sự, quyết định hình sự của tòa án hoặc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh; đang trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên có liên quan đến chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh; mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự. 1.5. Đáp ứng yêu cầu về sử dụng ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Điều 23 của Luật khám bệnh, chữa bệnh 1.6. Có lý lịch tư pháp được cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại xác nhận (áp dụng đối với trường hợp không thuộc diện cấp giấy phép lao động). 1.7. Có giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền về lao động của Việt Nam cấp theo quy định của pháp luật về lao động. **2- Yêu cầu về sử dụng ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh tại Việt Nam của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài** 2.1. Giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo đối với người nước ngoài đăng ký sử dụng tiếng Việt để khám bệnh, chữa bệnh. 2.2. Trường hợp người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề không có giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo thì phải có người phiên dịch để phiên dịch từ ngôn ngữ của người đó đăng ký sử dụng sang tiếng Việt. 2.2. Trường hợp người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đăng ký sử dụng ngôn ngữ khác mà không phải là tiếng mẹ đẻ của người đó để khám bệnh, chữa bệnh thì phải có giấy chứng nhận sử dụng thành thạo ngôn ngữ đó và phải có người phiên dịch để phiên dịch từ ngôn ngữ đó sang tiếng Việt. 2.3. Đối với người nước ngoài đăng ký sử dụng ngôn ngữ không phải là ngôn ngữ mẹ đẻ để khám bệnh, chữa bệnh: - Giấy chứng nhận sử dụng thành thạo ngôn ngữ mà người hành nghề đăng ký sử dụng theo quy định tại Điều 17 Nghị định 109/2016/NĐ-CP để khám bệnh, chữa bệnh; - Giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch của người phiên dịch ngôn ngữ mà người hành nghề đăng ký sử dụng để khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Điều 18 Nghị định 109/2016/NĐ-CP và hợp đồng lao động của người phiên dịch với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người hành nghề đó

	làm việc; **3-Yêu cầu về xác nhận quá trình thực hành :** Người có văn bằng chuyên môn liên quan đến y tế được cấp hoặc công nhận tại Việt Nam, trước khi được cấp chứng chỉ hành nghề, phải qua thời gian thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sau đây: a) 18 tháng thực hành tại bệnh viện, việc nghiên cứu có giường bệnh (sau đây gọi chung là bệnh viện) đối với bác sỹ ; b) 12 tháng thực hành tại bệnh viện đối với y sỹ; c) 09 tháng thực hành tại bệnh viện có khoa phụ sản hoặc tại nhà hộ sinh đối với hộ sinh viên. d) 09 tháng thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đối với điều dưỡng viên, kỹ thuật viên.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4. Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế

PHỤ LỤC I

Mẫu 04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[13]....., ngày…… tháng…… năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[14].....

Họ và tên: .....
Ngày, tháng, năm sinh: .....
Địa chỉ cư trú: .....
Hộ chiếu số[15]:……. Ngày cấp:…… Nơi cấp: …..……..…..
Điện thoại: ..... Email (nếu có): .....
Văn bằng chuyên môn: [16] .....
Phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị cấp: .....
Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây[17]:

1. Bản sao hợp lệ văn bằng chuyên môn ☐
2. Giấy xác nhận quá trình thực hành ☐
3. Bản sao hợp lệ giấy phép lao động ☐
4. Bản sao giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc giấy chứng nhận sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh ☐
5. Giấy chứng nhận sức khỏe ☐
6. Hai ảnh màu (nền trắng) 04 cm x 06 cm ☐

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

[13] Địa danh.
[14] Tên cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề.
[15] Hộ chiếu còn hạn sử dụng.
[16] Văn bằng chuyên môn ghi theo đối tượng xin cấp chứng chỉ hành nghề quy định tại Điều 17 Luật khám bệnh, chữa bệnh hoặc các văn bằng chuyên môn khác.
[17] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.

3- Thủ tục	**Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề gửi hồ sơ về Bộ Y tế; ***Bước 2:*** Bộ Y tế tiếp nhận và gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người đề nghị ***Bước 3:*** Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ Bộ Y tế sẽ xem xét thẩm định hồ sơ và có biên bản thẩm định, cụ thể : - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có biên bản thẩm định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có biên bản thẩm định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải có văn bản thông báo cho người đề nghị cấp bổ sung chứng chỉ hành nghề để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải ghi cụ thể những tài liệu cần bổ sung, nội dung cần sửa đổi. - Trường hợp không đủ điều kiện để cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề, Bộ Y tế sẽ có văn bản trả lời và nêu lý do. *(Bản sao có chứng thực văn bằng chuyên môn; Giấy xác nhận quá trình thực hành; Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo do tổ chức nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch ra tiếng Việt, bản dịch phải được chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.)* ***Bước 4*** : Trả Quyết định bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề cho người đề nghị
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ Y tế
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	I. Thành phần hồ sơ bao gồm: a) Đơn đề nghị cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề theo Mẫu 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; b) Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề đã được cấp; c) Bản sao hợp lệ văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận chuyên môn phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị bổ sung; d) Giấy xác nhận quá trình thực hành theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định 109/2016/NĐ-CP phù hợp với văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận chuyên môn. II. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục Quản lý Y Dược cổ truyền
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Quyết định bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong Chứng chỉ hành nghề
Phí	
	360.000 (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Mẫu 05: Đơn đề nghị cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề (Phụ lục I)
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	1- Đối tượng : Người Việt Nam làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các bộ khác (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế và Bộ Quốc phòng), người nước ngoài. **2- Điều kiện để cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề đối với người Việt Nam** 2.1. Có một trong các văn bằng, giấy chứng nhận sau đây phù hợp với hình thức hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: a) Văn bằng chuyên môn liên quan đến y tế được cấp hoặc công nhận tại Việt Nam; b) Giấy chứng nhận là lương y; c) Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền. 2.2. Có văn bản xác nhận quá trình thực hành, trừ trường hợp là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền. 2.3. Có giấy chứng nhận đủ sức khỏe để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. 2.4. Không thuộc trường hợp đang trong thời gian bị cấm hành nghề, cấm làm công việc liên quan đến chuyên môn y, dược theo bản án, quyết định của Tòa án; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang trong thời gian chấp hành bản án hình sự, quyết định hình sự của tòa án hoặc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh; đang trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên có liên quan đến chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh; mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

	3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế

PHỤ LỤC 01
Mẫu 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[18]....., ngày..... tháng…… năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[19].....

Họ và tên: .....
Ngày, tháng, năm sinh: .....
Địa chỉ cư trú: .....
Giấy chứng minh nhân dân/Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu [20]:
……..……Ngày cấp……..…Nơi cấp:……..…….....
Điện thoại: ..... Email (nếu có): .....
Văn bằng chuyên môn: ……[4]…….
Số chứng chỉ hành nghề:……Ngày cấp……Nơi cấp……...
Phạm vi hoạt động chuyên môn đã được cấp: .....
Phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị bổ sung: .....
Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây[21]:

1. Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp ☐
2. Bản sao hợp lệ văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận chuyên môn ☐
3. Giấy xác nhận quá trình thực hành ☐

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

[18] Địa danh.
[19] Tên cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề.
[20] Ghi một trong ba thông tin về số chứng minh nhân dân hoặc số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu còn hạn sử dụng.
[4] Văn bằng chuyên môn ghi theo đối tượng xin cấp chứng chỉ hành nghề quy định tại Điều 17 Luật khám bệnh, chữa bệnh hoặc các văn bằng chuyên môn khác.
[21] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.

4- Thủ tục	**Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề gửi hồ sơ về Bộ Y tế; ***Bước 2:*** Bộ Y tế tiếp nhận và gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người đề nghị ***Bước 3:*** Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ Bộ Y tế sẽ xem xét, thẩm định hồ sơ và có biên bản thẩm định, cụ thể : - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có biên bản thẩm định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp lại chứng chỉ hành nghề cho đối tượng. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có biên bản thẩm định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải có văn bản thông báo cho người đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải ghi cụ thể những tài liệu cần bổ sung, nội dung cần sửa đổi. - Trường hợp không đủ điều kiện để cấp chứng chỉ hành nghề, Bộ Y tế sẽ có văn bản trả lời và nêu lý do. ***Bước 4*** : Trả chứng chỉ hành nghề cho người đề nghị
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ Y tế
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	I. Thành phần hồ sơ bao gồm: a) Đơn đề nghị cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn theo Mẫu 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này; b) Bản sao hợp lệ văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận chuyên môn phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị thay đổi; c) Bản gốc chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp; d) Giấy xác nhận quá trình thực hành quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định này; đ) Hai ảnh màu 04 cm x 06 cm được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng, tính đến ngày nộp đơn. *(Bản sao có chứng thực văn bằng chuyên môn; Giấy xác nhận quá trình thực hành; Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo do tổ chức nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch ra tiếng Việt, bản dịch phải được chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.)* II. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục Quản lý Y Dược cổ truyề
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Chứng chỉ hành nghề
Phí	
	360.000 (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Mẫu 06: Mẫu đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (Phụ lục I)
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	1- Đối tượng : Người Việt Nam làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế và các bộ khác (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế và Bộ Quốc phòng), người nước ngoài. **2- Điều kiện để thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề đối với người Việt Nam, người nước ngoài** 2.1. Có một trong các văn bằng, giấy chứng nhận sau đây phù hợp với hình thức hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: a) Đơn đề nghị cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn theo Mẫu 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này; b) Bản sao hợp lệ văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận chuyên môn phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị thay đổi; c) Bản gốc chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp; d) Giấy xác nhận quá trình thực hành quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định này; đ) Hai ảnh màu 04 cm x 06 cm được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng, tính đến ngày nộp đơn. 2.4. Không thuộc trường hợp đang trong thời gian bị cấm hành nghề, cấm làm công việc liên quan đến chuyên môn y, dược theo bản án, quyết định của Tòa án; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang trong thời gian chấp hành bản án hình sự, quyết định hình sự của tòa án hoặc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh; đang trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên có liên quan đến chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh; mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định

	cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế

Mẫu 06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[22]....., ngày…… tháng…… năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[23].....

Họ và tên: .....
Ngày, tháng, năm sinh: .....
Địa chỉ cư trú: .....
Giấy chứng minh nhân dân/Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu [24]:
……..……Ngày cấp……..…Nơi cấp:……..…….....
Điện thoại: ..... Email (nếu có): .....
Văn bằng chuyên môn:……[4]……
Số chứng chỉ hành nghề:……Ngày cấp……Nơi cấp……...
Phạm vi hoạt động chuyên môn đã được cấp: .....
Phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị thay đổi: .....
Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ bao gồm các giấy tờ sau đây[25]:

1. Bản sao hợp lệ văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận chuyên môn ☐
2. Giấy xác nhận quá trình thực hành ☐
3. Bản gốc chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp ☐
4. Hai ảnh màu (nền trắng) 04 cm x 06 cm ☐

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi./.

NGƯ

6- Thủ tục	**Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề gửi hồ sơ về Bộ Y tế; ***Bước 2:*** Bộ Y tế tiếp nhận và gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người đề nghị ***Bước 3:*** Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ Bộ Y tế sẽ xem xét, thẩm định hồ sơ và có biên bản thẩm định, cụ thể : - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có biên bản thẩm định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp lại chứng chỉ hành nghề cho đối tượng. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có biên bản thẩm định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải có văn bản thông báo cho người đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải ghi cụ thể những tài liệu cần bổ sung, nội dung cần sửa đổi. - Trường hợp không đủ điều kiện để cấp chứng chỉ hành nghề, Bộ Y tế sẽ có văn bản trả lời và nêu lý do. ***Bước 4*** : Trả chứng chỉ hành nghề cho người đề nghị
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ Y tế
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Thành phần hồ sơ bao gồm: 1) Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo Mẫu 08 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 10/2016/NĐ-CP. 2) Hai ảnh 04 x 06 cm được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng, tính đến ngày nộp đơn. 2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục Quản lý Y Dược cổ truyền
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Chứng chỉ hành nghề
Phí	

	150.000 (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Mẫu 03: Mẫu đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (Phụ lục 02)
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Không có
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế

Mẫu 08

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[32]....., ngày……. tháng……. năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[33].....

Họ và tên: .....
Ngày, tháng, năm sinh: .....
Địa chỉ cư trú: .....
Giấy chứng minh nhân dân/Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu [34]:
……..……Ngày cấp…….…Nơi cấp:…….…….....
Điện thoại: ..... Email (nếu có): .....
Văn bằng chuyên môn: ……[4]……....
Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):……..
Ngày cấp: …….. Nơi cấp:…….....
Lý do xin cấp lại[35]:

1. Do bị mất ☐
2. Do bị hư hỏng ☐
3. Do bị thu hồi ☐

Tôi xin gửi kèm theo Đơn này 02 ảnh màu (nền trắng) 04 cm x 06 cm.

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

[32] Địa danh.
[33] Tên cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề.
[34] Ghi một trong ba thông tin về số chứng minh nhân dân hoặc số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu còn hạn sử dụng.
[4] Văn bằng chuyên môn ghi theo đối tượng xin cấp chứng chỉ hành nghề quy định tại Điều 17 Luật khám bệnh, chữa bệnh hoặc các văn bằng chuyên môn khác.
[35] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề.

7- Thủ tục	**Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề gửi hồ sơ về Bộ Y tế; ***Bước 2:*** Bộ Y tế tiếp nhận và gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người đề nghị ***Bước 3:*** Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ Bộ Y tế sẽ xem xét, thẩm định hồ sơ và có biên bản thẩm định, cụ thể : - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có biên bản thẩm định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp lại chứng chỉ hành nghề cho đối tượng. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có biên bản thẩm định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải có văn bản thông báo cho người đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải ghi cụ thể những tài liệu cần bổ sung, nội dung cần sửa đổi. - Trường hợp không đủ điều kiện để cấp chứng chỉ hành nghề, Bộ Y tế sẽ có văn bản trả lời và nêu lý do. ***Bước 4*** : Trả chứng chỉ hành nghề cho người đề nghị
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ Y tế
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	I. Thành phần hồ sơ bao gồm: 1. Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo Mẫu 09 Phụ lục I đối với người Việt Nam ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; 2. Giấy chứng nhận đã cập nhật kiến thức y khoa liên tục theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế; 3. Bản sao hợp lệ văn bằng chuyên môn phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề, cụ thể như sau: a) Văn bằng chuyên môn y; b) Văn bằng cử nhân y khoa do nước ngoài cấp được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tương đương trình độ đại học nhưng phải kèm theo giấy chứng nhận đã qua đào tạo bổ sung theo ngành, chuyên ngành phù hợp với thời gian đào tạo ít nhất là 12 tháng tại cơ sở đào tạo hợp pháp của Việt Nam theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế thì được coi là tương đương với văn bằng bác sỹ và được cấp chứng chỉ hành nghề với chức danh là bác sỹ; c) Văn bằng cử nhân hóa học, sinh học, dược sĩ trình độ đại học và phải kèm theo chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đào tạo chuyên ngành kỹ thuật y học về xét nghiệm với thời gian đào tạo ít nhất là 3 tháng hoặc văn bằng đào tạo sau đại học về chuyên khoa xét nghiệm; d) Giấy chứng nhận là lương y hoặc giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền hoặc người có phương pháp chữa bệnh gia truyền do Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế cấp.

	Trường hợp mất các văn bằng chuyên môn trên thì phải có giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận thay thế bằng tốt nghiệp do cơ sở đào tạo nơi đã cấp văn bằng chuyên môn đó cấp. 14. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại khoản 6 Điều 23 và khoản 5 Điều 25 Nghị định này cấp. 5. Phiếu lý lịch tư pháp. 6. Sơ yếu lý lịch tự thuật theo Mẫu 03 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này có xác nhận của thủ trưởng đơn vị nơi công tác đối với người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đang làm việc trong cơ sở y tế tại thời điểm đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoặc sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi thường trú đối với những người xin cấp chứng chỉ hành nghề không làm việc cho cơ sở y tế nào tại thời điểm đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. 7. Hai ảnh màu 04 cm x 06 cm được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng, tính đến ngày nộp đơn. *(Bản sao có chứng thực văn bằng chuyên môn; Giấy xác nhận quá trình thực hành; Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo do tổ chức nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự và dịch ra tiếng Việt, bản dịch phải được chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam).* II. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục Quản lý Y Dược cổ truyền
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Chứng chỉ hành nghề
Phí	
	360.000 (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Mẫu số 09: Mẫu đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (Phụ lục I) Mẫu số 03: Sơ yếu lý lịch tự thuật (Phụ lục I)
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính (sửa tương tự)	

	1.1. Có một trong các văn bằng, giấy chứng nhận sau đây phù hợp với hình thức hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: a) Văn bằng chuyên môn liên quan đến y tế được cấp hoặc công nhận tại Việt Nam; b) Giấy chứng nhận là lương y; c) Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền. 1.2. Có văn bản xác nhận quá trình thực hành, trừ trường hợp là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền. 1.3. Có giấy chứng nhận đủ sức khỏe để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. 1.4. Không thuộc trường hợp đang trong thời gian bị cấm hành nghề, cấm làm công việc liên quan đến chuyên môn y, dược theo bản án, quyết định của Tòa án; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang trong thời gian chấp hành bản án hình sự, quyết định hình sự của tòa án hoặc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh; đang trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên có liên quan đến chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh; mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự. 1.5. Đáp ứng yêu cầu về sử dụng ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Điều 23 của Luật khám bệnh, chữa bệnh 1.6. Có lý lịch tư pháp được cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại xác nhận. 1.7. Có giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền về lao động của Việt Nam cấp theo quy định của pháp luật về lao động.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế

Mẫu 09

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[36]....., ngày……. tháng…… năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[37].....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Địa chỉ cư trú: .....

Giấy chứng minh nhân dân/Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu [38]:

……..……Ngày cấp…….Nơi cấp:…….…….....

Điện thoại: ..... Email (nếu có):.....

Văn bằng chuyên môn: ……[4] …….……...

Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):……..

Ngày cấp: …….. Nơi cấp:…….....

Lý do bị thu hồi chứng chỉ hành nghề: ……..[39]……..…….

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây[40]:

1. Bản sao hợp lệ văn bằng chuyên môn ☐
2. Phiếu lý lịch tư pháp ☐
3. Sơ yếu lý lịch tự thuật ☐
4. Giấy chứng nhận sức khỏe ☐
5. Giấy chứng nhận đã cập nhật kiến thức y khoa liên tục ☐
6. Hai ảnh màu (nền trắng) 04 cm x 06 cm ☐

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, ch

Thời hạn giải quyết	
	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục Quản lý Y Dược cổ truyề
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Chứng chỉ hành nghề
Phí	
	360.000 (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Mẫu 10: Mẫu đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (Phụ lục 01)
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	1- Điều kiện để cấp chứng chỉ hành nghề tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài 1.1. Có một trong các văn bằng, giấy chứng nhận sau đây phù hợp với hình thức hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: a) Văn bằng chuyên môn liên quan đến y tế được cấp hoặc công nhận tại Việt Nam; b) Giấy chứng nhận là lương y; c) Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền. 1.2. Có văn bản xác nhận quá trình thực hành, trừ trường hợp là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền. 1.3. Có giấy chứng nhận đủ sức khỏe để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. 1.4. Không thuộc trường hợp đang trong thời gian bị cấm hành nghề, cấm làm công việc liên quan đến chuyên môn y, dược theo bản án, quyết định của Tòa án; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang trong thời gian chấp hành bản án hình sự, quyết định hình sự của tòa án hoặc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh; đang trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên có liên quan đến chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh; mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự. 1.5. Đáp ứng yêu cầu về sử dụng ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Điều 23 của Luật khám bệnh, chữa bệnh 1.6. Có lý lịch tư pháp được cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại xác nhận. 1.7. Có giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền về lao động

	của Việt Nam cấp theo quy định của pháp luật về lao động. **2- Yêu cầu về sử dụng ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh tại Việt Nam của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài** 2.1. Trường hợp người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề không có giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo thì phải có người phiên dịch để phiên dịch từ ngôn ngữ của người đó đăng ký sử dụng sang tiếng Việt. 2.2. Trường hợp người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đăng ký sử dụng ngôn ngữ khác mà không phải là tiếng mẹ đẻ của người đó để khám bệnh, chữa bệnh thì phải có giấy chứng nhận sử dụng thành thạo ngôn ngữ đó và phải có người phiên dịch để phiên dịch từ ngôn ngữ đó sang tiếng Việt. 2.3. Người phiên dịch phải có giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch phù hợp với ngôn ngữ mà người nước ngoài đăng ký sử dụng trong khám bệnh, chữa bệnh và có hợp đồng lao động với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người nước ngoài làm việc;
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế

Mẫu 10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[42]....., ngày…… tháng……. năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[43].....

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Địa chỉ cư trú: .....

Hộ chiếu số[44]:……. Ngày cấp:……. Nơi cấp: …..……..….

Điện thoại: ..... Email (nếu có):.....

Văn bằng chuyên môn: [45].....

Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):……..

Ngày cấp: ……..…….. Nơi cấp:…….....

Lý do bị thu hồi chứng chỉ hành nghề:[46] .....

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây[47]:

1. Bản sao hợp lệ văn bằng chuyên môn ☐
2. Bản sao hợp lệ giấy phép lao động ☐
3. Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau đây:
   a) Giấy chứng nhận biết tiếng Việt thành thạo; ☐
   b) Giấy chứng nhận thành thạo ngôn ngữ khác và Giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch của người phiên dịch và hợp đồng lao động của người phiên dịch; ☐
   c) Giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch của người phiên dịch và hợp đồng lao động của người phiên dịch đối với trường hợp đăng ký sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ để khám bệnh, chữa bệnh. ☐
4. Giấy chứng nhận sức khỏe ☐
5. Giấy chứng nhận đã cập nhật kiến thức y khoa liên tục ☐
6. Lý lịch tư pháp (áp dụng đối với trường hợp không thuộc diện cấp GPLĐ) ☐
7. Hai ảnh màu (nền trắng) 04 cm x 06 cm ☐

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

---

[42] Địa danh.
[43] Tên cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề.
[44] Hộ chiếu còn hạn sử dụng.
[45] Văn bằng chuyên môn ghi theo đối tượng xin cấp chứng chỉ hành nghề quy định tại Điều 17 Luật khám bệnh, chữa bệnh hoặc giấy chứng nhận trình độ chuyên môn đối với lương y hoặc giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền hoặc phương pháp chữa bệnh gia truyền do Bộ Y tế cấp hoặc Sở Y tế cấp phù hợp để đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.
[46] Lý do thu hồi chứng chỉ hành nghề ghi theo quy định tại một trong các điểm c, d, đ, e và g khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh.
[47] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.

9- Thủ tục	**Cấp giấy chứng nhận cơ sở giáo dục đủ điều kiện kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Cơ sở giáo dục lập hồ sơ theo quy định gửi về Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế. ***Bước 2:*** Sau khi nhận được hồ sơ, Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo gửi cho cơ sở giáo dục Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo mẫu 01 phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP. ***Bước 3:*** Trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, nếu hồ sơ hợp lệ, Bộ Y tế phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kiểm tra ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh cho cơ sở giáo dục. Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải có văn bản thông báo cho cơ sở giáo dục nêu rõ những nội dung phải sửa đổi bổ sung để hoàn chỉnh hồ sơ ***Bước 4:*** Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kiểm tra ngôn ngữ cho cơ sở giáo dục, Bộ Y tế đăng tải công khai tên cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận lên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Thành phần hồ sơ bao gồm: - Bản sao hợp lệ các giấy tờ chứng minh việc thành lập và hoạt động của cơ sở giáo dục; - Bản sao hợp lệ quyết định thành lập khoa hoặc bộ môn ngoại ngữ; - Danh sách giảng viên làm việc toàn thời gian của khoa hoặc bộ môn ngoại ngữ; - Ngân hàng đề thi được sử dụng để kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh bằng một trong các ngôn ngữ sau: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Ả Rập, Tây Ban Nha, Đức, Nhật Bản và Hàn Quốc (nội dung câu hỏi và đáp án của ngân hàng đề thi có thể gửi bằng giấy hoặc đĩa CD, DVD, USB hoặc thư điện tử); 2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	

	Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Giấy chứng nhận
Phí	
	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Không có
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	- Cơ sở giáo dục được kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh khi có đủ các điều kiện sau: a) Là trường đại học chuyên ngành y; b) Có khoa hoặc bộ môn ngoại ngữ của một trong các ngôn ngữ sau đây: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc; c) Có ngân hàng đề thi để kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

10- Thủ tục	**Đề nghị kểm tra và công nhận thành thạo ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1*:* Cá nhân có nhu cầu gửi hồ sơ tới cơ sở giáo dục đề nghị kiểm tra để công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh ***Bước 2:*** Trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ sở giáo dục phải thực hiện như sau: - Kiểm tra và niêm yết công khai kết quả kiểm tra; ***Bước 3****:* Cấp giấy chứng nhận nếu người đề nghị kiểm tra đạt yêu cầu theo quy định.
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại cơ sở giáo dục đủ điều kiện
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Thành phần hồ sơ bao gồm: 1) Đơn đề nghị theo Mẫu 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; b) Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hạn sử dụng; c) Hai ảnh màu 04 cm x 06 cm được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ 2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cơ sở giáo dục được công nhận đủ điều kiện
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Giấy chứng nhận
Phí	
	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Mẫu 01: Đơn đề nghị công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh – Phụ lục VII.

Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính r

$

Mẫu 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[53]....., ngày.....tháng.... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: Ban Giám hiệu Trường .....[54].....

Họ và tên: .....
Ngày, tháng, năm sinh: .....
Địa chỉ thường trú: [55] .....
Điện thoại: .....Email (nếu có): .....
Giấy chứng minh nhân dân/Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu [56]:
……..……Ngày cấp……Nơi cấp:……..…….....
Kính đề nghị Ban Giám hiệu Trường [2] .....[5]

- Công nhận biết tiếng Việt thành thạo ☐
- Công nhận sử dụng thành thạo ngôn ngữ ……[57]….. ☐
- Công nhận đủ trình độ phiên dịch ngôn ngữ ……[6]…. ☐

Giấy tờ kèm theo: [7]

- Bản sao hợp lệ chứng minh nhân dân/thẻ căn cước/hộ chiếu ☐
- Bản sao hợp lệ văn bằng chứng chỉ ☐
- Hai ảnh màu (nền trắng) 4 cm x 6 cm ☐

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

[53] Địa danh.
[54] Tên trường kiểm tra hoặc công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh.
[55] Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú.
[56] Ghi một trong ba thông tin về số chứng minh nhân dân hoặc số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu còn hạn sử dụng.
[5] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với nội dung đề nghị.
[57] Ghi cụ thể ngôn ngữ đề nghị kiểm tra và công nhận.
[7] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với các giấy tờ gửi kèm theo đơn.

12-Thủ tục	**Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Bộ Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuốc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gửi hồ sơ xin cấp giấy phép hoạt động (GPHĐ) về Bộ Y tế; ***Bước 2:*** Bộ Y tế tiếp nhận và gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại mẫu số 09 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP cho người đề nghị ***Bước 3:*** Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Bộ Y tế sẽ xem xét thẩm định hồ sơ và thẩm định tại cơ sở để cấp giấy phép hoạt động: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Bộ Y tế phải có văn bản thông báo cho cơ sở xin cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian giải quyết thủ tục sẽ tính từ ngày nhận đủ hồ sơ bổ sung. - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, Bộ Y tế thành lập đoàn thẩm định và tiến hành thẩm định tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để cấp giấy phép hoạt động. - Trường hợp không cấp GPHĐ, Bộ Y tế phải có văn bản trả lời và nêu lý do. ***Bước 4*** : Trả GPHĐ cho cơ sở
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ Y tế
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Thành phần hồ sơ bao gồm: a) Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động theo Mẫu 01 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; b) Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài; c) Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; người phụ trách bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

	d) Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (bao gồm đăng ký người hành nghề và người làm việc chuyên môn y tế tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề) theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; đ) Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu 02 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; e) Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức nhân sự phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của một trong các hình thức tổ chức quy định tại Mục 1 Chương III Nghị định 109/2016/NĐ-CP; g) Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện nhà nước thực hiện theo mẫu quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế; đối với bệnh viện tư nhân thực hiện theo Mẫu 03 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP và phương án hoạt động ban đầu đối với bệnh viện; h) Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh đối với bệnh viện, nhà hộ sinh không có phương tiện vận chuyển cấp cứu ngoài cơ sở; i) Danh mục chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất trên cơ sở danh mục chuyên môn kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành; 2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục Quản lý Y Dược cổ truyền
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
Phí	
	Bệnh viện: 10.500.000 (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	1. Mẫu 01: Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục XI. 2. Mẫu 02: Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục XI. 3. Mẫu 03: Điều lệ tổ chức và hoạt động của bệnh viện tư nhân - Phụ lục XI. 4. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh – Phụ lục IV
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện

	1. Quy mô bệnh viện: a) Bệnh viện đa khoa phải có ít nhất 30 giường bệnh trở lên; b) Bệnh viện chuyên khoa, bệnh viện y học cổ truyền phải có ít nhất 20 giường bệnh; riêng đối với bệnh viện chuyên khoa mắt sử dụng kỹ thuật cao phải có ít nhất 10 giường bệnh. **2. Cơ sở vật chất:** a) Tùy theo quy mô bệnh viện đa khoa hoặc chuyên khoa, bệnh viện phải được thiết kế, xây dựng theo hình thức nhà hợp khối và phải đáp ứng các điều kiện sau đây: - Bố trí các khoa, phòng, hành lang bảo đảm hoạt động chuyên môn theo mô hình tập trung, liên hoàn, khép kín trong phạm vi khuôn viên của bệnh viện; bảo đảm điều kiện vô trùng và các điều kiện vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật; - Đối với bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa bảo đảm diện tích sàn xây dựng ít nhất là 50 m^2/giường bệnh trở lên; chiều rộng mặt trước (mặt tiền) bệnh viện phải đạt ít nhất là 10 m. b) Bảo đảm các điều kiện về an toàn bức xạ, xử lý chất thải y tế, phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật. c) Bảo đảm có đủ điện, nước và các điều kiện khác để phục vụ chăm sóc người bệnh. **3. Thiết bị y tế:** a) Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của bệnh viện; b) Có đủ phương tiện vận chuyển cấp cứu trong và ngoài bệnh viện. Trường hợp không có phương tiện cấp cứu ngoài bệnh viện, phải có hợp đồng với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động và có phạm vi hoạt động chuyên môn về cung cấp dịch vụ cấp cứu hỗ trợ vận chuyển người bệnh. **4. Tổ chức:** a) Các khoa: - Có ít nhất 02 trong 04 khoa nội, ngoại, sản, nhi đối với bệnh viện đa khoa hoặc một khoa lâm sàng phù hợp đối với bệnh viện chuyên khoa; - Khoa khám bệnh: Có nơi tiếp đón người bệnh, phòng cấp cứu, lưu bệnh, phòng khám, phòng tiểu phẫu (nếu thực hiện tiểu phẫu); - Khoa cận lâm sàng: Có ít nhất một phòng xét nghiệm và một phòng chẩn đoán hình ảnh. Riêng đối với bệnh viện chuyên khoa mắt nếu không có bộ phận chẩn đoán hình ảnh thì phải có hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động có bộ phận chẩn đoán hình ảnh; - Khoa dược; - Các khoa, phòng chuyên môn khác trong bệnh viện phải phù hợp với quy mô, chức năng nhiệm vụ. b) Có các phòng, bộ phận để thực hiện các chức năng về kế hoạch tổng hợp, tổ chức nhân sự, quản lý chất lượng, điều dưỡng, tài chính kế toán và các chức năng cần thiết khác. **5. Nhân sự:** a) Số lượng người hành nghề làm việc toàn thời gian (cơ hữu) trong từng khoa phải đạt tỷ lệ ít nhất là 50% trên tổng số người hành nghề trong khoa. b) Số lượng người làm việc, cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp

	thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế. c) Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện phải đáp ứng các điều kiện sau đây: - Là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với ít nhất một trong các chuyên khoa mà bệnh viện đăng ký hoạt động; - Có thời gian khám bệnh, chữa bệnh ít nhất là 54 tháng. Việc phân công, bổ nhiệm người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện phải được thể hiện bằng văn bản; - Là người hành nghề cơ hữu tại bệnh viện. d) Trưởng khoa lâm sàng phải đáp ứng các điều kiện sau đây: - Là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề phù hợp với chuyên khoa đó; - Có thời gian khám bệnh, chữa bệnh về chuyên khoa đó ít nhất là 54 tháng. Việc phân công, bổ nhiệm trưởng khoa phải được thể hiện bằng văn bản; - Là người hành nghề cơ hữu tại bệnh viện. đ) Trưởng các khoa cận lâm sàng (xét nghiệm, vi sinh, giải phẫu bệnh): - Trưởng khoa xét nghiệm: Là bác sỹ hoặc kỹ thuật viên chuyên ngành xét nghiệm, cử nhân hóa học, sinh học, dược sĩ trình độ đại học trở lên, có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa xét nghiệm. Kỹ thuật viên xét nghiệm có trình độ đại học được đọc và ký kết quả xét nghiệm. Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không có bác sỹ chuyên khoa xét nghiệm thì bác sỹ chỉ định xét nghiệm kết luận chẩn đoán. - Trường hợp có khoa vi sinh riêng thì trưởng khoa vi sinh: Là bác sỹ hoặc kỹ thuật viên chuyên ngành xét nghiệm trình độ đại học trở lên, có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa vi sinh hoặc cử nhân hóa học, sinh học, dược sĩ trình độ đại học đối với người đã được tuyển dụng làm chuyên ngành xét nghiệm trước ngày Nghị định này có hiệu lực được cấp chứng chỉ hành nghề chuyên khoa vi sinh. - Trường hợp có khoa giải phẫu bệnh riêng thì trưởng khoa giải phẫu bệnh: Là bác sỹ chuyên ngành giải phẫu bệnh hoặc bác sỹ có chứng chỉ đào tạo về giải phẫu bệnh và có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa giải phẫu bệnh. - Có thời gian làm việc về chuyên khoa xét nghiệm hoặc vi sinh hoặc giải phẫu bệnh ít nhất là 54 tháng hoặc có thời gian hành nghề chuyên khoa xét nghiệm hoặc vi sinh hoặc giải phẫu bệnh ít nhất là 36 tháng, bao gồm cả thời gian học sau đại học về các chuyên khoa này, được tính từ ngày bắt đầu thực hiện công việc xét nghiệm, vi sinh, giải phẫu bệnh (xác định từ thời điểm ký kết hợp đồng lao động hoặc có quyết định tuyển dụng) đến ngày được phân công, bổ nhiệm làm người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của khoa xét nghiệm, vi sinh, giải phẫu bệnh. - Là người hành nghề cơ hữu tại bệnh viện. e) Trưởng khoa chẩn đoán hình ảnh, trưởng khoa X-quang: - Trưởng khoa chẩn đoán hình ảnh phải là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh và có thời gian trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh về chẩn đoán hình ảnh ít nhất là 54 tháng hoặc có thời gian hành nghề chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh ít nhất là 36 tháng, bao gồm cả thời gian học sau đại học về các chuyên khoa này, được tính từ ngày bắt đầu thực hiện công việc chẩn đoán hình ảnh (xác định từ thời điểm ký kết hợp đồng lao động hoặc có quyết định tuyển dụng) đến ngày được phân công, bổ nhiệm

làm người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của khoa;

- Trưởng khoa X-Quang phải là cử nhân X-Quang có trình độ đại học trở lên, có chứng chỉ hành nghề và có thời gian trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh về X-Quang ít nh

2				
…				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
1								
2								
3								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Tổng diện tích mặt bằng:
2. Tổng diện tích xây dựng:…….diện tích ……m^2/giường bệnh
3. Kết cấu xây dựng nhà:
4. Diện tích xây dựng trung bình cho 01 giường bệnh (đối với bệnh viện):
5. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh:
6. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng (liệt kê cụ thể):
7. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải:

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt:

8. An toàn bức xạ:
9. Hệ thống phụ trợ:

a) Phòng cháy chữa cháy:

b) Khí y tế:

c) Máy phát điện:

d) Thông tin liên lạc:

10. Cơ sở vật chất khác (nếu có):

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu 03

.....[71].....
.....[72].....
_____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
_____

.....[73]....., ngày..... tháng.....năm 20.....

ĐIỀU LỆ
Tổ chức và hoạt động của bệnh viện tư nhân

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Địa vị pháp lý
Điều 2. Tên giao dịch, địa điểm hành nghề
Điều 3. Nguyên tắc hoạt động chuyên môn
Điều 4. Các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội của Bệnh viện

Chương II
MỤC TIÊU, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

Điều 5. Mục tiêu
Điều 6. Chức năng, nhiệm vụ
Điều 7. Phạm vi hoạt động chuyên môn

Chương III
QUY MÔ, TỔ CHỨC, NHÂN SỰ

Điều 8. Quy mô bệnh viện
Điều 9. Cơ cấu tổ chức
1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên đối với bệnh viện.
2. Giám đốc, các Phó Giám đốc bệnh viện.
3. Các Hội đồng trong bệnh viện.
4. Các phòng chức năng.
5. Các khoa, bộ phận chuyên môn.

Điều 10. Nhân sự
Điều 11. Nhiệm vụ quyền hạn Giám đốc, các Phó Giám đốc bệnh viện
Điều 12. Nhiệm vụ quyền hạn của các trưởng khoa, phòng bệnh viện
Điều 13. Mối quan hệ giữa Chủ tịch Hội đồng quản trị/Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty với người phụ trách chuyên môn bệnh viện (Giám đốc bệnh viện)
Điều 14. Quyền lợi của người lao động

Chương IV

[71] Tên Công ty.
[72] Tên cơ sở khám bệnh chữa bệnh.
[73] Địa danh.

TÀI CHÍNH CỦA BỆNH VIỆN

Điều 15. Vốn đầu tư ban đầu
Điều 16. Chế độ tài chính của bệnh viện
Điều 17. Quản lý tài sản, thiết bị

Chương V
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 18. Chính quyền địa phương, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, các cơ quan có liên quan khác

1. Mối quan hệ công tác với chính quyền địa phương
2. Mối quan hệ công tác với Bộ Y tế, Sở Y tế
3. Mối quan hệ công tác với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác trên địa bàn.

GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 04
MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: [74].....
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn[75]
1					
2					
…					

5. Danh sách đăng ký người làm việc[76]:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[77]
1				
2				
…				

……[78]…, ngày…… tháng ….. năm…..
Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

[74] Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.
[75] Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.
[76] Ghi danh sách người tham gia khám bệnh chữa bệnh nhưng không thuộc diện cấp chứng chỉ hành nghề.
[77] Ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công đảm nhiệm.
[78] Địa danh.

13-Thủ tục	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gửi hồ sơ xin cấp giấy phép hoạt động (GPHĐ)về Bộ Y tế; ***Bước 2:*** Bộ Y tế tiếp nhận và gửi Phiếu tiếp nhận hồ theo quy định tại mẫu số 09 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP cho người đề nghị ***Bước 3:*** Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh sẽ xem xét thẩm định hồ sơ và thẩm định tại cơ sở để cấp GPHĐ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Bộ Y tế phải có văn bản thông báo cho cơ sở xin cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian giải quyết thủ tục sẽ tính từ ngày nhận đủ hồ sơ bổ sung. - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, Bộ Y tế thành lập đoàn thẩm định và tiến hành thẩm định tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để cấp giấy phép hoạt động. - Trường hợp không cấp GPHĐ, Bộ Y tế phải có văn bản trả lời và nêu lý do. ***Bước 4*** : Trả GPHĐ cho cơ sở
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ Y tế
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Thành phần hồ sơ bao gồm: a) Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động theo Mẫu 01 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; b) Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài; c) Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; người phụ trách bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; d) Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (bao gồm đăng ký người hành nghề và người làm việc chuyên môn y tế tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề) theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; đ) Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu 02 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; e) Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức nhân sự phù hợp với phạm vi hoạt

	động chuyên môn của một trong các hình thức tổ chức quy định tại Mục 1 Chương III Nghị định 109/2016/NĐ-CP; h) Danh mục chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất trên cơ sở danh mục chuyên môn kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành; 2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
Phí	
	5.700.000 (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	1. Mẫu 01: Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục XI. 2. Mẫu 02: Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục XI. 3. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh – Phụ lục IV
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	1. Quy mô: Bệnh xá phải có ít nhất là 10 giường bệnh trở lên **2. Cơ sở vật chất:** a) Có nơi tiếp đón người bệnh, phòng khám, phòng cấp cứu, phòng người bệnh, phòng xét nghiệm có diện tích đủ để triển khai các phương tiện, dụng cụ phục vụ cho công tác khám bệnh, chữa bệnh; b) Bảo đảm các điều kiện về an toàn bức xạ, quản lý chất thải y tế, phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật; c) Bảo đảm có đủ điện, nước và các điều kiện khác để phục vụ cho chăm sóc người bệnh. **3. Thiết bị y tế:** Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn mà bệnh xá đăng ký. **4. Tổ chức:** Có ít nhất 02 chuyên khoa nội, ngoại, bao gồm phòng cấp cứu; phòng người bệnh; bộ phận cận lâm sàng. **5. Nhân sự:**

	a) Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của bệnh xá phải là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề phù hợp với một trong những chuyên khoa mà bệnh xá đăng ký hoạt động và có thời gian khám bệnh, chữa bệnh ít nhất là 54 tháng tại chuyên khoa đó; b) Ngoài người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của bệnh xá, các đối tượng khác làm việc trong bệnh xá nếu có thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề và chỉ được thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi công việc được phân công. Việc phân công phải phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong chứng chỉ hành nghề của người đó. **6. Phạm vi hoạt động chuyên môn:** Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[79]....., ngày…… tháng…… năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[80].....

Tên cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động :…… .....
Địa điểm: [81] …….....
Điện thoại:……Số Fax : …… Email (nếu có): …….
Thời gian làm việc hằng ngày: .....
(Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh) gửi kèm theo đơn này 01 bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây[82]:

1. Bản sao hợp lệ văn bản về việc thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[83]:
   - Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nướó

ớh

14-Thủ tục	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gửi hồ sơ xin cấp giấy phép hoạt động (GPHĐ)về Bộ Y tế; ***Bước 2:*** Bộ Y tế tiếp nhận và gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại mẫu số 09 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP cho người đề nghị ***Bước 3:*** Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Bộ Y tế sẽ xem xét thẩm định hồ sơ và thẩm định tại cơ sở để cấp GPHĐ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh phải có văn bản thông báo cho cơ sở xin cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian giải quyết thủ tục sẽ tính từ ngày nhận đủ hồ sơ bổ sung. - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh thành lập đoàn thẩm định và tiến hành thẩm định tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để cấp giấy phép hoạt động. - Trường hợp không cấp GPHĐ, Bộ Y tế phải có văn bản trả lời và nêu lý do. ***Bước 4*** : Trả GPHĐ cho cơ sở
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Thành phần hồ sơ bao gồm: a) Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động theo Mẫu 01 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; b) Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài; c) Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; người phụ trách bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; d) Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (bao gồm đăng ký người hành nghề và người làm việc chuyên môn y tế tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề) theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; đ) Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu 02 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; e) Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức nhân sự phù hợp với phạm vi hoạt

	động chuyên môn của một trong các hình thức tổ chức quy định tại Mục 1 Chương III Nghị định 109/2016/NĐ-CP; g) Danh mục chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất trên cơ sở danh mục chuyên môn kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành; 2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
Phí	
	5.700.000 (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	1. Mẫu 01: Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục XI. 2. Mẫu 02: Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục XI. 3. Mẫu 03 - Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh – Phụ lục IV
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	1. Quy mô: a) Phòng khám đa khoa phải đáp ứng ít nhất các điều kiện sau đây: - Có ít nhất 02 trong 04 chuyên khoa nội, ngoại, sản, nhi; - Có phòng cấp cứu, phòng tiểu phẫu (nếu thực hiện tiểu phẫu), phòng lưu người bệnh; - Có bộ phận xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh. b) Trường hợp phòng khám đa khoa đáp ứng đủ điều kiện của các cơ sở dịch vụ y tế quy định tại các Điều 33, 34, 35, 36, 37 và 38 Nghị định 109/2016/nĐ-CP thì phòng khám đa khoa được bổ sung quy mô và phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng. **2. Cơ sở vật chất:** a) Địa điểm cố định, tách biệt với nơi sinh hoạt gia đình, bảo đảm đủ ánh sáng, có trần chống bụi, tường và nền nhà phải sử dụng các chất liệu dễ tẩy rửa, làm vệ sinh. b) Có nơi tiếp đón, phòng cấp cứu, phòng lưu người bệnh, phòng khám chuyên khoa và phòng tiểu phẫu (nếu thực hiện tiểu phẫu). Các phòng khám trong phòng khám đa khoa phải đáp ứng các yêu cầu ít nhất về diện tích như

	sau: - Phòng cấp cứu có diện tích ít nhất là 12 m^2; - Phòng lưu người bệnh có diện tích ít nhất là 15 m^2; có ít nhất từ 02 giường lưu trở lên, nếu có từ 03 giường lưu trở lên thì diện tích phải bảo đảm ít nhất là 05 m^2 trên một giường bệnh; - Các phòng khám chuyên khoa và buồng tiểu phẫu có diện tích ít nhất là 10 m^2. c) Bảo đảm các điều kiện về an toàn bức xạ, xử lý chất thải y tế, phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật. d) Bảo đảm có đủ điện, nước và các điều kiện khác để phục vụ chăm sóc người bệnh. **3. Thiết bị y tế:** a) Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn mà phòng khám đa khoa đăng ký; b) Có hộp thuốc chống sốc và đủ thuốc cấp cứu chuyên khoa. **4. Nhân sự:** a) Số lượng bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh hành nghề cơ hữu phải đạt tỷ lệ ít nhất là 50% trên tổng số bác sỹ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của phòng khám đa khoa. b) Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám đa khoa phải đáp ứng các điều kiện sau đây: - Là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề phù hợp với ít nhất một trong các chuyên khoa mà phòng khám đa khoa đăng ký; - Có thời gian khám bệnh, chữa bệnh ít nhất là 54 tháng. Việc phân công, bổ nhiệm người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám đa khoa phải được thể hiện bằng văn bản; - Là người hành nghề cơ hữu tại phòng khám đa khoa. c) Số lượng người làm việc, cơ cấu, chức danh nghề nghiệp của phòng khám đa khoa thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế. Ngoài người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám đa khoa, các đối tượng khác làm việc trong phòng khám đa khoa nếu có thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề, việc phân công phải phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong chứng chỉ hành nghề của người đó. **5. Phạm vi hoạt động chuyên môn:** Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[92]....., ngày…… tháng…… năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[93].....

Tên cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động :…… .....
Địa điểm: [94] …….....
Điện thoại:……Số Fax : …… Email (nếu có): …….
Thời gian làm việc hằng ngày: .....
(Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh) gửi kèm theo đơn này 01 bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây[95]:

1. Bản sao hợp lệ văn bản về việc thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[96]:
   - Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài ☐
2. Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, người phụ trách bộ phận chuyên môn ☐
3. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ☐
4. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ☐
5. Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện vệ sinh môi trường phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại một trong các Điều 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40 của Nghị định này. ☐
6. Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện ☐
7. Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh đối với trường hợp bệnh viện không có phương tiện vận chuyển cấp cứu ngoài bệnh viện ☐
8. Danh mục chuyên môn kỹ thuật và phân tuyến kỹ thuật dự kiến ☐
9. Bản sao hợp lệ hợp đồng hỗ trợ chuyên môn đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh ☐
10. Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh với công ty dịch vụ hàng không trong ☐

[92] Địa danh.
[93] Tên cơ quan cấp giấy phép hoạt động.
[94] Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
[95] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.
[96] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ tương ứng với hình thức tổ chức của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

trường hợp có cung cấp dịch vụ vận chuyển người bệnh ra nước ngoài

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hoạt động.

GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
2. Địa chỉ:

Điện thoại: …… Số Fax: ……..Email:…….....

3. Quy mô: ….. giường bệnh

II. TỔ CHỨC:

1. Hình thức tổ chức[97]:
2. Cơ cấu tổ chức[98]:

III. NHÂN SỰ:

1. Danh sách trưởng khoa, phụ trách phòng, bộ phận chuyên môn:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
1						
2						
…						

2. Danh sách người hành nghề:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1					
2					
…					

3. Danh sách người làm việc:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[99]
1				

[97] Ghi cụ thể tên hình thức tổ chức theo quy định tại Điều 22 Nghị định số ……/2016/NĐ-CP ngày….. tháng…… năm 2016

[98] Ghi rõ tên các khoa (khoa lâm sàng, khoa cận lâm sàng), phòng, bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

[99]

	c) Ngoài quy định tại các điểm a và b khoản này, tùy theo phạm vi hoạt động chuyên môn đăng ký, phòng khám chuyên khoa phải đáp ứng thêm các điều kiện sau đây: - Trường hợp thực hiện thủ thuật, bao gồm cả kỹ thuật cấy ghép răng (implant) thì phòng thủ thuật phải có diện tích ít nhất là 10 m^2; - Trường hợp thực hiện thăm dò chức năng thì phòng thăm dò chức năng phải có diện tích ít nhất là 10 m^2; - Trường hợp thực hiện việc khám phụ khoa hoặc khám các bệnh lây truyền qua đường tình dục thì phòng khám phải có diện tích ít nhất là 10 m^2; - Trường hợp thực hiện kỹ thuật kế hoạch hóa gia đình thì phòng thực hiện kỹ thuật kế hoạch hóa gia đình phải có diện tích ít nhất là 10 m^2; - Trường hợp thực hiện bó bột thì phòng bó bột phải có diện tích ít nhất là 10 m^2; - Trường hợp thực hiện vận động trị liệu thì phòng vận động trị liệu phải có diện tích ít nhất là 20 m^2; - Trường hợp phòng khám chuyên khoa răng - hàm - mặt có hơn 01 ghế răng thì phải bảo đảm diện tích cho mỗi ghế răng ít nhất là 5 m^2; - Trường hợp phòng khám chuyên khoa sử dụng thiết bị bức xạ (bao gồm cả thiết bị X-Quang chụp răng gắn liền với ghế răng) phải đáp ứng các quy định của pháp luật về an toàn bức xạ; - Trường hợp phòng khám, điều trị HIV/AIDS có cấp phát thuốc kháng HIV (ARV) phải có nơi bảo quản và cấp phát thuốc kháng HIV (ARV) đáp ứng các điều kiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế. d) Phải bố trí khu vực tiệt trùng riêng biệt để xử lý dụng cụ y tế sử dụng lại. đ) Bảo đảm các điều kiện về an toàn bức xạ, xử lý chất thải y tế, phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật; bảo đảm vô trùng đối với các phòng thực hiện thủ thuật. e) Có đủ điện, nước và các điều kiện khác để phục vụ, chăm sóc người bệnh. **2. Thiết bị y tế:** a) Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn mà cơ sở đăng ký; b) Có hộp thuốc chống sốc và đủ thuốc cấp cứu chuyên khoa; c) Phòng khám tư vấn sức khỏe hoặc phòng tư vấn sức khỏe qua các phương tiện công nghệ thông tin, viễn thông không phải có thiết bị, dụng cụ y tế quy định tại điểm a và điểm b khoản này nhưng phải có đủ các phương tiện công nghệ thông tin, viễn thông, thiết bị phù hợp với phạm vi hoạt động đăng ký. **3. Nhân sự:** a) Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám chuyên khoa phải đáp ứng các điều kiện sau đây: - Là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề phù hợp với chuyên khoa mà phòng khám đăng ký. - Có thời gian khám bệnh, chữa bệnh ít nhất là 54 tháng về chuyên khoa đó. Ngoài ra, riêng đối với các phòng khám chuyên khoa dưới đây, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật phải đáp ứng các điều kiện như sau: + Phòng khám chuyên khoa Phục hồi chức năng: Là bác sỹ có chứng

	chỉ hành nghề về chuyên khoa vật lý trị liệu hoặc phục hồi chức năng; + Phòng khám, điều trị hỗ trợ cai nghiện ma túy: Là bác sỹ chuyên khoa tâm thần, bác sỹ đa khoa có chứng chỉ đào tạo về chuyên khoa tâm thần hoặc bác sỹ chuyên khoa y học cổ truyền có chứng chỉ đào tạo về hỗ trợ cai nghiện ma túy bằng phương pháp y học cổ truyền; + Phòng khám, điều trị HIV/AIDS: Là bác sỹ chuyên khoa truyền nhiễm hoặc bác sỹ đa khoa và có giấy chứng nhận đã đào tạo, tập huấn về điều trị HIV/AIDS; + Phòng khám dinh dưỡng: Là bác sỹ chuyên khoa dinh dưỡng hoặc bác sỹ đa khoa và có chứng chỉ đào tạo về chuyên khoa dinh dưỡng; + Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ: Là bác sỹ chuyên khoa phẫu thuật tạo hình hoặc chuyên khoa phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ; + Phòng khám chuyên khoa nam học: Là bác sỹ chuyên khoa nam học hoặc bác sỹ đa khoa và có chứng chỉ đào tạo về chuyên khoa nam học. b) Ngoài người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám chuyên khoa, các đối tượng khác làm việc trong phòng khám chuyên khoa nếu có thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề và được phân công công việc phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong chứng chỉ hành nghề của người đó. **4. Phạm vi hoạt động chuyên môn:** Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[105]....., ngày…… tháng…… năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[106].....

Tên cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động :…… .....
Địa điểm: [107] …… .....
Điện thoại:……Số Fax : …… Email (nếu có): …….
Thời gian làm việc hằng ngày: .....
(Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh) gửi kèm theo đơn này 01 bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây[108]:

1. Bản sao hợp lệ văn bản về việc thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[109]:
   - Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài ☐
2. Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, người phụ trách bộ phận chuyên môn ☐
3. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ☐
4. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ☐
5. Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện vệ sinh môi trường phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại một trong các Điều 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40 của Nghị định này. ☐
6. Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện ☐
7. Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh đối với trường hợp bệnh viện không có phương tiện vận chuyển cấp cứu ngoài bệnh viện ☐
8. Danh mục chuyên môn kỹ thuật và phân tuyến kỹ thuật dự kiến ☐
9. Bản sao hợp lệ hợp đồng hỗ trợ chuyên môn đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh ☐
10. Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh với công ty dịch vụ hàng không trong ☐

[105] Địa danh.
[106] Tên cơ quan cấp giấy phép hoạt động.
[107] Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
[108] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.
[109] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ tương ứng với hình thức tổ chức của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

trường hợp có cung cấp dịch vụ vận chuyển người bệnh ra nước ngoài

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hoạt động.

GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
2. Địa chỉ:

Điện thoại: …… Số Fax: ……..Email:…….....

3. Quy mô: ….. giường bệnh

II. TỔ CHỨC:

1. Hình thức tổ chức[110]:
2. Cơ cấu tổ chức[111]:

III. NHÂN SỰ:

1. Danh sách trưởng khoa, phụ trách phòng, bộ phận chuyên môn:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
1						
2						
…						

2. Danh sách người hành nghề:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1					
2					
…					

3. Danh sách người làm việc:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[112]
1				

[110] Ghi cụ thể tên hình thức tổ chức theo quy định tại Điều 22 Nghị định số ……/2016/NĐ-CP ngày….. tháng…… năm 2016

[111] Ghi rõ tên các khoa (khoa lâm sàng, khoa cận lâm sàng), phòng, bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

[112] Ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công đảm nhiệm.

2				
…				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
1								
2								
3								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Tổng diện tích mặt bằng:
2. Tổng diện tích xây dựng:…….diện tích ……m^2/giường bệnh
3. Kết cấu xây dựng nhà:
4. Diện tích xây dựng trung bình cho 01 giường bệnh (đối với bệnh viện):
5. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh:
6. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng (liệt kê cụ thể):
7. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải:

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt:

8. An toàn bức xạ:
9. Hệ thống phụ trợ:

a) Phòng cháy chữa cháy:

b) Khí y tế:

c) Máy phát điện:

d) Thông tin liên lạc:

10. Cơ sở vật chất khác (nếu có):

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu 03

MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: [113] .....
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề

	luật. đ) Bảo đảm có đủ điện, nước và các điều kiện khác để phục vụ chăm sóc người bệnh. **2. Thiết bị y tế:** a) Nếu thực hiện việc khám bệnh, kê đơn, bốc thuốc: - Có tủ thuốc, các vị thuốc được đựng trong ô kéo hoặc trong chai lọ thủy tinh hoặc nhựa trắng có nắp và ghi rõ tên vị thuốc ở bên ngoài; - Có cân thuốc và phân chia các vị thuốc theo thang, giấy gói thuốc (không dùng giấy báo, giấy có chữ). b) Trường hợp thực hiện việc châm cứu, xoa bóp, day ấn huyệt phải có ít nhất các thiết bị sau: - Có giường châm cứu, xoa bóp, day ấn huyệt; - Có đủ dụng cụ để châm cứu, xoa bóp, day ấn huyệt; - Có đủ dụng cụ và hướng dẫn xử lý vượng châm. c) Trường hợp có xông hơi thuốc: Phải có hệ thống tạo hơi thuốc, van điều chỉnh, có bảng hướng dẫn xông hơi và hệ thống chuông báo trong trường hợp khẩn cấp. **3. Nhân sự:** a) Người làm việc tại cơ sở nếu thực hiện khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề và được phân công công việc phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong chứng chỉ hành nghề của người đó. b) Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng chẩn trị y học cổ truyền phải là bác sỹ chuyên khoa y học cổ truyền hoặc y sỹ chuyên khoa y học cổ truyền hoặc là người có giấy chứng nhận là lương y do Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế cấp hoặc người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền và phải có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền. - Có thời gian khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền ít nhất là 54 tháng đối với bác sỹ chuyên khoa y học cổ truyền; - Có thời gian khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền ít nhất là 48 tháng đối với y sỹ chuyên khoa y học cổ truyền; - Có thời gian khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền ít nhất là 36 tháng đối với lương y hoặc người có bài thuốc gia truyền hoặc người có phương pháp chữa bệnh gia truyền; - Là người hành nghề cơ hữu tại phòng chẩn trị y học cổ truyền. **4. Phạm vi hoạt động chuyên môn:** Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[118]....., ngày…… tháng…… năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[119].....

Tên cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động :…… .....
Địa điểm: [120] …… .....
Điện thoại:……Số Fax : …… Email (nếu có): …….
Thời gian làm việc hằng ngày: .....
(Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh) gửi kèm theo đơn này 01 bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây[121]:

1. Bản sao hợp lệ văn bản về việc thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[122]:
   - Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài ☐
2. Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, người phụ trách bộ phận chuyên môn ☐
3. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ☐
4. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ☐
5. Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện vệ sinh môi trường phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại một trong các Điều 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40 của Nghị định này. ☐
6. Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện ☐
7. Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh đối với trường hợp bệnh viện không có phương tiện vận chuyển cấp cứu ngoài bệnh viện ☐
8. Danh mục chuyên môn kỹ thuật và phân tuyến kỹ thuật dự kiến ☐
9. Bản sao hợp lệ hợp đồng hỗ trợ chuyên môn đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh ☐
10. Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh với công ty dịch vụ hàng không trong ☐

[118] Địa danh.
[119] Tên cơ quan cấp giấy phép hoạt động.
[120] Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
[121] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.
[122] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ tương ứng với hình thức tổ chức của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

trường hợp có cung cấp dịch vụ vận chuyển người bệnh ra nước ngoài

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hoạt động.

GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
2. Địa chỉ:

Điện thoại: …… Số Fax: ……..Email:…….....

3. Quy mô: ….. giường bệnh

II. TỔ CHỨC:

1. Hình thức tổ chức[123]:
2. Cơ cấu tổ chức[124]:

III. NHÂN SỰ:

1. Danh sách trưởng khoa, phụ trách phòng, bộ phận chuyên môn:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
1						
2						
…						

2. Danh sách người hành nghề:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1					
2					
…					

3. Danh sách người làm việc:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[125]
1				

[123] Ghi cụ thể tên hình thức tổ chức theo quy định tại Điều 22 Nghị định số ……/2016/NĐ-CP ngày….. tháng…… năm 2016

[124] Ghi rõ tên các khoa (khoa lâm sàng, khoa cận lâm sàng), phòng, bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

[125] Ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công đảm nhiệm.

2				
…				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
1								
2								
3								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Tổng diện tích mặt bằng:
2. Tổng diện tích xây dựng:…….diện tích ……m^2/giường bệnh
3. Kết cấu xây dựng nhà:
4. Diện tích xây dựng trung bình cho 01 giường bệnh (đối với bệnh viện):
5. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh:
6. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng (liệt kê cụ thể):
7. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải:

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt:

8. An toàn bức xạ:
9. Hệ thống phụ trợ:

a) Phòng cháy chữa cháy:

b) Khí y tế:

c) Máy phát điện:

d) Thông tin liên lạc:

10. Cơ sở vật chất khác (nếu có):

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu 03
MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: [126] .....
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn[127]
1					
2					
…					

5. Danh sách đăng ký người làm việc[128]:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[129]
1				
2				
…				

……[130]…, ngày…… tháng ….. năm…..
Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

[126] Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.
[127] Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.
[128] Ghi danh sách người tham gia khám bệnh chữa bệnh nhưng không thuộc diện cấp chứng chỉ hành nghề.
[129] Ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công đảm nhiệm.
[130] Địa danh.

17-Thủ tục	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gửi hồ sơ xin cấp giấy phép hoạt động (GPHĐ) về Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế; ***Bước 2:*** Cục Quản lý Khám, chữa bệnh tiếp nhận và gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại mẫu số 09 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP cho người đề nghị ***Bước 3:*** Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh sẽ xem xét thẩm định hồ sơ và thẩm định tại cơ sở để cấp GPHĐ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh phải có văn bản thông báo cho cơ sở xin cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian giải quyết thủ tục sẽ tính từ ngày nhận đủ hồ sơ bổ sung. - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh thành lập đoàn thẩm định và tiến hành thẩm định tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để cấp giấy phép hoạt động. - Trường hợp không cấp GPHĐ, Bộ Y tế phải có văn bản trả lời và nêu lý do. ***Bước 4*** : Trả GPHĐ cho cơ sở
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế
Thành phần, số lượng hồ sơ	

1. Thành phần hồ sơ bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động theo Mẫu 01 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP;

b) Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài;

c) Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; người phụ trách bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

d) Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (bao gồm đăng ký người hành nghề và người làm việc chuyên hành ngh

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[131]....., ngày…… tháng…… năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[132].....

Tên cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động :…… .....
Địa điểm: [133] …… .....
Điện thoại:……Số Fax : …… Email (nếu có): …….
Thời gian làm việc hằng ngày: .....
(Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh) gửi kèm theo đơn này 01 bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây[134]:

1. Bản sao hợp lệ văn bản về việc thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[135]:
   - Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài ☐
2. Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, người phụ trách bộ phận chuyên môn ☐
3. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ☐
4. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ☐
5. Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện vệ sinh môi trường phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại một trong các Điều 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40 của Nghị định này. ☐
6. Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện ☐
7. Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh đối với trường hợp bệnh viện không có phương tiện vận chuyển cấp cứu ngoài bệnh viện ☐
8. Danh mục chuyên môn kỹ thuật và phân tuyến kỹ thuật dự kiến ☐
9. Bản sao hợp lệ hợp đồng hỗ trợ chuyên môn đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh ☐
10. Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh với công ty dịch vụ hàng không trong ☐

[131] Địa danh.
[132] Tên cơ quan cấp giấy phép hoạt động.
[133] Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
[134] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.
[135] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ tương ứng với hình thức tổ chức của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

trường hợp có cung cấp dịch vụ vận chuyển người bệnh ra nước ngoài

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hoạt động.

GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
2. Địa chỉ:

Điện thoại: …… Số Fax: ……..Email:…….....

3. Quy mô: ….. giường bệnh

II. TỔ CHỨC:

1. Hình thức tổ chức[136]:
2. Cơ cấu tổ chức[137]:

III. NHÂN SỰ:

1. Danh sách trưởng khoa, phụ trách phòng, bộ phận chuyên môn:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
1						
2						
…						

2. Danh sách người hành nghề:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1					
2					
…					

3. Danh sách người làm việc:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[138]
1				

[136] Ghi cụ thể tên hình thức tổ chức theo quy định tại Điều 22 Nghị định số ……/2016/NĐ-CP ngày….. tháng…… năm 2016

[137] Ghi rõ tên các khoa (khoa lâm sàng, khoa cận lâm sàng), phòng, bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

[138] Ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công đảm nhiệm.

2				
…				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
1								
2								
3								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Tổng diện tích mặt bằng:
2. Tổng diện tích xây dựng:…….diện tích ……m^2/giường bệnh
3. Kết cấu xây dựng nhà:
4. Diện tích xây dựng trung bình cho 01 giường bệnh (đối với bệnh viện):
5. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh:
6. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng (liệt kê cụ thể):
7. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải:

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt:

8. An toàn bức xạ:
9. Hệ thống phụ trợ:

a) Phòng cháy chữa cháy:

b) Khí y tế:

c) Máy phát điện:

d) Thông tin liên lạc:

10. Cơ sở vật chất khác (nếu có):

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu 03
MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: [139] .....
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn[140]
1					
2					
…					

5. Danh sách đăng ký người làm việc[141]:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[142]
1				
2				
…				

……[143]…, ngày…… tháng ….. năm…..
Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

[139] Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.
[140] Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.
[141] Ghi danh sách người tham gia khám bệnh chữa bệnh nhưng không thuộc diện cấp chứng chỉ hành nghề.
[142] Ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công đảm nhiệm.
[143] Địa danh.

19-Thủ tục	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gửi hồ sơ xin cấp giấy phép hoạt động (GPHĐ) về Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế; ***Bước 2:*** Cục Quản lý Khám, chữa bệnh tiếp nhận và gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại mẫu số 09 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP cho người đề nghị ***Bước 3:*** Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh sẽ xem xét thẩm định hồ sơ và thẩm định tại cơ sở để cấp GPHĐ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh phải có văn bản thông báo cho cơ sở xin cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian giải quyết thủ tục sẽ tính từ ngày nhận đủ hồ sơ bổ sung. - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh thành lập đoàn thẩm định và tiến hành thẩm định tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để cấp giấy phép hoạt động. - Trường hợp không cấp GPHĐ, Bộ Y tế phải có văn bản trả lời và nêu lý do. ***Bước 4*** : Trả GPHĐ cho cơ sở
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Thành phần hồ sơ bao gồm: a) Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động theo Mẫu 01 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; b) Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài; c) Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; người phụ trách bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; d) Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (bao gồm đăng ký người hành nghề và người làm việc chuyên môn y tế tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề) theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; đ) Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu 02 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP;

	e) Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức nhân sự phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của một trong các hình thức tổ chức quy định tại Mục 1 Chương III Nghị định 109/2016/NĐ-CP; g) Danh mục chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất trên cơ sở danh mục chuyên môn kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành; 2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
Phí	
	4.300.000 (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	1. Mẫu 01: Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục XI. 2. Mẫu 02: Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục XI. 3. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh – Phụ lục IV
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	1. Cơ sở vật chất: a) Địa điểm cố định, tách biệt với nơi sinh hoạt gia đình, bảo đảm đủ ánh sáng, có trần chống bụi, tường và nền nhà phải sử dụng các chất liệu dễ tẩy rửa, làm vệ sinh. - Đối với phòng siêu âm, phòng nội soi chẩn đoán phải được thiết kế độc lập, mỗi phòng có diện tích ít nhất là 10 m^2; - Đối với phòng nội soi tiêu hóa nếu thực hiện cả hai kỹ thuật nội soi tiêu hóa trên và nội soi tiêu hóa dưới thì phải có 02 phòng riêng biệt, mỗi phòng có diện tích ít nhất là 10 m^2. b) Bảo đảm các điều kiện về an toàn bức xạ, xử lý chất thải y tế, chất thải nguy hại (nếu có), phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật. c) Bảo đảm có đủ điện, nước và các điều kiện khác để phục vụ chăm sóc người bệnh. **2. Thiết bị y tế:**

a) Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn mà cơ sở h

2				
…				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
1								
2								
3								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Tổng diện tích mặt bằng:
2. Tổng diện tích xây dựng:…….diện tích ……m^2/giường bệnh
3. Kết cấu xây dựng nhà:
4. Diện tích xây dựng trung bình cho 01 giường bệnh (đối với bệnh viện):
5. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh:
6. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng (liệt kê cụ thể):
7. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải:

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt:

8. An toàn bức xạ:
9. Hệ thống phụ trợ:

a) Phòng cháy chữa cháy:

b) Khí y tế:

c) Máy phát điện:

d) Thông tin liên lạc:

10. Cơ sở vật chất khác (nếu có):

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu 03
MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: [152] .....
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn[153]
1					
2					
…					

5. Danh sách đăng ký người làm việc[154]:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[155]
1				
2				
…				

……[156]…, ngày…… tháng ….. năm…..
Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

[152] Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.
[153] Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.
[154] Ghi danh sách người tham gia khám bệnh chữa bệnh nhưng không thuộc diện cấp chứng chỉ hành nghề.
[155] Ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công đảm nhiệm.
[156] Địa danh.

19-Thủ tục	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gửi hồ sơ xin cấp giấy phép hoạt động (GPHĐ) về Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế; ***Bước 2:*** Cục Quản lý Khám, chữa bệnh tiếp nhận và gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại mẫu số 09 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP cho người đề nghị ***Bước 3:*** Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh sẽ xem xét thẩm định hồ sơ và thẩm định tại cơ sở xin cấp GPHĐ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh phải có văn bản thông báo cho cơ sở xin cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian giải quyết thủ tục sẽ tính từ ngày nhận đủ hồ sơ bổ sung. - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh thành lập đoàn thẩm định và tiến hành thẩm định tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để cấp giấy phép hoạt động. - Trường hợp không cấp GPHĐ, Bộ Y tế phải có văn bản trả lời và nêu lý do. ***Bước 4*** : Trả GPHĐ cho cơ sở
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Thành phần hồ sơ bao gồm: a) Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động theo Mẫu 01 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; b) Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài; c) Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; người phụ trách bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; d) Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (bao gồm đăng ký người hành nghề và người làm việc chuyên môn y tế tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề) theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; đ) Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu 02 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP;

	e) Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức nhân sự phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của một trong các hình thức tổ chức quy định tại Mục 1 Chương III Nghị định 109/2016/NĐ-CP; g) Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh đối với nhà hộ sinh không có phương tiện vận chuyển cấp cứu ngoài cơ sở; h) Danh mục chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất trên cơ sở danh mục chuyên môn kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành; i) Dự kiến phạm vi hoạt động chuyên môn: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật dự kiến thực hiện trên cơ sở danh mục kỹ thuật chuyên môn do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành. 2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
Phí	
	5.700.000 (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	1. Mẫu 01: Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục XI. 2. Mẫu 02: Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục XI. 3. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh – Phụ lục IV
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	1. Cơ sở vật chất: a) Địa điểm cố định, tách biệt với nơi sinh hoạt gia đình, bảo đảm đủ ánh sáng, có trần chống bụi, tường và nền nhà phải sử dụng các chất liệu dễ tẩy rửa, làm vệ sinh. b) Các phòng chức năng phải được thiết kế liên hoàn, hợp lý để thuận tiện cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh; c) Có các phòng khám thai, khám phụ khoa, kỹ thuật kế hoạch hóa gia đình, mỗi phòng phải có diện tích ít nhất là 10 m^2; phòng đẻ phải có diện tích ít nhất là 16 m^2, phải bố trí góc sơ sinh; phòng nằm của sản phụ có diện tích ít

	nhất là 10 m^2. Trường hợp phòng nằm của sản phụ có từ 3 giường bệnh trở lên thì phải bảo đảm diện tích ít nhất cho một giường bệnh là 5 m^2; d) Bảo đảm các điều kiện về an toàn bức xạ (nếu có sử dụng các thiết bị bức xạ), xử lý chất thải y tế, phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật; đ) Bảo đảm có đủ điện, nước và các điều kiện khác để phục vụ chăm sóc người bệnh. **2. Thiết bị y tế:** a) Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn mà nhà hộ sinh đăng ký; b) Có đủ phương tiện vận chuyển cấp cứu trong và ngoài nhà hộ sinh. Trường hợp không có phương tiện cấp cứu ngoài nhà hộ sinh thì phải có hợp đồng với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động và được phép cung cấp dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh; c) Có hộp thuốc chống sốc và đủ thuốc cấp cứu chuyên khoa. **3. Tổ chức, nhân sự:** a) Người làm việc tại nhà hộ sinh nếu có thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề và được phân công công việc phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong chứng chỉ hành nghề của người đó. b) Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của nhà hộ sinh phải đáp ứng các điều kiện sau đây: - Là bác sỹ chuyên khoa sản phụ khoa hoặc hộ sinh viên tốt nghiệp đại học có chứng chỉ hành nghề; - Có thời gian khám bệnh, chữa bệnh về sản phụ khoa ít nhất là 54 tháng; - Là người hành nghề cơ hữu tại nhà hộ sinh. **4. Phạm vi hoạt động chuyên môn:** Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt. Trường hợp nhà hộ sinh có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi theo quy định tại Điều 26 Nghị định 109/2016/NĐ-CP và tiêm chủng vắc-xin theo quy định của pháp luật về tiêm chủng thì được bổ sung vào quy mô, phạm vi hoạt động chuyên môn của nhà hộ sinh
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. . 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[157]....., ngày…… tháng…… năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[158].....

Tên cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động :…… .....
Địa điểm: [159] …… .....
Điện thoại:……Số Fax : …… Email (nếu có): …….
Thời gian làm việc hằng ngày: .....
(Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh) gửi kèm theo đơn này 01 bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây[160]:

1. Bản sao hợp lệ văn bản về việc thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[161]:
   - Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài ☐
2. Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, người phụ trách bộ phận chuyên môn ☐
3. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ☐
4. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ☐
5. Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện vệ sinh môi trường phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại một trong các Điều 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40 của Nghị định này. ☐
6. Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện ☐
7. Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh đối với trường hợp bệnh viện không có phương tiện vận chuyển cấp cứu ngoài bệnh viện ☐
8. Danh mục chuyên môn kỹ thuật và phân tuyến kỹ thuật dự kiến ☐
9. Bản sao hợp lệ hợp đồng

	109/2016/NĐ-CP; e) Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức nhân sự phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của một trong các hình thức tổ chức quy định tại Mục 1 Chương III Nghị định 109/2016/NĐ-CP; g) Danh mục chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất trên cơ sở danh mục chuyên môn kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành; 2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
Phí	
	4.300.000 (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	1. Mẫu 01: Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục XI. 2. Mẫu 02: Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục XI. 3. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh – Phụ lục IV
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	1. Quy mô: Phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng có quy mô tương đương với phòng khám đa khoa hoặc phòng khám chuyên khoa tùy theo cơ sở pháp lý để thành lập các phòng khám này. **2. Cơ sở vật chất:** Địa điểm cố định, tách biệt với nơi sinh hoạt gia đình, bảo đảm đủ ánh sáng, có trần chống bụi, tường và nền nhà phải sử dụng các chất liệu dễ tẩy rửa, làm vệ sinh. Trường hợp có quy mô tương đương với phòng khám chuyên khoa thì cơ sở vật chất phải đáp ứng các điều kiện quy định của phòng khám chuyên khoa. **3. Thiết bị y tế:** Đáp ứng các điều kiện về thiết bị y tế phù hợp với quy mô tương đương với phòng khám đa khoa quy định tại khoản 3 Điều 25 hoặc quy mô tương đương với phòng khám chuyên khoa quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định này.

	4. Nhân sự: a) Người làm việc tại cơ sở nếu thực hiện khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề và được phân công công việc phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong chứng chỉ hành nghề của người đó; b) Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng phải là bác sỹ đa khoa có chứng chỉ hành nghề hoặc bác sỹ chuyên khoa phù hợp có chứng chỉ hành nghề và có thời gian khám bệnh, chữa bệnh ít nhất là 54 tháng; là người hành nghề cơ hữu tại phòng khám. **5. Phạm vi hoạt động chuyên môn:** Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt. Nếu phòng khám thực hiện tiêm chủng vắc-xin, sinh phẩm điều trị thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về tiêm chủng.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[170]....., ngày…… tháng…… năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[171].....

Tên cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động :…… .....
Địa điểm: [172] …… .....
Điện thoại:……Số Fax : …… Email (nếu có): …….
Thời gian làm việc hằng ngày: .....
(Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh) gửi kèm theo đơn này 01 bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây[173]:

1. Bản sao hợp lệ văn bản về việc thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[174]:
   - Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài ☐
2. Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, người phụ trách bộ phận chuyên môn ☐
3. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ☐
4. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ☐
5. Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện vệ sinh môi trường phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại một trong các Điều 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40 của Nghị định này. ☐
6. Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện ☐
7. Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh đối với trường hợp bệnh viện không có phương tiện vận chuyển cấp cứu ngoài bệnh viện ☐
8. Danh mục chuyên môn kỹ thuật và phân tuyến kỹ thuật dự kiến ☐
9. Bản sao hợp lệ hợp đồng hỗ trợ chuyên môn đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh ☐
10. Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh với công ty dịch vụ hàng không trong ☐

[170] Địa danh.
[171] Tên cơ quan cấp giấy phép hoạt động.
[172] Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
[173] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.
[174] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ tương ứng với hình thức tổ chức của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

trường hợp có cung cấp dịch vụ vận chuyển người bệnh ra nước ngoài

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hoạt động.

GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
2. Địa chỉ:

Điện thoại: …… Số Fax: ……..Email:…….....

3. Quy mô: ….. giường bệnh

II. TỔ CHỨC:

1. Hình thức tổ chức[175]:
2. Cơ cấu tổ chức[176]:

III. NHÂN SỰ:

1. Danh sách trưởng khoa, phụ trách phòng, bộ phận chuyên môn:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
1						
2						
…						

2. Danh sách người hành nghề:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1					
2					
…					

3. Danh sách người làm việc:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[177]
1				

[175] Ghi cụ thể tên hình thức tổ chức theo quy định tại Điều 22 Nghị định số ……/2016/NĐ-CP ngày….. tháng…… năm 2016

[176] Ghi rõ tên các khoa (khoa lâm sàng, khoa cận lâm sàng), phòng, bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

[177] Ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công đảm nhiệm.

2				
…				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
1								
2								
3								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Tổng diện tích mặt bằng:
2. Tổng diện tích xây dựng:…….diện tích ……m^2/giường bệnh
3. Kết cấu xây dựng nhà:
4. Diện tích xây dựng trung bình cho 01 giường bệnh (đối với bệnh viện):
5. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh:
6. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng (liệt kê cụ thể):
7. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải:

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt:

8. An toàn bức xạ:
9. Hệ thống phụ trợ:

a) Phòng cháy chữa cháy:

b) Khí y tế:

c) Máy phát điện:

d) Thông tin liên lạc:

10. Cơ sở vật chất khác (nếu có):

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu 03
MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: [178] .....
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn[179]
1					

	đoán hình ảnh. **3. Thiết bị y tế:** a) Trường hợp có quy mô tương đương với phòng khám đa khoa thì phải đáp ứng các điều kiện về thiết bị y tế quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định này. Trường hợp có quy mô tương đương với phòng khám chuyên khoa thì phải đáp ứng các điều kiện về thiết bị y tế quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định này; b) Đáp ứng các điều kiện về thiết bị y tế về xét nghiệm quy định tại khoản 2 Điều 28, điều kiện về thiết bị y tế về chẩn đoán hình ảnh quy định tại khoản 2 Điều 29 Nghị định này. **4. Nhân sự:** a) Người làm việc tại cơ sở nếu có thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề và chứng chỉ đào tạo về bệnh nghề nghiệp, phân công công việc phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong chứng chỉ hành nghề của người đó. b) Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp phải đáp ứng các điều kiện sau đây: - Là bác sỹ chuyên khoa bệnh nghề nghiệp có chứng chỉ hành nghề hoặc bác sỹ đa khoa có chứng chỉ hành nghề và chứng chỉ đào tạo về bệnh nghề nghiệp; - Có thời gian khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp ít nhất là 54 tháng; - Là người hành nghề cơ hữu tại phòng khám. **5. Phạm vi hoạt động chuyên môn:** Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[183]....., ngày…… tháng…… năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[184].....

Tên cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động :…… .....
Địa điểm: [185] …… .....
Điện thoại:……Số Fax : …… Email (nếu có): …….
Thời gian làm việc hằng ngày: .....
(Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh) gửi kèm theo đơn này 01 bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây[186]:

1. Bản sao hợp lệ văn bản về việc thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[187]:
   - Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài ☐
2. Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, người phụ trách bộ phận chuyên môn ☐
3. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ☐
4. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ☐
5. Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện vệ sinh môi trường phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại một trong các Điều 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40 của Nghị định này. ☐
6. Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện ☐
7. Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh đối với trường hợp bệnh viện không có phương tiện vận chuyển cấp cứu ngoài bệnh viện ☐
8. Danh mục chuyên môn kỹ thuật và phân tuyến kỹ thuật dự kiến ☐
9. Bản sao hợp lệ hợp đồng hỗ trợ chuyên môn đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh ☐
10. Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh với công ty dịch vụ hàng không trong ☐

[183] Địa danh.
[184] Tên cơ quan cấp giấy phép hoạt động.
[185] Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
[186] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.
[187] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ tương ứng với hình thức tổ chức của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

trường hợp có cung cấp dịch vụ vận chuyển người bệnh ra nước ngoài

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hoạt động.

GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
2. Địa chỉ:

Điện thoại: …… Số Fax: ……..Email:…….....

3. Quy mô: ….. giường bệnh

II. TỔ CHỨC:

1. Hình thức tổ chức[188]:
2. Cơ cấu tổ chức[189]:

III. NHÂN SỰ:

1. Danh sách trưởng khoa, phụ trách phòng, bộ phận chuyên môn:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
1						
2						
…						

2. Danh sách người hành nghề:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1					
2					
…					

3. Danh sách người làm việc:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[190]
1				

[188] Ghi cụ thể tên hình thức tổ chức theo quy định tại Điều 22 Nghị định số ……/2016/NĐ-CP ngày….. tháng…… năm 2016

[189] Ghi rõ tên các khoa (khoa lâm sàng, khoa cận lâm sàng), phòng, bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

[190] Ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công đảm nhiệm.

2				
…				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
1								
2								
3								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Tổng diện tích mặt bằng:
2. Tổng diện tích xây dựng:…….diện tích ……m^2/giường bệnh
3. Kết cấu xây dựng nhà:
4. Diện tích xây dựng trung bình cho 01 giường bệnh (đối với bệnh viện):
5. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh:
6. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng (liệt kê cụ thể):
7. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải:

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt:

8. An toàn bức xạ:
9. Hệ thống phụ trợ:

a) Phòng cháy chữa cháy:

b) Khí y tế:

c) Máy phát điện:

d) Thông tin liên lạc:

10. Cơ sở vật chất khác (nếu có):

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu 03
MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: [191] .....
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn[192]
1					
2					
…					

5. Danh sách đăng ký người làm việc[193]:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[194]
1				
2				
…				

……[195]…, ngày…… tháng ….. năm…..
Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

[191] Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.
[192] Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.
[193] Ghi danh sách người tham gia khám bệnh chữa bệnh nhưng không thuộc diện cấp chứng chỉ hành nghề.
[194] Ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công đảm nhiệm.
[195] Địa danh.

23-Thủ tục	**Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ, ngành**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gửi hồ sơ công bố đủ điều kiện khám sức khỏe lần đầu đến cơ quan quản lý nhà nước về y tế; a) Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế: Hồ sơ gửi về Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế; b) Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công an: hồ sơ gửi về Cục Y tế - Bộ Công an; c) Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Giao thông vận tải: hồ sơ gửi về Cục Y tế Giao thông vận tải - Bộ Giao thông vận tải; ***Bước 2:*** Cơ quan quản lý nhà nước về y tế gửi cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại mẫu số 09 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP. ***Bước 3:*** Trong sau 15 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải có văn bản gửi cho cơ sở công bố đủ điều kiện đề nghị bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Thời gian giải quyết thủ tục sẽ tính từ ngày nhận đủ hồ sơ bổ sung. - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, kể từ ngày nhận được Phiếu tiếp nhận hồ sơ, cơ sở công bố đủ điều kiện được triển khai hoạt động khám sức khỏe theo đúng phạm vi chuyên môn đã công bố.
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ Y tế
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Thành phần hồ sơ bao gồm: a) Văn bản công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe theo Mẫu 01 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; b) Bản sao hợp lệ giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của cơ sở; c) Danh sách người tham gia khám sức khỏe theo Mẫu 02 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; d) Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu 02 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; đ) Bản sao hợp lệ danh mục chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; e) Bản sao hợp lệ hợp đồng hỗ trợ chuyên môn của bệnh viện (nếu có). 2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	

	Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế; Cục Y tế - Bộ Công an Cục Y tế Giao thông vận tải - Bộ Giao thông vận tải;
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được triển khai hoạt động khám sức khỏe sau khi công bố
Phí	
	Không có
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	

1. Mẫu 01: Văn bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệ

2				
…				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
1								
2								
3								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Tổng diện tích mặt bằng:
2. Tổng diện tích xây dựng:…….diện tích ……m^2/giường bệnh
3. Kết cấu xây dựng nhà:
4. Diện tích xây dựng trung bình cho 01 giường bệnh (đối với bệnh viện):
5. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh:
6. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng (liệt kê cụ thể):
7. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải:

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt:

8. An toàn bức xạ:
9. Hệ thống phụ trợ:

a) Phòng cháy chữa cháy:

b) Khí y tế:

c) Máy phát điện:

d) Thông tin liên lạc:

10. Cơ sở vật chất khác (nếu có):

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

23-Thủ tục	**Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gửi hồ sơ xin cấp giấy phép hoạt động (GPHĐ) về Bộ Y tế; ***Bước 2:*** Bộ Y tế tiếp nhận và gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại mẫu số 09 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP cho người đề nghị ***Bước 3:*** Trong thời hạn 60 ngày đối với bệnh viện, 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Bộ Y tế sẽ xem xét thẩm định hồ sơ và thẩm định tại cơ sở để cấp GPHĐ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Bộ Y tế phải có văn bản thông báo cho cơ sở xin cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian giải quyết thủ tục sẽ tính từ ngày nhận đủ hồ sơ bổ sung. - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, Bộ Y tế thành lập đoàn thẩm định và tiến hành thẩm định tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để cấp giấy phép hoạt động. - Trường hợp không cấp GPHĐ, Bộ Y tế phải có văn bản trả lời và nêu lý do. ***Bước 4*** : Trả GPHĐ cho cơ sở
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ Y tế
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Thành phần hồ sơ bao gồm: a) Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động theo Mẫu 04 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; b) Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài; c) Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm

	chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; người phụ trách bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; d) Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (bao gồm đăng ký người hành nghề và người làm việc chuyên môn y tế tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề) theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; đ) Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu 02 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; e) Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức nhân sự phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của một trong các hình thức tổ chức quy định tại Mục 1 Chương III Nghị định 109/2016/NĐ-CP; g) Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện nhà nước thực hiện theo mẫu quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế; đối với bệnh viện tư nhân thực hiện theo Mẫu 03 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP và phương án hoạt động ban đầu đối với bệnh viện; h) Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh đối với bệnh viện, nhà hộ sinh không có phương tiện vận chuyển cấp cứu ngoài cơ sở; i) Danh mục chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất trên cơ sở danh mục chuyên môn kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành; k) Đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh: Bản sao hợp lệ hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với bệnh viện. Trong trường hợp có cung cấp dịch vụ vận chuyển người bệnh ra nước ngoài cần có bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh với công ty dịch vụ hàng không. 2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	Trong thời hạn 60 ngày đối với bệnh viện, 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Bộ Y tế
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
Phí	
	Bệnh viện: 10.500.000 đ Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình): 5.700.000 đ Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám, tư vấn và Điều trị dự phòng, Phòng khám, Điều trị bệnh nghề nghiệp, Phòng chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang, Phòng xét nghiệm, Cơ sở dịch vụ y tế, Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đ

	Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế cấp xã, trạm xá và tương đương: 3.100.000 đ (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	1. Mẫu 04: Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm - Phụ lục XI. 2. Mẫu 02: Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục XI. 3. Mẫu 03: Điều lệ tổ chức và hoạt động của bệnh viện tư nhân - Phụ lục XI. 4. Mẫu 04: Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh – Phụ lục IV
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế

Mẫu 04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[220]....., ngày…. tháng…… năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm

Kính gửi: .....[221].....

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: ……. .....
Địa điểm của cơ sở khám bệnh chữa bệnh trước đây:……
Địa điểm của cơ sở khám bệnh chữa bệnh đề nghị chuyển đến :……..
Điện thoại: ..... Email (nếu có):
Thời gian làm việc hằng ngày: .....
Đề nghị được cấp giấy phép hoạt động do thay đổi địa điểm hoạt động.
(Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc công ty) gửi kèm theo đơn này 01 bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây[222]:

1. Bản gốc giấy phép hoạt động đã được cấp ☐
2. Bản sao hợp lệ văn bản về việc thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[223]:
   - Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài ☐
3. Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, người phụ trách bộ phận chuyên môn ☐
4. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ☐
5. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ☐
6. Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện vệ sinh môi trường phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại một trong các Điều 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40 của Nghị định này. ☐
7. Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện ☐
8. Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh đối với trường hợp bệnh viện không có phương tiện vận chuyển cấp cứu ngoài bệnh viện ☐
9. Danh mục chuyên môn kỹ thuật và phân tuyến kỹ thuật dự kiến ☐
10. Bản sao hợp lệ hợp đồng hỗ trợ chuyên môn đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh ☐
11. Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh với công ty dịch vụ hàng không ☐

[220] Địa danh.
[221] Cơ quan cấp giấy phép hoạt động.
[222] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.
[223] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ tương ứng với hình thức tổ chức của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

trong trường hợp có cung cấp dịch vụ vận chuyển người bệnh ra nước ngoài

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp lại giấy phép hoạt động.

GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA HỮA BỆNH

nail:…….....

phận chuyên môn:

n đăng ký tại cơ sở ênh, chữa hi cụ thể làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm

Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn

	cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức nhân sự phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của một trong các hình thức tổ chức quy định tại Mục 1 Chương III Nghị định 109/2016/NĐ-CP; - Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện nhà nước thực hiện theo mẫu quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế; đối với bệnh viện tư nhân thực hiện theo Mẫu 03 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP và phương án hoạt động ban đầu đối với bệnh viện; - Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh đối với bệnh viện, nhà hộ sinh không có phương tiện vận chuyển cấp cứu ngoài cơ sở; - Danh mục chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất trên cơ sở danh mục chuyên môn kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành; - Đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh: Bản sao hợp lệ hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với bệnh viện. Trong trường hợp có cung cấp dịch vụ vận chuyển người bệnh ra nước ngoài cần có bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh với công ty dịch vụ hàng không. 2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	
	Trong thời hạn 60 ngày đối với bệnh viện, 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Bộ Y tế
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
Phí	
	1.500.000 đồng (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	1. Mẫu 05: Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục XI. 2. Mẫu 02: Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục XI. 3. Mẫu 03: Điều lệ tổ chức và hoạt động của bệnh viện tư nhân - Phụ lục XI. 4. Mẫu 04: Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh – Phụ lục IV
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.

	2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế

Mẫu 05

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[235]....., ngày…… tháng…… năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động khi thay đổi tên đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[236].....

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp trước đây: …….
Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị thay đổi:……
Địa điểm:.....[237].....
Điện thoại: ..... Email (nếu có):.....
Đề nghị được cấp giấy phép hoạt động do thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
Hồ sơ bao gồm[238]:

1. Bản sao hợp lệ văn bản về việc thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[239]:
   - Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân ☐
   - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài ☐
2. Đổi tên trong Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện. ☐
3. Bản sao hợp lệ hợp đồng với công ty dịch vụ hàng không để vận chuyển người bệnh đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người ra nước ngoài. ☐
4. Bản sao hợp lệ hợp đồng vận chuyển người bệnh đối với bệnh viện không có phương tiện vận chuyển cấp cứu. ☐
5. Hồ sơ pháp lý của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được đổi theo tên mới. ☐

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp lại giấy phép hoạt động.

GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

[235] Địa danh.
[236] Cơ quan cấp giấy phép hoạt động.
[237] Địa chỉ hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
[238] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.
[239] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ tương ứng với hình thức tổ chức của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
2. Địa chỉ:

Điện thoại: …… Số Fax: ……..Email:…….....

3. Quy mô: ….. giường bệnh

II. TỔ CHỨC:

1. Hình thức tổ chức[240]:
2. Cơ cấu tổ chức[241]:

III. NHÂN SỰ:

1. Danh sách trưởng khoa, phụ trách phòng, bộ phận chuyên môn:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
1						
2						
…						

2. Danh sách người hành nghề:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1					
2					
…					

3. Danh sách người làm việc:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[242]
1				

[240] Ghi cụ thể tên hình thức tổ chức theo quy định tại Điều 22 Nghị định số ……/2016/NĐ-CP ngày….. tháng…… năm 2016

[241] Ghi rõ tên các khoa (khoa lâm sàng, khoa cận lâm sàng), phòng, bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

[242] Ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công đảm nhiệm.

2				
…				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
1								
2								
3								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Tổng diện tích mặt bằng:
2. Tổng diện tích xây dựng:…….diện tích ……m^2/giường bệnh
3. Kết cấu xây dựng nhà:
4. Diện tích xây dựng trung bình cho 01 giường bệnh (đối với bệnh viện):
5. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh:
6. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng (liệt kê cụ thể):
7. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải:

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt:

8. An toàn bức xạ:
9. Hệ thống phụ trợ:

a) Phòng cháy chữa cháy:

b) Khí y tế:

c) Máy phát điện:

d) Thông tin liên lạc:

10. Cơ sở vật chất khác (nếu có):

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu 03

.....[243].....
.....[244].....
_____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
_____

.....[245]....., ngày..... tháng.....năm 20.....

ĐIỀU LỆ
Tổ chức và hoạt động của bệnh viện tư nhân

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Địa vị pháp lý
Điều 2. Tên giao dịch, địa điểm hành nghề
Điều 3. Nguyên tắc hoạt động chuyên môn
Điều 4. Các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội của Bệnh viện

Chương II
MỤC TIÊU, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

Điều 5. Mục tiêu
Điều 6. Chức năng, nhiệm vụ
Điều 7. Phạm vi hoạt động chuyên môn

Chương III
QUY MÔ, TỔ CHỨC, NHÂN SỰ

Điều 8. Quy mô bệnh viện
Điều 9. Cơ cấu tổ chức
1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên đối với bệnh viện.
2. Giám đốc, các Phó Giám đốc bệnh viện.
3. Các Hội đồng trong bệnh viện.
4. Các phòng chức năng.
5. Các khoa, bộ phận chuyên môn.

Điều 10. Nhân sự
Điều 11. Nhiệm vụ quyền hạn Giám đốc, các Phó Giám đốc bệnh viện
Điều 12. Nhiệm vụ quyền hạn của các trưởng khoa, phòng bệnh viện
Điều 13. Mối quan hệ giữa Chủ tịch Hội đồng quản trị/Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty với người phụ trách chuyên môn bệnh viện (Giám đốc bệnh viện)
Điều 14. Quyền lợi của người lao động

Chương IV
TÀI CHÍNH CỦA BỆNH VIỆN

[243] Tên Công ty.
[244] Tên cơ sở khám bệnh chữa bệnh.
[245] Địa danh.

Điều 15. Vốn đầu tư ban đầu
Điều 16. Chế độ tài chính của bệnh viện
Điều 17. Quản lý tài sản, thiết bị

Chương V
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 18. Chính quyền địa phương, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, các cơ quan có liên quan khác

1. Mối quan hệ công tác với chính quyền địa phương
2. Mối quan hệ công tác với Bộ Y tế, Sở Y tế
3. Mối quan hệ công tác với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác trên địa bàn.

GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 04

MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Thời gian hoạ

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
2. Địa chỉ:

Điện thoại: …… Số Fax: ……..Email:…….....

3. Quy mô: ….. giường bệnh

II. TỔ CHỨC:

1. Hình thức tổ chức[256]:
2. Cơ cấu tổ chức[257]:

III. NHÂN SỰ:

1. Danh sách trưởng khoa, phụ trách phòng, bộ phận chuyên môn:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
1						
2						
…						

2. Danh sách người hành nghề:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1					
2					
…					

3. Danh sách người làm việc:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[258]
1				

[256] Ghi cụ thể tên hình thức tổ chức theo quy định tại Điều 22 Nghị định số ……/2016/NĐ-CP ngày….. tháng…… năm 2016

[257] Ghi rõ tên các khoa (khoa lâm sàng, khoa cận lâm sàng), phòng, bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

[258] Ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công đảm nhiệm.

2				
…				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
1								
2								
3								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Tổng diện tích mặt bằng:
2. Tổng diện tích xây dựng:…….diện tích ……m^2/giường bệnh
3. Kết cấu xây dựng nhà:
4. Diện tích xây dựng trung bình cho 01 giường bệnh (đối với bệnh viện):
5. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh:
6. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng (liệt kê cụ thể):
7. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải:

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt:

8. An toàn bức xạ:
9. Hệ thống phụ trợ:

a) Phòng cháy chữa cháy:

b) Khí y tế:

c) Máy phát điện:

d) Thông tin liên lạc:

10. Cơ sở vật chất khác (nếu có):

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu 04
MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: [259] .....
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn[260]
1					
2					
…					

5. Danh sách đăng ký người làm việc[261]:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[262]
1				
2				
…				

……[263]…, ngày…… tháng ….. năm…..
Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

[259] Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.
[260] Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.
[261] Ghi danh sách người tham gia khám bệnh chữa bệnh nhưng không thuộc diện cấp chứng chỉ hành nghề.
[262] Ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công đảm nhiệm.
[263] Địa danh.

26-Thủ tục	**Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gửi hồ sơ xin cấp giấy phép hoạt động (GPHĐ)về Bộ Y tế; ***Bước 2:*** Bộ Y tế tiếp nhận và gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại mẫu số 09 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP cho người đề nghị ***Bước 3:*** Trong thời hạn 60 ngày đối với bệnh viện, 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Bộ Y tế sẽ xem xét thẩm định hồ sơ và thẩm định tại cơ sở để cấp GPHĐ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Bộ Y tế phải có văn bản thông báo cho cơ sở xin cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian giải quyết thủ tục sẽ tính từ ngày nhận đủ hồ sơ bổ sung. - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, Bộ Y tế thành lập đoàn thẩm định và tiến hành thẩm định tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để cấp giấy phép hoạt động. - Trường hợp không cấp GPHĐ, Bộ Y tế phải có văn bản trả lời và nêu lý do. ***Bước 4*** : Trả GPHĐ cho cơ sở
Cách thức thực hiện	
	Gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ Y tế
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	1. Thành phần hồ sơ bao gồm: a) Đơn đề nghị theo Mẫu 07 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; b) Quyết định bãi nhiệm người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở trước đây; c) Quyết định bổ nhiệm người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; d) Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người được bổ nhiệm chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; đ) Hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng của người được bổ nhiệm chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; e) Giấy xác nhận quá trình đã hành nghề 36 tháng sau khi được cấp chứng chỉ hành nghề theo Mẫu 10 Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP; g) Bản gốc Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp. 2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

Thời hạn giải quyết	
	Trong thời hạn 60 ngày đối với bệnh viện, 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Bộ Y tế
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
Phí	
	1.500.000 đ (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế)
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	1. Mẫu 07: Đơn đề nghị Thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục XI. 2. Mẫu 10: Giấy xác nhận quá trình thực hành - Phụ lục XI.
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. . 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế

Mẫu 07

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[264]....., ngày……. tháng…… năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....[265].....

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: ……
Địa điểm:.....[266].....
Điện thoại: ..... Email (nếu có):.....

Đề nghị điều chỉnh Giấy phép hoạt động vì thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật (CMKT) của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

Hồ sơ bao gồm: [267]

1. Quyết định bãi nhiệm người chịu trách nhiệm CMKT trước đây ☐
2. Quyết định bổ nhiệm người chịu trách nhiệm CMKT mới ☐
3. Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm CMKT mới ☐
4. Hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng người chịu trách nhiệm CMKT mới ☐
5 Giấy xác nhận quá trình thực hành hoặc tài liệu chứng minh quá trình thực hành của người chịu trách nhiệm CMKT mới ☐
6 Bản gốc Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp ☐

GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

[264] Địa danh.
[265] Cơ quan cấp giấy phép hoạt động.
[266] Địa chỉ hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
[267] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.

Mẫu 10

.....[268].....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....[269].....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
_____	_____
Số: /GXNTH	*...[270]..., ngày…… tháng….. năm 20….*

GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH HÀNH NGHỀ

.....[2]..... xác nhận:

Ông/bà: .....
Ngày, tháng, năm sinh: .....
Địa chỉ cư trú: .....
Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số[4]: ……..…Ngày cấp: …… Nơi cấp: ..
Văn bằng chuyên môn: ……[5]……. Năm tốt nghiệp: .....
đã hành nghề tại.....[6]..... và đạt kết quả như sau:
1. Thời gian hành nghề: [7] .....
2. Năng lực chuyên môn: [8] .....
3. Đạo đức nghề nghiệp: [9] .....

GIÁM ĐỐC
(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

[268] Tên cơ quan chủ quản của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
[269] Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
[270] Địa danh.
[4] Hộ chiếu còn hạn sử dụng.
[5] Ghi văn bằng của người hành nghề.
[6] Ghi cụ thể tên khoa phòng làm việc.
[7] Ghi cụ thể thời gian hành nghề từ ngày …. tháng …năm…. đến ngày…. tháng ….năm…
[8] Nhận xét cụ thể về khả năng thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo chuyên khoa mà người hành nghề làm việc.
[9] Nhận xét cụ thể về giao tiếp, ứng xử của người hành nghề đối với đồng nghiệp và người bệnh.

4- Thủ tục	**Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: ***Bước 2:*** ***Bước 3:*** ! " # $ %)&* (& " + , - . / - 0 1/ 2 3 4+ 1/3 ' 5) 6 7 ! " 8 8 9 ; " # < % & 9 ' /) (* & 2 3 4+ 1/3 ' = > 9 ? 8 @ 7 ! " 8 >8 9 ; " # % A & :9 ' /) (* & 2 3 4 + 1/ 3 ' = > 4 2 B4 3 C 3 D 9) @ E4B 3C 3 D4 5) F : 9 G 3H ' I G > H @ 7 ! " 8 (C J (:) ' , 2 B4 3 4 9 + 9 K I @ ***Bước 4*** 6 !4"
Cách thức thực hiện	
	L = > 3 : M N #
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	S@ ! G 3 > / 6 > O P > &H #/ # & + / C R. Q % W 5 9 S 3 > (T / . & 3 O 4 > 8 9 B Y3 ' ' & & + / C Z 8 [#/ # & + / C > &H O 4 ? (D / : 3 ' F> :3 ^ 8 I O L& - D = D " ;N = & # (4 c P A & O j >4 / % f / - % W 5 " + k" " > (C = D % W D ' &_ @ ! " # $ $ %& # ' ( ) *+ # , , -.* . , , , / 0 # 1(! $ %& 2 (1 , -.* 3 1 -4 , , / %& 5 7 6 S@ ? d98 6 % < O I 3
Thời hạn giải quyết	
	7 ! " # c %)&* (& J 8 9@ 7 < m % ? & " 8 G - D / 8 # ` [M 2 I [@

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	X D \
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	X5 n 4 9 K o D F> :3 ' 5 n 4 9 K 8p H " &
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	X
Phí	
	c W % @! % % % & # ! C $ i m V 7 $ % X < W V & ! !< f V < < J> $ % < ! _ = &/ ' ' ' =4 9 K l5 _ " 9 b N & O
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Q R W6 Q R 9 (D / : 3 ' F> :3 l 5 9 S O
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	1- Đối tượng 6 E > /9 / : # ` ( D / : 3 ' F> :3 D (3 D *l "' 8 1/ = & J> `d n ? r ' O [@ **2- Điều kiện để thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề đối với người Việt Nam, người nước ngoài** $ @ < @ X 2" / D Y B' 3 & > \ & 8 Z [; (D / : 3 ' F> :3 6 > O P > & H #/ # & + / C R. Q % W 5 9 S 3 > (T / . & 3 O 4 > 8 9 B Y 3 ' ' & & + / C Z 8 [#/ # & + / C > & H O 4 ? (D / : 3 ' F> :3 ^ 8 I O L & - D = D " ; N = & # (4 c P A & O j > 4 / % f / - % W 8 / 5 " + k " " > (C = D % W D ' & _ @ $ @ f @ o C " 8 > " > 3 / ' / 9 / C : 9 + = > & + / C 8 & ' I. 4 3 D ' = & J> ! r > D > " 3 & " D : / ; N > " > 4 3 D ; N = & ; N J> r > D M = & D 5 I 3 D - 9 K _> ` D 5 I ` F> :3 > " > 3 (s 9 * ; 4 D ` 9 + 2 9 + = > & + / C (D / :3 ' F> :3 / M # B N 9 I N @
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<7 u (D /: 3' F> :3 ? ' (' ' & ( ) * & $ c V < @ V $ % % U $7 ? m i V $ % 7 X < V P & $ i V U J> $ % < _ < J n & [R /? J> u (D /: 3' F> :3 @ c7 ? < % U V $ % 7 X < W V & P % < V i J> $ % < _ W J n &

	? [& 0 # ? [` (D / : 3 ' F> :3 @ f 7 ! C $ i m V $ 7 % X < W V & ! < f V < < J > $ % ! < W _ = & / ' ' ' =4 9 K l5 _ " b N &

Mẫu 06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

NGƯỜI LÀM ĐƠN

5- Thủ tục	**Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: ***Bước 2:*** ***Bước 3:*** ! " # $ %)&* (& " + , - . / - 0 1/ 2 3 4+ 1/3 ' 5) 6 7 ! " 8 8 9 ; " # < % & 9 ' /) (* & 2 3 4+ 1/3 ' = > 9 @ 7 ! " 8 >8 9 ; " # % A & :9 ' /) (* & 2 3 4 + 1/ 3 ' = > 4 2 B4 3 C 3 D 9) @ E4B 3C 3 D4 5) F : 9 G 3H ' I G > H @ 7 ! " 8 (C J (:) ' , 2 B4 3 4 9 + 9 K I @ ***Bước 4*** 6 4"
Cách thức thực hiện	
	L = > 3 : M N #
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	S@ ! G 3 > / 6 > O P > &H] + ' & D B / R % i . 5 9 S 3 > (T / . & 3 O 4 > 8 9 & / >H&] + ' & D B / J> O 4 ? (D / : 3 ' F> :3 ^ 8 I4O j/> % f / - % W8 /5 " + k" " > (C = D % W D ' &_ @ S@ ? d98 6 % O l 3
Thời hạn giải quyết	
	7! " # c %)&* (& J 8 9 7 < m % ? & " 8 G - D / 8 # ` [M 2 I [@
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	X D \
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	X5 n 4 9 K o D F> :3 5X n 4 9 K 8p H " &
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	X
Phí	

	< A % @l% % %= & # ! C $ i m V $ % X < W V & ! < f V < < V $ J> ! _ = &/ ' ' ' =4 9 K l5 _ " b 9 N & O
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	QR %6QR ! > & H] + ' & B /D " (D / : 3 ' F> :3 l 5 5 9 %O
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	o C 2
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<7 u (D /: 3' F> :3 ? ' (' ' & ( ) * & $ c V < @V $ % % U $7 ? m i V $ % <7X < V P & $$ i V % < J> X _ J n & [R /? J> u (D /: 3' F> :3 @ c7 ? < % U V $ % 7X < W V & P % < V i J> $ % < _W J n & ? [& 0 # ? [` (D / : 3 ' F> :3 @ f 7! C $ i m V $ % X < W V & ! < f V < < J> $ % ! < W _ = & / ' ' ' =4 9 K l5 _ " b N &

Mẫu 07

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v

7 7 7777777 7 7 7 2 # 9 9 9 9 : ; 7 7 7 7 7

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

v v v v v v v v v v v v v

o _ 6 @

j] +@6@ @

P > "@ 6@ @

L 00- % !

7- Thủ tục	**Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: ***Bước 2:*** ***Bước 3:*** ! " # $ %)&* (& " + , - . / - 0 1/ 2 3 4+ 3 ' 5) 6 7 ! " 8 8 9 ; " # < % & 9 '/)(* & 2 3 4+ 1/3 ' = > 9 ? 8 @ 7 ! " 8 >8 9 ; " # % A & 9 '/)(* & 2 34 + 1/ 3 ' = > 4 2 B4 3 C 3 D 9) @ E4B 3C 3 D4 5) F : 9 G 3H ' I G > H @ 7 ! " 8 (C J (:) ' , 2 B4 34 9 + 9 K I @ ***Bước 4*** 6 !4"
Cách thức thực hiện	
	L = > 3 : M N\ #
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	S@ ! G 3 > / 6 < @P 9 . RQ % U5 9 S? [E- > /3 > (T / . < % U V $ %X< W V P $ @L & ^ (& (> 9 + . = & J> "` c@ 4 > 8 9 B Y3 & + / C 8 Z[ #/ # & + / C ' 5 ) > 6 > O E B 3 & + / C & 3 O E B 3 \ & ( > [I 8 L D 5 I P # C ; " # ] 4 ( T / . & ^ = > # 3H . ' & + 8 [Z > # _ 9 < $ # D ` # 8 D J> E- > / . = & J> "` ; 8 9 [ B 3Y 3 Da 8 [ I > 9 a3 D OE B Y 3 \ 2 > ' ] ' I8 b " ; # ] 4 ( T / . M & # & + a ( & ] - 0 :/ [ > # _ 9 c DM B Y 3 # > # ] & + ( > - 0/ I O L& 9 9 M& & 2 3 ? > " & M 2 D> :3 > " & "` M L D /? d @

	! " 8 / D B 3 & + / C " +4 2 & ? : M 4 > 8 9 & > & 3 ? : I ` # ^ B Y 3 & + / C @ <f @ & J ( g. I ` (D / : 3 ' F> :3 = & # (4 W P $ c 4 A P $ A & @ A @ 9 K 9 D @ W @ d 9 & 9 N . R Q % c 5 9 S 3 > (T / . & 2 - D J> J " ` C ?D [ > 9 / " ` & #)/ M & 9 K 9 N 2 - D J> h & 3 > \ I \ - ^ ' ' " " e ? [F - (C 9 :/ ` & #)/ @ i @ j 4 > / % f / - % W 8 / 5 " + k ' " > (C = D % W D ' & _ @ ! " # $ $ %& # ' ( ) * + # , , -.* . , , / 0 # (1 ! $ %& 2 (1 , -.* 3 1 - 4 , , / %& 5 6 7 S @ & ? d 9 8 6 % < O l 3
Thời hạn giải quyết	
	7! " # c %)&* (& J 8 9 7 < m % ? &[" 8 G - D / 8 # ` [M 2 I [
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	X D \
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	X 5 n 4 9 K o D F > :3 ' X n 4 9 K 8 p H " &
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	X
Phí	
	c W @ % % ! % = & # ! C $ i m V T $! % X < W V & ! < f V < < V $ J> ! _ = & / ' ' ' =4 9 K l 5 _ " b 9 N & O
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Q R ? % U Q R 9 # (D / : 3 ' F> 3: l 5 9 S O Q R ? % c 6 d 9 & 9 N l 5 9 S O
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính (sửa tương tự)	

	< @ < @ X 2" / D Y B' 3& > \ & 8 Z [; (D /3 ' F> :3 6 > O E B 3 & + / C 9 + =& > 8 M C # E > / 3 O L& 9 9 & O L& 9 2 3 ? > " &M 2 D F> :3 > " @& < @ $ @ X 2 - B 3 = D ";N ' * " " 8 9 9 &' 2 3 ? > " &M 2 D F> :3 > " @& < @ c @ &X 2 J (g.) (D / : 3 ' F> :3 @ < @ f @ o C " 8 > " > 3 ' / 9/ C : 9 + = > & + / C 8& ' I. 4 3 D ' = & J> ! r > D > '3 & " D :/ ; N > " > 43 D ; N = & ; N J> r > DM = & D 5 I 3 D - 9 K _> ` D 5 I ` F> :3 > " > 3(s 9 * ; 4 D ` 9 + 2 9 + = >& + / C ( D / :3 ' F> :3 / M # B N 9 I N@ < @ A @ P R& + G I5 C F " ( D / '3 F> :3 =& # P $ c J> u ( D /: 3' F> :3 < @ W @ X 2 9 K D 9 8 = > 1/2 = & J> [ ` # - D @ < @ i @ &X 2 0 9 > I = > [2 1/ = & 9 > J> E > / . = & J> D 9 9 > @
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<7 u (D /: 3' F> :3 ? ' (' ' & ( ) * & $ c V < < V $ % % U $7 ? m i V $ % <7X< V P & $ i V U J V> $ % < _< J n & [R /? J> u (D /: 3' F> :3 @ c7 ? < % U V $ % 7X< W V &P % < V i J V> $ % < _W J n & ? [& 0 # ? [` (D / : 3 ' F> :3 @ f 7 ! C $ i m V $ % X< W V &! !< f V < < V J $ % <!W _ = & / ' ' ' =4 9 K I5 _ " b N &

Mẫu 09

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v v

7 7 7777777 7 7 7 2 # 9 9 7 : ; 7 797 7

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

v v v v v v v v v v v v v v

o _ 6 @

j] +@6@ @

& ' D ' B /@ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @

P > "@ 6@ @

L & / \ \ M?d I > D ?\ V d 6

@ w w w w w w w @ @ @ w w w w & w @ w @ 6 w w w w w @ @ w w @ @ @ @ @ @

P : # 6 @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ 2@ 6 @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @

E B Y3 & + / C 6 w w w w w w w w w w w w w w w @ w w w @ @ @

d? ^ 8 I 2 O 6 w w w w w w w w @ @

& 6 w @ w w @ w w w w w w @ 6 w w w w w w w @ @ @ @ @ @

u K I 3 6 w w w w w w w w w @ @ @ w w w w @

! C - (T / . & 3 3 > / D & > \ 6&

< @4 > 8 9 B Y3 & + / C ☐

$ @ 9 K 9 D ☐

c @d & 9 K 9N ☐

f @L & (g. ☐

A @ & ^ (& (> 5 + ☐

W j@ 4 / I k" O %f % W / ☐

o _ = K = > - . / - 0 9 (D / : 3 ' F>
3: C @ V @

NGƯỜI LÀM ĐƠN

< = # ?2 ! > 6

P > I > @

[ci] ! + = > @

[cm] L / " 3 > C ? / \ I \ M ? I > D M ? r # I5 @

[f] E B Y 3 & + / C ? .8 - = & # P < i u (D /: 3' F>
3: M & " ; & + / C? [9 &M & 3 ? > " &M
D F> :3 > " I& M đ Z8) @

[cU] u K I . = & # / " D/ ' I' ' . 4 (P $U u
(D / :3 ' F> :3 @

[f%] P D I y C C [F & 2 " @

Mẫu 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

| /G
% f / - % W /
I 2 2 I
D 9J> J>
= > D
9 K $9

SƠ YẾU LÝ LỊCH

TỰ THUẬT

j] + 6 w w w w w w w w w w w w w w w w w @ F6>@ '@ @ @ @ @ @ @

d & w w D w w@ @B@ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @

` B (K (1 " e: > &@6 @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @

@ @

@ @

L & / \ I \? V d I > D ?\ V d f < 6

@ w w w w w w w w & w w w w @ w @ 6 w w w w w @ @ w w @ @ @ @ @

d? : # 9 +: 6 " + w w w @ @I p 2 O w w w @ @ @ @ @ @

o G 3 D ` Ϸ {{6@ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @

@ @

@ @

@ @

@ @

B A & C 9 9 9 9 9 9 9 9 9 9
& C 9 9<9=9 9 9 9 9 9 9

L / " 3 > C ? / \ I \ M ? I > D M ? r # I5 @

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA BẢN THÂN

! * D B / D B /	X & + #	! + ` #	E B Y3 ' 8

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CỦA BẢN THÂN

! * D B / D B /	u / C D	; { • \ {	L F 5 ; {

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

o . ` 6@ @ @ @ @ @ @@@

os 9 6@ @ @ @ @ @ @@@

LỜI CAM ĐOAN

! C - > / F> 9 (> " + 9N Ne' > C - " D :/
[" D 9@ V @

Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan/ 7 7 7 7 7 7 2 # 9 9 9 9 9 9

Đơn vị công tác/ **Người khai ký tên**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường[2]

! " 8 #)/ (C 9 :/ # ` &
; G 8 - D 3 XJ h& 3 > \ I \ - ^ '' " B K ((1 " e @

8- Thủ tục	**Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh**
Trình tự thực hiện	

Bước 1:

Bước 2:

9- Thủ tục	**Cấp giấy chứng nhận cơ sở giáo dục đủ điều kiện kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: X ` D 5 I 9 . = & X5 o >] X C : P # ' @ ***Bước 2:*** d > ( 8 'X5 o >] X C : P # ` D 5 I . R / % < 5 9 E S 3 > (T / . ? < % U V $ % X < V P ***Bước 3:*** ! " > < A & '9 (/* & 8 9 () * & ' 8 9 4 L & ` J (: ()/ " > CF " ( D / '3 F> :3 ` D 5 @ ! " 8 * ? 4 + 9 ,K @ ! " 8 >8 9 ; " > % A & 9 (* & " + ' = > 4 2 B 4 3 C 3 D ` D 5 I + " ,F I 4 > H 8 ) ***Bước 4:*** ! " # < % )&* ( & L & ` J (: ()/ " > CF ` D I5 ' B 4 C ( > + ` ^ 8 L & 9 + H X C : J>
Cách thức thực hiện	
	L = > 3 : M N # X5 o >] X C : P # '
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	< @ ! G 3 > / 6 7 4 > 8 9 D & / : 9 # J> ` D 5 I 7 4 > 8 9= & 9(> M 3 / C # F 7 p > D 4 + 9 :/ > J> (> M 3 / C # F 7 \ 8 I5) ()/ " > C 3 E : # M I5 # C F (D M J " ; + I " (D / 3 F> :3 3Y / " D FC > 6 ƒ ' D ' > ' h " ? ' | „ ' ! \ & > > ' P 4 j n ? I I \ g D JD \ 2 Y & M b > X p ' p E p ' M. d : O $ @ ? 8 6 % O I 3
Thời hạn giải quyết	
	7 ! " # < A &) (& J 8 9
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	

	! H
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	X5 o >] X C : P #
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	L &
Phí	
	o C
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	o C 2
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	7X ` D 5 I 8 ()/ " > C 3 E: # M l5 # C F (D M J "; + I " (D / 3: ' F> :3 (2 D (: > 6 > O u " #] & + & 3 OX 2 (>M 3 / C # F J> / " D FC > \ & 6 ƒ ' D ' >' !"? ' n 4 j n? O X 2 \ ) ()/ " > C 3 E: # M l5 # C F (D M J "; + I " (D / :3 ' F> :3 @
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<7 u (D /: 3' F> :3 ? '(''& ( ) * & $ c V < < V $ % % U $7 ? m i V $ % <7X< V R& $ i V U VJ$ %X< <_ J n & [R /? J> u (D /: 3' F> :3 @ c7 ? < % U V $ %7X< W V &P % < V iJ> $ %X< <_W J n & ? [& 0 # ? [` (D / : 3 ' F> :3 @

10- Thủ tục	**Đề nghị kểm tra và công nhận thành thạo ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1 CX D \ 2 G [` D 5 I ()/ " > ) C 3 E: # M l5 # C F ( D M J " ; + I " ( D:/ 3 F> :3 ***Bước 2:*** ! " > c % ) * & ' (& J ' ` D 5 I 4 N : > 6 7 o)/ " > + / & ((> =4 ()/ " > ***Bước 3*** CX & ()/ " ># & + G . = & @
Cách thức thực hiện	
	L = > 3 : M N # ` D 5 I J (:
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	< @ ! G 3 > / 6 < O P . R Q % < 5 9 E S S 3 > (T / . < % U V $ % 7 X < W V P 3 O 4 > 8 9 & / \ I \ M r # I 5 O j > 4 / % f / - % W 8 / 5 " + k ' " > (C = D % W D & _ $ @ ? 8 6 % < O I 3
Thời hạn giải quyết	
	7 ! " # c % &) (& J 8 9
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	X D \
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	X ` D 5 I 8 C J (:
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	L &
Phí	
	o C
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Q R % 6 P C 3 E: # M l5 # C F (D M J " ; + I " (D / '3 F> 3: † 5 9 E @ S

Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	o C
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<7 u (D /: 3' F> 3 ? f % V $ % % U V n j < $ @ $ c V < < V $ $7 ? m i V $ % <7 < V P & $ i V U J > $ % < _ < J n & [R /? J> u (D /: 3' F> :3 @ c7 ? < % U < $ V 7 < P & % < V i J > $ % < _ W J n & ? [& 0 # ? [` (D / : 3 ' F> :3 @

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh

NGƯỜI LÀM ĐƠN

11 - Thủ tục	**Công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1 CX D \ 2 G [` D 5 I C 3 E: # M I5 # C F ( D " ( D / 3: ' F> :3 ***Bước 2:*** ! " >< % &, ' * ( & J ' ` D 5 I 4 N : & G& J 8 9@ " 8 (C & 4 2 B4 4' 9 + " , 9 K I @ ***Bước 3*** C! "4 &
Cách thức thực hiện	
	L = > 3 : M N' # ` D 5 I J (:
Thành phần, số lượng hồ sơ	

< @ ! G 3 > / 6

< OP C 3 # E: M I5
C F (D M J " ; + I " (D / '3 F>
3: = & # QR % $ 5 9 E S S 3 > (T / .
< % U V $ % 7X W@V P
$ O j4 % f - % W8 / 5 " + k' " > (C
= D % W D _&
c O 4 > 8 9 & / \ I \ M r #
I 5 @
f OP ? [" 8 C 3 E: #
M I5 # C F (D) (D / : 3 ' F> :3 . 34
> 8 9 / D& > \ & 6
7 Y ? : " ; " & + ` &2 + " I `
8 D " [M [96 0 0 12.96 /0 0 Tm /F134 1 Tf 0 0 0 sc 0 0
8 I5 3Y E: M 3Y C F /
B (K I5 " (D / '3 F> :3
7X ^ D (2# > & + & 2
> * < $ D` 9 +" / GF I5 " # 9 E: M
3Y C F / B (K I5 " (D / '3 F>
3:
7 Y ? : " ; #] & + E: M 3Y Y
C F / B (K I5 " (D / '3 F> :3
I D ` # 8 D " [M [@
I X D BY '3 " + 4 8 " > (Tr 34.95

Ur 2Tr 31.796 19.34 TD030 Tm /F14 1 Tf 0 0 0 sc 0 0 0C 0 Tr 16.357 Tr 28. TD [(Ur6Tf 0 0 0 sc 0 0 0 S

L TO 2c 0 0 0

86186X17sc4 13.0331

8- 0Gsc 0 T12.960Gsc 0 Tr 0 17 0 sc4 13.0331

	l O p > D B (K # ` ( D / : 3 ' F> :3 l 3 > / B ( K 9 / : & + / C #& ` (C l: 4 O . R / = & # 5 5 S E 3 > (T / . < % U V $ % 7 X W V P O 4 (+ (> ` ' 3 & ' H \ N J> ` (D / :3 ' F> :3 . RQ % $ 5 5 y S 3 > (T / . <% U V $ % 7 X W V P . O ! : 9 / ` ( D / : 3 ' F> :3 D (: ` ' 3 & ' H \ N Z 8 [# # & + / C> / " D ; H = & # Q 5 < X S S S < % U V $ % 7 X P O P 9 H # ? [3 : [N : . R = & J> " ? [3 : \ N : . RQ % c 5 5 y S 3 > (T / . < % U V $ % 7 X W V P D # 3 > G ? [3 : O 4 > 8 9 8)& 3 ? [3 : ' (C 2 :)& ` O p > 5 / & + / C ( J> ` (D / : 3 ' F> :3 - " + ` l > 5 / & + / C (l " 3 > $ @ ? 8 6 % < l 3
Thời hạn giải quyết	
	! " # W % & ' * (& J @
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	! H
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	X 5 n 4 9 K o D F> :3 ' X 3 n 4 9 K 8 p H " &
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	L & 0 # (D / : 3 ' F> :3
Phí	
	: : 6 < % @ A % % @ % & % # ! C i m $ % 7 W X V ! ! & < f V < < V $ % < W _ = & / ' ' ' 4 9 K l 5 _ " b N & O
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	< @ R % < 6 P & 0 # ? [` ( D / : 3 ' F> :3 7 5 5 y S @ $ @ R Q % $ 6 ( + ( > ` ' 3 & ' H \ N J> ` ( D / : 3 ' F> :3 7 5 5 y S @ c @ R Q % c 6 P 9 H # J> :3 : \ 7 5 5 y S @ f @ p > D B ( K # ` (D / : 3 ' F> :3 † 5 5 5 S E
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện

1. Quy mô bệnh viện:

> O: : > (>4 2 _ c % 3 `" 9 +

3 O: : & + (: > ' 3 &] H " & 4 2 _ $ %

3 " + ? [3 : & + (k> / l5 (a >

4 2 _ < % 3 @

2. Cơ sở vật chất:

> O ! Z & . =: & /:C 3> (>M & + (: > ' 3

4 8 (' - \ &N I . ; 8 (? 4 D D

(: > \ & 6

7 ? " _ D (> ' r ' 4 4/ 9 >/# 3 & + / C .

/ C ; " ' 9 + ' (0 (#/_ "(C J> :3

: 4& 4/ (: C " Z D(: : / C " .

= & J> D 9

7 P? [3 : > (>' 3 : & + (4 > 4/3 I : _

- \ &N I _ 9 A'V% / 3 `" 9 + " /M [I /M

O : 3 : 4 # _ 9 < % / @

3 O 4 4/ D (: > 3# - 9 K 4 &' r

D & F> D & . = J& D @

O 4 4/ 2 J : ' [D (: (D) 5 5 B / 2

3 @

3. Thiết bị y tế:

> O XJ2 3 5 5 & Z 8 [#/ # & +

/ C J> :3 :

3 O XJ2 :)& " : 3: @

! " 8 (C 2 : : 3 : ' 4 28

[` (D / : 3 ' F> :3 ^ 8 & 0 # 2

#/ # & + / C I 5 ~ 8'

& 3 @

4. Tổ chức:

> OX D (> 6

7 X2 _ % $ " % f(> ' # ' 4 ' ? [3: : >

(> M / (>9 \ / 8Z ? [3: : & + (>

7 o > (D / 3 X2 2 3 ' r ' 9

3: ' r (D'/ r) R I N :) R O

7 o > 9 \ / 6 X 2 _ / r - 0 : / / r

1 D ; 4 @ „ +? [3 : & + (k> / (C 2

3 1 D ; 4 ; 4 28 ~ 8' & + / C

` (D / : 3 ' F> :3 ^ 8 & 0 # 2 3 1

D ; 4

7 o > l8

7 X D (> ' r & + / C D " : 3 : 4 Z8 [

= & / C ' B :/ 5@

3 O X 2 D r ')3 N : D B (# H

8 ' H \ N =4 9 K 9 ' I t ' _ D D

B G (D @

5. Nhân sự:

>O ?d98 9 / : >I F O" *

(> 4 # s 9 _ 9A% ‡ " + H ? " (@>

3Od? 98 9 / : ' ' + 1 I > :

'

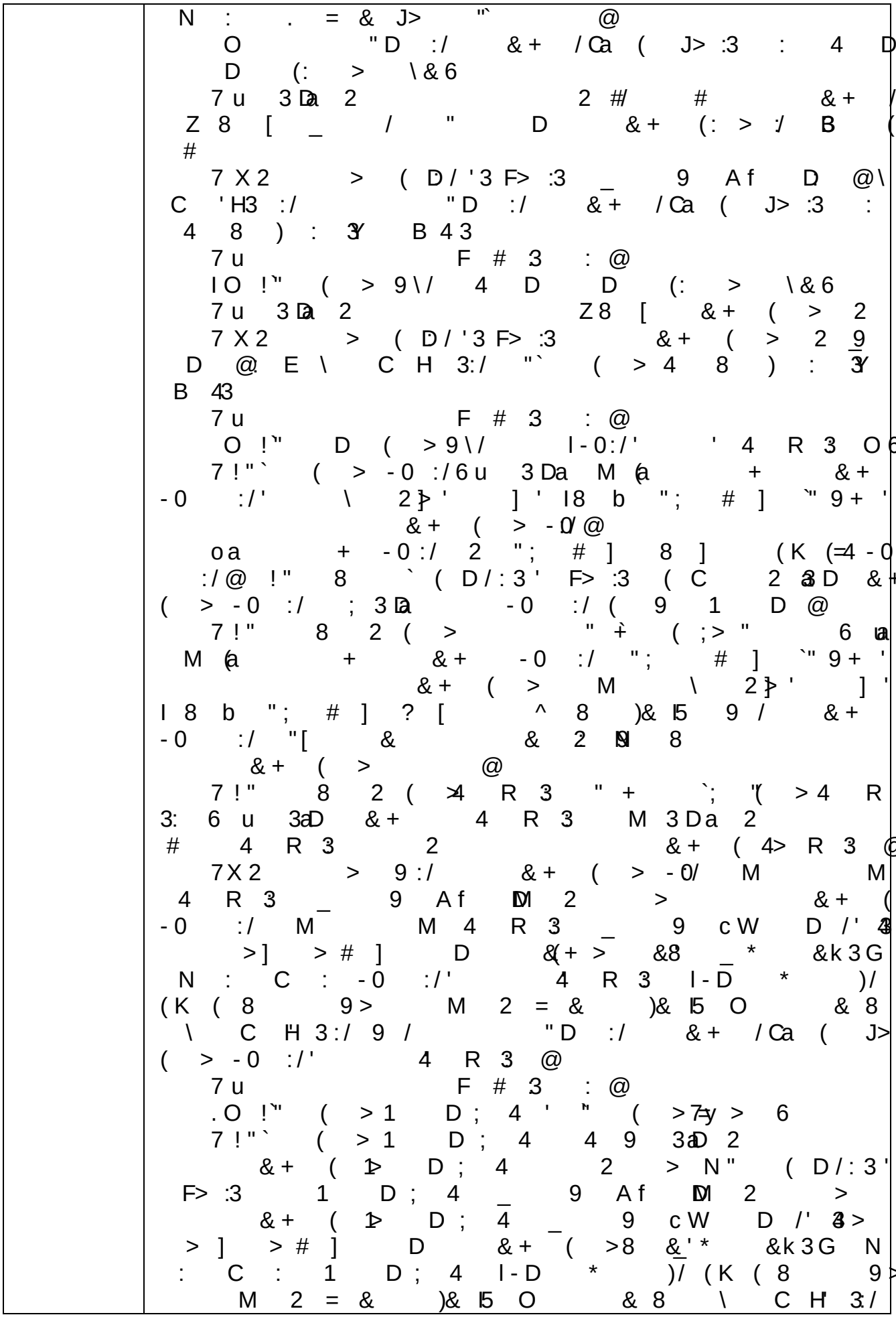

	9 / "D :/ &+ /Ca (J> (> 7!"` ( >7y > 4 9 \ 7y > 2 "; # ] " 9+ ' 2 2 > N " ( D/:3' F> 3: y7n > _ 9 A f D M 2 > &+ ( > 7y > _ 9 c W D /' 4 > >] > # ] &+ ( > 8&' _ * &k3G N : C : y7n > l-D * )/ (K ( 8 9> M 2 = & )& l5 O & 8 \ C H 3:/ 9 / "D :/ &+ /Ca ( J> ( >@ X 7y > 2 "; # ] 8 ] /C4 ; 4 1 D ( C8 ( 9 1 D 7!" 8 ` (D/:3' F> :3 (C 2 a3 D &+ (> 1 D ; 4 M 3Da y7n > ; 3aD (a 1 D ; 4 (9 1 D 7u F # :3 : @ O "!` ( > 8 9 F # :3 : 4 D D = & J> D 9 l 8 O !" ( > ( D C ? 8 4 D D (: > \&6 7!? : # ] 2 > 9:/ &+ ( > 2 _ 9 cW )D* ( & 8 3Y ? : # ] & 8 \ C 'H3 :/ 9 / " ( >@ E \ C H' 3/ "` (> 4 8) : 3Y B 43 7u F # :3 : @ O ?D 8 = & # D)/ ' l ' ' .' 4 (&' D ? 8 (D 9:/ " : 3 : N : : (D/:3' F> :3 ; 4 2 8 N : : (D/ 3: ' F>3: " #/ C : 8 \ C :@ E\ C 4 8) : 3Y B 43 Z8 [#/ # &+ /C " (O X2 5 "D > # l3 ` 2 l5 33 -# 2 #- ? 2 #- l5 " & 3 l5 " &# \ O @ **6. Phạm vi hoạt động chuyên môn:** ! N : D a ( &+ /C . 5l > 8 / "` + l:&@
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<7u (D/:3' F> :3 ? f%V$%%UVnj<$ @& $cV<<V$ $7 ? miV$%<7X<V P& $iVUJ>$%<_<Jn & [R /? J> u (D/:3' F> :3 @ c7 ? <%UV$%7X<WV &P %<ViJ>$%<_WJn & ? [& 0 # ? [` (D/:3' F> :3 @ f 7! C imV7%X<WV &! <fV<<J>$%<W _ = & / ' ' ' =4 9K l5 _ "b N &

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

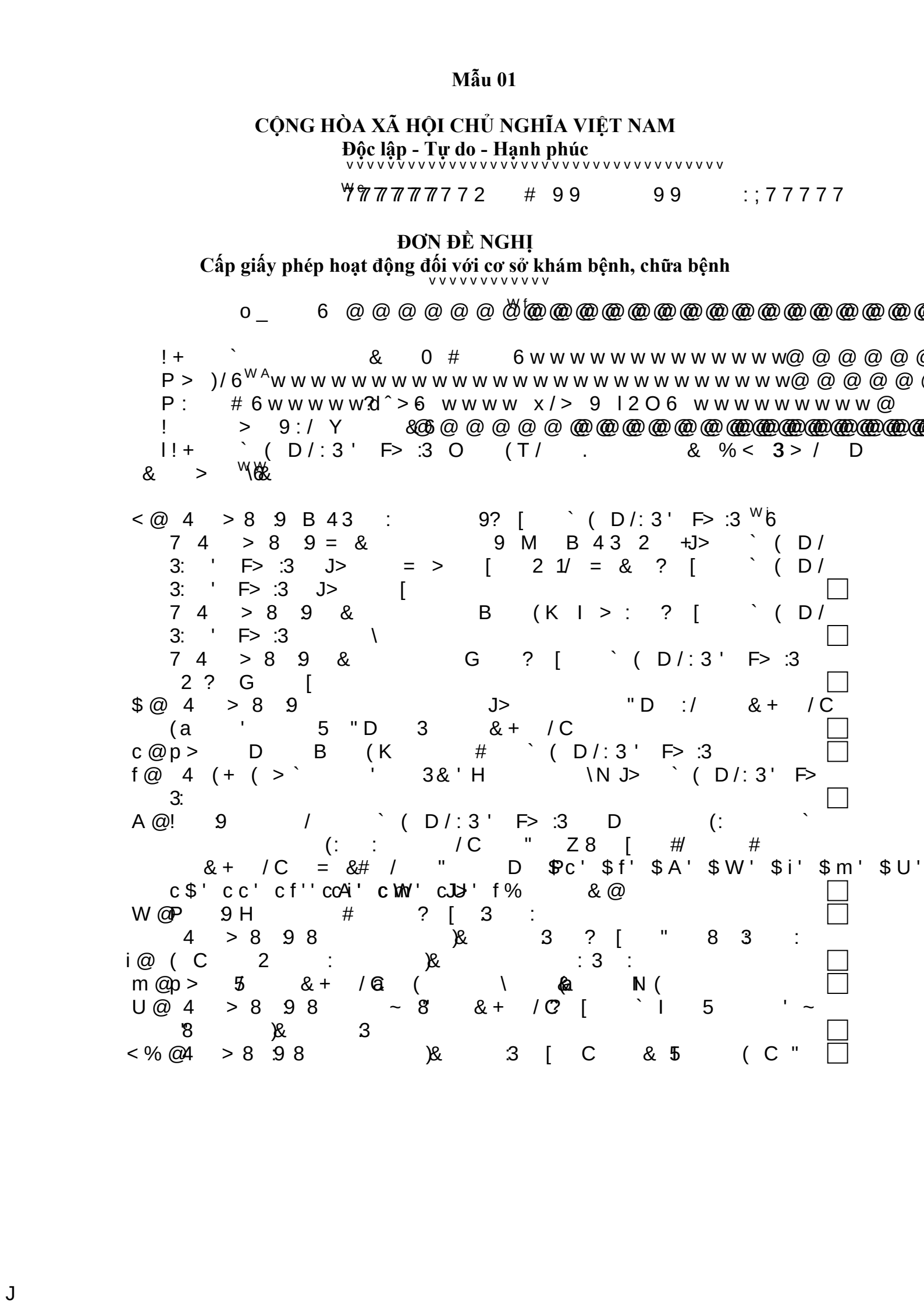

J

13-Thủ tục	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: X ` ( D / : 3 ' F> :3 - & 0 # l L j PO ***Bước 2:*** . = & # /R ? % U 5 9 y S 3 > ( T / . ? < % U V $ %7X< W V P ***Bước 3:*** ! " # f A &) (* & J ' 5X n 4 9 K o D / F> :3 , - . / - 0 1/ 1/ # `) L j P 6 7 ! " 8 >8 9 ; " # < % & 9 ' /)(* & " + ' 4 2 B4 3 C 3 D ` - & 0 @ ! > 4 = & J 5 , _ * & J H3 @ 7 ! " 8 ^ G& J 8 9 9 1/ 1/ # ` (D / : 3 ' F> :3) & 0 # @ 7 ! " 8 (C L j P ' 4 2 B4 4 9 + 9 K l @ ***Bước 4*** 6 !4"L j P `
Cách thức thực hiện	
	L = > 3 : M N #
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	< @ ! G 3 > / 6 > O P & 0 # . FQ % < 5 9 y S 3 > (T / . < % U V $ %7X W V P 3 O 4 > 8 9 = & 9 M B 4 3 2 +J> ` ( D / :3 ' F> :3 J> = > [ 2 1/ = & ? [ ` (D / :3 ' F> :3 J> [M & B (K l > : ? [` ( D / : 3 ' F> :3 \ M & G ? [ ` (D / : 3 ' F> :3 2 ? G [O 4 > 8 9 J> " D :/ & + / Ca (J> ` ( D / : 3 ' F> :3 5 " D 3 & + / C> ` (D / : 3 ' F> :3 l O p > D B (K # ` ( D / : 3 ' F> :3 l 3 > / B ( K 9 / : & + / C #& ` (C l : 4 O . R / = & # 5 9 SE 3 > (T / . < % U V $ %7X W V P O 4 (+ (> ` ' 3 & ' H \ N J> ` (D / :3 ' F> :3 . FQ % $ 5 9 y S 3 > (T / . < % U V $ %7X W V P . O ! : 9 / ` ( D / : 3 ' F> :3 D (: ` ' 3 & ' H \ N Z 8 [#/ #

	& + / C J> / " D ; H = & # Q 5 < X S S S < % U V $ % 7 X < W V P O p > 5 / & + / C a (J> ` ( D / : 3 ' F> :3 - " + ` I > 5 / & + / C a (I " ` 3 > $ @ ? 9 8 6 % < O I 3
Thời hạn giải quyết	
	! " # f A &) (& J @
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	! H
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	5 X n 4 9 K o D / F> :3
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	L & 0 # (D / : 3 ' F> :3
Phí	
	A @ i % % ! @ . % % % & # ! C $ i m V 7 $! % X < W V & ! < f V < < V $ J> ! _ = & / ' ' ' = 4 9 K I 5 _ " b 9 N & O
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	< @ R Q % < 6 P & 0 # ? [` ( D / : 3 ' F> :3 7 5 9 5 y S @ $ @ R Q % $ 4 6 ( + ( > ` ' 3 & ' H \ N J> ` ( D / : 3 ' F> :3 7 5 9 5 y S @ c @ p > D B ( K # ` (D / : 3 ' F> :3 † 5 9 5 S E
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	1. Quy mô: : - D 4 2 _ 9 < % 3 `" 9 + **2. Cơ sở vật chất:** > O X 2 2 3 ' r (D / ' r ' r 3 ' r - 0 : / 2 1 _ J)) (> D : ' I 5 5 5 5 C D : (D / F> :3 3 O 4 4 / D (: > 3 # = 4 9 K 4 & ' r D & F> D & . = J> D 9 O 4 4 / 2 J : ' [D (: (D) 5 5 B / 2 3 @ **3. Thiết bị y tế:** X 2 J 3 5 5 & Z 8 [# / # & + / C / 3 - D B (K @ **4. Tổ chức:** X 2 _ % $ & + (' > # ' 3 > / r r 3 3 9 \ / @ **5. Nhân sự:**

	> O " D : / & + / Ca (J> :3 - D 4 9 3 D a 2 Z 8 [/ " F & + (> / 3: - D B #K 2 > (D / ' 3 F> :3 _ 9 A f D # & + (> 2 3 O " D : / & + / Ca (J> :3 - D ' D ? 8 (D9 / : " : 3 - D 2 N : : (D / : 3 ' F> 3: ; 4 2 8 N : : (D / : 3 ' F> :3 " #/ C : 8 \ C :@ E\ C 4 Z 8 [#/ # & + / C " J> @ **6. Phạm vi hoạt động chuyên môn:** ! N : D a (& + / C . 5l > 8 / "` + l: &@
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<7 u (D /: 3' F> :3 ? f % V $ % % U V n j < $ @ $ c V < < V $ $7 ? m i V $ % <7X< V P & $ i V U J> $ % < _ < J n & [R /? J> u (D /: 3' F> :3 @ c7 ? < % U V $ %7X< W V & P % < V i J> $ % < _ W J n & ? [& 0 # ? [` (D / : 3 ' F> :3 @ f 7 ! C $ i m V $ 7 %X< W V & ! < f V < < J> $ % k W _ = & / ' ' ' =4 9 K l5 _ " b N &

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Số điện thoại: ..... Số Fax: ..... Email: .....

Họ và tên người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....

Số chứng chỉ hành nghề: ..... Phạm vi hành nghề: .....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với các nội dung sau:

1. Hình thức tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động:
   - Bệnh viện ☐
   - Phòng khám đa khoa ☐
   - Phòng khám chuyên khoa ☐
   - Phòng chẩn trị y học cổ truyền ☐
   - Phòng khám chẩn đoán ☐
   - Nhà hộ sinh ☐
   - Phòng khám thuộc cơ quan, tổ chức ☐
   - Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang ☐
   - Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc tổ chức khác ☐
2. Loại hình cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động:
   - Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thông thường ☐
   - Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ☐
3. Phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị cấp giấy phép hoạt động:
   - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ☐
   - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sâu ☐
   - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa theo kỹ thuật ☐
   - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa theo nhóm bệnh ☐
   - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa theo bệnh ☐
4. Quy mô đề nghị cấp giấy phép hoạt động:
   - Quy mô ..... giường bệnh ☐
   - Quy mô ..... chỗ khám bệnh ☐
   - Quy mô ..... chỗ chẩn đoán hình ảnh ☐
   - Quy mô ..... chỗ thăm dò chức năng ☐
   - Quy mô ..... chỗ xét nghiệm ☐
   - Quy mô ..... chỗ chẩn trị y học cổ truyền ☐
   - Quy mô ..... chỗ phẫu thuật ☐
   - Quy mô ..... chỗ thủ thuật ☐
   - Quy mô ..... chỗ hồi sức cấp cứu ☐
   - Quy mô ..... chỗ lọc máu ☐
   - Quy mô ..... chỗ đẻ ☐
   - Quy mô ..... chỗ kế hoạch hóa gia đình ☐
   - Quy mô ..... chỗ nuôi dưỡng trẻ sơ sinh ☐
   - Quy mô ..... chỗ nuôi dưỡng người bệnh ☐
   - Quy mô ..... chỗ dịch vụ ☐

Tôi xin cam đoan những nội dung đề nghị cấp giấy phép hoạt động nêu trên là đúng sự thật và chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....
Người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

---

(1) Tên cơ quan cấp giấy phép hoạt động.
(2) Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động.
(3) Địa chỉ trụ sở chính của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động.
(4) Số điện thoại của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động.
(5) Số Fax của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động.
(6) Email của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động.
(7) Họ và tên người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động.
(8) Số chứng chỉ hành nghề của người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động.
(9) Phạm vi hành nghề của người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động.

" 8 2 I 5)& 3 " > [

o _ = K = > - . / - 0 & 0 # @

GIÁM ĐỐC

< = 2 - (# ? > 6

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6

$ @ > P 6

P : #6 w w w ? ˆd> - 6 w w w w w w @ @ x / > 9 6 w w w w w w @ @ @ @ @

c @ n & / C 6 w @8 @

II. TỔ CHỨC:

< @ j ; H [mf]6

$ @ X H [mA]6

III. NHÂN SỰ:

< @ p > D (" > ' 5 " D r ' 3 & + / C 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
<						
$						
w						

$ @ p > D 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
<					
$					
w					

c @ p > D 9 / : 6

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[86]
<				

[mf] L 5) + ; H . = & # P $ $? w w V $ % < W V P & w @ @ D w w B $ % < W

[mA] L ", + D (> I (> 9 \ / 9 \ / ' (O' r ' 3 & + / C> ` (D / : 3 ' F> :3 @

[mW] L 5) I > ' "_ 9 : / 8 \ C 4/ : / @

$				
w				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
<								
$								
c								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

< @H ! I: _ M/ 3 6
$ @H ! I: _ I N& 6 w w w w w w w @ I _ w W/ $ 3
c @ o - \ &NI 0 12.96 0 0 0/

	> 6 7 r 2 :I _ _ 9 <$ / 7 r 9 3 2 :I _ _ 9 <$A /2 _ * % $ 9 ` 9 + ' 2* % c 9 ` 9 + : ; I_ 4 4 4/ _ 9 %$ A' +/ / 3 7 XD r (D / & + (>) 3R 2 :I _ _ 9 <$% @ / O 4 4/ D (: > 3# - 9 K 4 & ' r D & F> D & . = J> D 9@ I O 4 4/ 2 J : ' [D (: (D) 5 5 B / 2 3 @ **3. Thiết bị y tế:** > O XJ2 3 5 5 & Z 8 [#/ # & + / C / r (D>/ (> B (K 3 O X 2 ? ? ? J ? & + (> @ **4. Nhân sự:** > O? d98 3 Da (D / : 3 ' F> :3 F 4 # s 9 _ 9 A % ‡ H " +? 3 D a (D / : 3 ' F> :3 J> r (D /> (> @ 3 O " D :/ & + / Ca (J> r (D>/ (> 4 D D (: > \ & 6 7 u 3 Da 2 Z 8 [_ / " D & + (> / r (D / > B (K 7 X 2 > (D / ' 3 F> :3 _ 9 A f D @ \ E C 'H3 :/ " D :/ & + / Ca (J> r (D / > (>4 8) : 3Y B34 7 u F # r (D>/ (> @ O ?d98 9 / : ' ' I > : J> r (D / > (N> : . = & J> "` @ " D :/ & + / Ca ( J> r ( D>/ ( ' > D ? 8 ( D 9 :/ " r ( >D /( > 2 N : : ( D / :3 ' F> :3 ; 4 2 ' : \ C 4 Z 8 [ #/ # & + / C " J> 2 @ **5. Phạm vi hoạt động chuyên môn:** ! N : D a ( & + / C . 5I > 8 / "` + I: &@
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<7 u (D /: 3' F> :3 ? f % V $ % % U V n j < $ @& $ c V < < V $ $7 ? m i V<$<%/ 7R & $ i V U J>$ % <_< J n & [R /? J> u (D /: 3' F> :3 @ c7 ? < % U V $ %X< W V & % < V iJ>$ %<_W J n & ? [& 0 # ? [` (D / : 3 ' F> :3 @ f 7 ! C $ i m V $7 %X< W V &! < f V < < J>$ % !< W _ = & / ' ' ' =4 9 K I5 _ " b N &

#

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

" 8 2 I 5)& 3 " > [

o _ = K = > - . / - 0 & 0 # @

GIÁM ĐỐC

< = 2 - (# ? > 6

#

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6

$ @ > P 6

P : #6 w w w ? ˆd> - 6 w w w w w w @ @ x / > 9 6 w w w w w w @ @ @ @ @

c @ n & / C 6 w @8 @

II. TỔ CHỨC:

< @ j ; H [Ui]6

$ @ X H [Um]6

III. NHÂN SỰ:

< @ p > D (" > ' 5 " D r ' 3 & + / C 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
<						
$						
w						

$ @ p > D 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
<					
$					
w					

c @ p > D 9 / : 6

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[99]
<				

[Ui] L 5) + ; H . = & # P $ $? w w V $ % < W V P & w @ @ w D B / w $ % < W

[Um] L ", + D (> I (> 9 \ / 9 \ / ' (O' r ' 3 & + / C> ` (D / : 3 ' F> :3 @

[UU] L 5) I > ' "_ 9 : / 8 \ C 4/ : / @

$				
w				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
<								
$								
c								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

< @H ! I: _ M/ 8 6
$ @H ! I: _ - N& 6Iw w w w w w w @ I _ w W/ 3
c @ o - \ &N 6
f @ :p _ - N& I " 3 ; % <3 I? [3 : O 6
A @: p _ D (> ' r (a' 3 & + / C ' -:0' 3 3 6
W @ " _ D (> V & + (: >('+5)O 6 I 9
i @ X D (: : / C '6
> O y9 K [4 6
3 O y9 K " D' "&D # 6
m @ ƒ #63
U @ j? 5 86
> O r D>& D & 6
3 O o _6 &
O Q D & : D
I O ! C # 9 + 9
< % @ `X (D I 2 O 6

GIÁM ĐỐC

< = 2 - 2 (?> 6

Mẫu 03

MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

v v v v v v v v v v v v v v

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6 @

$ @ >P 6 @

c @ ! > # J> ` (D / : 3 ' F> :3 6 [<%%] @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @

f @ p > D B (K (D / : 3 ' F> :3 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn[101]
<					
$					
w					

A @ p > D B 9(K : [<%$] 6

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[103]
<				
$				
w				

9 9 9 2 # 9 9 9 7 7 9 7 7

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

< = 2 - # !? > 6

[<%%] L " ; * / & / & " & & / & " G @

[<%<] L 5) I > ' " _ & + 8 C \ C 4/ : / @

[<%$] L I > D > / > (: D / B> :3 (C I: @

[<%c] L 5) I > ' " _ 9 : / 8 \ C 4/ : / @

[<%f] P> I > @

15-Thủ tục	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: X ` ( D / : 3 ' F> :3 - & 0 # l L j P O ***Bước 2:*** . = & # /R ? % U 5 9 y S 3 > ( T / . ? < % U V $ % W V P ***Bước 3:*** ! " # f A &) (* & J ' , - . / - 0 1/ 1/ # `) L j P 6 7 ! " 8 8 9 ; " # < % & 9 ' /)(* & " + ' 5X n 4 9 K o D F> :3 4 2 4 3 C 3 D ` - & 0 @ ! > 4 = & J 5 , _ * & J H3 @ 7 ! " 8 ^ G& J 8 9 X n 4 9K D / ' F> :3 9 1/ 1/ # ` (D / : 3 ' F> :3) & 0 # @ 7 ! " 8 (C L j P ' 4 2 4 4 9 + 9 K I @ ***Bước 4*** 6 4" L j P `
Cách thức thực hiện	
	L = > 3 : M N # X n 4 9 K o D / ' F> :3 '
Thành phần, số lượng hồ sơ	

< @ ! G 3 > / 6

> O P & 0 # . Q1 Tf 0 0 0 sc 0 0 0 SC 0 T

0 0 sc 0 0 0 SC 0

# #

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: .....

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Số điện thoại: ..... Số Fax: ..... Email: .....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với các nội dung sau:

1. Hình thức tổ chức: .....
2. Phạm vi hoạt động chuyên môn: .....
3. Quy mô giường bệnh: .....
4. Danh mục kỹ thuật đề nghị cấp giấy phép hoạt động: .....
5. Danh mục kỹ thuật đề nghị cấp giấy phép hoạt động có áp dụng kỹ thuật mới, phương pháp mới: .....
6. Danh mục kỹ thuật đề nghị cấp giấy phép hoạt động có áp dụng kỹ thuật cao: .....
7. Danh mục thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất, thuốc dùng cho mục đích gây tê, gây mê, thuốc phóng xạ: .....
8. Danh mục trang thiết bị y tế: .....
9. Danh mục thuốc, dược chất, dược liệu, vắc xin, sinh phẩm: .....
10. Danh mục hóa chất, khí y tế: .....
11. Danh mục máu, chế phẩm máu, mô, tế bào, bộ phận cơ thể người: .....
12. Danh mục thuốc phóng xạ, chất phóng xạ, thuốc hóa dược, hóa chất, dược chất, dược liệu, vắc xin, sinh phẩm: .....
13. Danh mục thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất, thuốc dùng cho mục đích gây tê, gây mê: .....
14. Danh mục thuốc phóng xạ, chất phóng xạ, thuốc hóa dược, hóa chất, dược chất, dược liệu, vắc xin, sinh phẩm: .....
15. Danh mục thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất, thuốc dùng cho mục đích gây tê, gây mê: .....
16. Danh mục thuốc phóng xạ, chất phóng xạ, thuốc hóa dược, hóa chất, dược chất, dược liệu, vắc xin, sinh phẩm: .....
17. Danh mục thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất, thuốc dùng cho mục đích gây tê, gây mê: .....
18. Danh mục thuốc phóng xạ, chất phóng xạ, thuốc hóa dược, hóa chất, dược chất, dược liệu, vắc xin, sinh phẩm: .....
19. Danh mục thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất, thuốc dùng cho mục đích gây tê, gây mê: .....
20. Danh mục thuốc phóng xạ, chất phóng xạ, thuốc hóa dược, hóa chất, dược chất, dược liệu, vắc xin, sinh phẩm: .....

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh và các quy định khác có liên quan./.

Ngày ... tháng ... năm ...
Người đại diện theo pháp luật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

---

1. Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có nhiều địa điểm hoạt động thì phải ghi đầy đủ các địa điểm hoạt động.
2. Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có nhiều địa điểm hoạt động thì phải ghi đầy đủ các địa điểm hoạt động.
3. Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có nhiều địa điểm hoạt động thì phải ghi đầy đủ các địa điểm hoạt động.
4. Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có nhiều địa điểm hoạt động thì phải ghi đầy đủ các địa điểm hoạt động.
5. Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có nhiều địa điểm hoạt động thì phải ghi đầy đủ các địa điểm hoạt động.

" 8 2 I 5)& 3 " > [

o _ = K = > - . / - 0 & 0 # @

GIÁM ĐỐC

< = 2 - (# ? > 6

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6

$ @ > P 6

P : #6 w w w ? ˆd> - 6 w w w w w w @ @ x / > 9 6 w w w w w w @ @ @ @ @

c @ n & / C 6 w @8 @

II. TỔ CHỨC:

< @ j ; H <<% 6

$ @ X H <<6

III. NHÂN SỰ:

< @ p > D (" > ' 5 " D r ' 3 & + / C 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
<						
$						
w						

$ @ p > D 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
<					
$					
w					

c @ p > D 9 / : 6

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[112]
<				

<<% L 5) + ; H . = & # P $ $? w w V $ % < W V P & w @ @ D w w E $ % < W

<<< L ", + D (> I (> 9 \ / 9 \ / ' (O' r ' 3 & + / C> ` (D / : 3 ' F> :3 @

<<$ L 5) I > ' "_ 9 : / 8 \ C 4/ : / @

$				
w				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
<								
$								
c								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

< @H ! I: _ M/ 3 6
$ @H ! I: _ -N& 6Iw w w w w w w @ I _ w W/ 3
c @ o -\ &NI 6
f @ :p _ -N& I " 3 ; % <3 I? [3 : O 6
A @: p _ D (> ' r (a' 3 & + / C ' -:0' 3 3 6
W @ " _ D (& > V (> ' r. (I-9)O 6
i @ X D (: : / C "6
> O y9 K [4 6
3 O y9 K " D' "8D # 6
m @ ƒ #63
U @ j? 5 86
> O r D>& D & 6
3 O o _6 &
O Q D & : D
I O ! C # 9 + 9
< % @ `X (D I 2 O 6

GIÁM ĐỐC

< = 2 - 2 (?> 6

Mẫu 03

MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

vvvvvvvvvvvvv

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HHHHHHHHHHHHHHHHHHHHHHHHHHHHH

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6 @ @ @ @ @ @ @@@@

17-Thủ tục	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: X ` ( D / : 3 ' F> :3 - & 0 # l L j P O X5 n 4 9 K 8p H " &' ***Bước 2:*** . = & # /R ? % U 5 9 y S 3 > ( T / . ? < % U V $ % 7 W V P ***Bước 3:*** ! " # f A &) (* & J ' , - . / - 0 1/ 1/ # ` - L j P 6 7 ! " 8 8 9 ; " # < % & 9 ' /)(* & " + X5 n 4 9 K p 8 H " &7 4 2 4 3 C 3 D ` - & 0 @ ! > 4 = & J 5 , _ * & J 3H @ 7 ! " 8 ^ & J 8 9 X5 n 4 9 K 8p H " &7 9 1/ 1/ # ` (D / :3 ' F> :3) & 0 # @ 7 ! " 8 (C L j P X5 n 4 9 K 8p H " &7 4 2 4 4 9 + 9 K l @ ***Bước 4*** 6 !4" L j P `
Cách thức thực hiện	
	L = > 3 : M N # X5 n 4 9 K 8p H " &'
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	< @ ! G 3 > / 6 > O P & 0 # . R Q % < 5 9 y S 3 > (T / . < % U V $ % 7 W V P 3 O 4 > 8 9 = & 9 M B 4 3 2 J> ` ( D / :3 ' F> :3 J> = > [ 2 1/ = & ? [ ` (D / :3 ' F> :3 J> [M & B (K l > : ? [` ( D / : 3 ' F> :3 \ M & G ? [ ` (D / : 3 ' F> :3 2 ? G [O 4 > 8 9 J> " D : / & + / C a (J> ` ( D / : 3 ' F> :3 5 " D 3 & + / C J> ` (D / : 3 ' F> :3 l O p > D B (K # ` ( D / : 3 ' F> :3 l 3 > / B ( K 9 / : & + / C #& ` (C l : 4 O . R / = & # 5 9 S E 3 > . (T / < % U V $ % 7 W V P O 4 (+ (> ` ' 3 & ' H \ N J> ` (D / :3 ' F> :3 . R Q % $ 5 9 y S 3 > (T / . < % U V $ % 7 W V P . O ! : 9 / ` (D / : 3 ' F> :3 D (:

	` ' 3 & ' H \ N Z 8 [ #/ # & + / C> / " D ; H = & # Q5 < X S S S < % U V $ % 7< W V P O p > 5 / & + / a ( J> ` (D / : 3 ' F> :3 - " + ` I > / 5 & + / a ( I "` 3 > $ @? 98 6 % < O I 3
Thời hạn giải quyết	
	! " # f A & * (& J @
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	! H

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

" 8 2 I 5)& 3 " > [

o _ = K = > - . / - 0 & 0 # @

GIÁM ĐỐC

< = 2 - (# ? > 6

&

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6
$ @ > P 6
P : #6 w w w ? ˆd> - 6 w w w w w w @ @ x / > 9 6 w w w w w w @ @ @ @ @
c @ n & / C 6 w @8 @

II. TỔ CHỨC:

< @ j ; H <$6
$ @ X H <$6

III. NHÂN SỰ:

< @ p > D (" > ' 5 " D r ' 3 & + / C 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
<						
$						
w						

$ @ p > D 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
<					
$					
w					

c @ p > D 9 / : 6

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[125]
<				

L 5) + ; H . = & # P $ $? w w V $ % < W V P & w @ @ D/ w w E
$ % < W
<$f L ", + D (> I(> 9 \ / 9 \ / ' (O' r ' 3 & + / C> ` (D / : 3 '
F> :3 @
<$A L 5) I > ' "_ 9 : / 8 \ C 4/ : / @

&

$				
w				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
<								
$								
c								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

< @H ! I: _ M/ 8 6
$ @H ! I: _ - N& 6Iw w w w w w w @ I _ w W/ 3
c @ o - \ &NI 6
f @ :p _ - N& I " 3 ; % < 3 I? [3 : O 6
A @: p _ D (> ' r (a' 3 & + / C ' -:0' 3 3 6
W @ " _ D (> V & + (: >('+5)O 6 I 9
i @ X D (: : / C "6
> O y9 K [4 6
3 O y9 K " D' "8D # 6
m @ ƒ #63
U @ j? 5 86
> O r ED>& D & 6
3 O o _6 &
O Q D & : D
I O ! C # 9 + 9
< % @ `X (D I 2 O 6

GIÁM ĐỐC

< = 2 - 2 (!?> 6

Mẫu 03

MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

v v v v v v v v v v v v v v

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6 @ @ @ @ @ @ @@@@@@@@@@@@@@@@@@@@

$ @ >P 6 @ @ @ @ @ @ @@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@

c @ ! > # J> ` (D / : 3 ' F> :3 6[<$W] @ @ @ @ @ @ @@@@@@@@

f @ p > D B (K (D / : 3 ' F> :3 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn[127]
<					
$					
w					

A @ p > D B 9(K : [<$m] 6

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[129]
<				
$				
w				

9 9[8D] 9 2 # 9 9 9 7 7 9 7 7

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

< = 2 - (# ? > 6

[<$W] L "*, / & / & " & & / & " G @

[<$i] L 5) I > ' "_ & + 8 C \ C 4/ : / @

[<$m] L I > D > / > (: D / B> :3 (C I: @

[<$U] L 5) I > ' "_ 9 : / 8 \ C 4/ : / @

[<c%] P> I > @

17-Thủ tục	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: X ` ( D / : 3 ' F> :3 - & 0 # l L j P O X5 n 4 9 K D / ' F> :3 7 ***Bước 2:*** X5 n 4 9 K D / ' F> :3 . = & # /R ? % U 5 9 y S 3 > ( T / . ? < % U V $ % 7 X W V P ***Bước 3:*** ! " # f A & ) (* & J ' 5 X n 4 9 K o D / ' F> :3 , - . / - 0 1 / 1 / # `) L j P 6 7 ! " 8 > 8 9 ; " # < % & 9 ' / (* & " + ' 5 X n 4 9 K o D F> :3 4 2 B 4 3 C 3 D ` - & 0 @ ! > 4 = & J 5 , _ * & J H 3 @ 7 ! " 8 ^ G & J 8 9 X n 4 9 K D / ' F> :3 9 1 / 1 / # ` (D / : 3 ' F> :3) & 0 # @ 7 ! " 8 (C L j P ' 4 2 B 4 4 9 + 9 K I @ ***Bước 4*** 6 4 " L j P `
Cách thức thực hiện	
	L = > 3 : M N # X n 4 9 K o D / ' F> :3 '
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	< @ ! G 3 > / 6 > O P & 0 # . R Q % < 5 9 y S 3 > (T / . < % U V $ % 7 X W V P 3 O 4 > 8 9 = & 9 M B 4 3 2 + J > ` ( D / :3 ' F> :3 J> = > [ 2 1 / = & ? [ ` (D / :3 ' F> :3 J> [M & B (K I > : ? [` ( D / : 3 ' F> :3 \ M & G ? [ ` (D / : 3 ' F> :3 2 ? G [O 4 > 8 9 J> " D : / & + / C a (J> ` ( D / : 3 ' F> :3 5 " D 3 & + / C J> ` (D / : 3 ' F> :3 I O p > D B (K # ` ( D / : 3 ' F> :3 I 3 > / B ( K 9 / : & + / C #& ` (C I: 4 O . R / = & # 5 9 S E 3 > (T / . < % U V $ % 7 X W V P O 4 (+ (> ` ' 3 & ' H \ N J> ` (D / :3 ' F> :3 . R Q % $ 5 9 y S 3 > (T / . < % U V $ % 7 X W V P . O ! : 9 / ` (D / : 3 ' F> :3 D (:

	` ' 3 & ' H \ N Z 8 [ #/ # & + / C> / " D ; H = & # Q5 < X S S S < % U V $ % 7< W V P O p > 5 / & + / C a ( J> ` (D / : 3 ' F> 3: - " + ` I > 5/ & + / C a ( I "` 3 > $ @? 98 6 % < O I 3
Thời hạn giải quyết	
	! " # f A & ' * (& J @
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	! H
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	X5 n 4 9 K D / ' F> :3
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	L & 0 # (D / : 3 ' F> :3
Phí	
	f @ c % % ! @ . % % % & # ! C $ i m V 7 ! % X < W V & ! < f V $ % < < W J> ! _ = & / ' ' ' = 4 9 K I5 _ " b 9 N & O
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	< @ R Q % < 6 P & 0 # ? [` ( D / : 3 ' F> :3 7 5 9 y S @ $ @ R Q % $ 4 6 ( + ( > ` ' 3 & ' H \ N J> ` ( D / : 3 ' F> :3 7 5 9 y S @ c @ p > D B ( K # ` (D / : 3 ' F> :3 † 5 9 5 S E
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	1. Cơ sở vật chất: > O P >) / ? ' D : 3 [# >; ' 4 3 4 / J D D ' G 2 ? " 5 ' 4 I5 D 9 I ‰ 1 & ' > ' 9 / @ 3 O 4 4 / D (: > 3 # - 9 K 4 & ' r D & F> D & . = & > D 9 4 3 4 / C " Z ? [D r N : J @ O X 2 J : ' [D (: (D) 5 5 ' B / 2 3 @ I O ! " 8 N : / " D - 0 / &] M 2 > M I " &] M / ‰ I ; r - 0 : / 2 1 _ _ 9 < $ % / 7 ! " 8 N : % $ M % c " D : / - 0 &] ' 2 > ' I " &] ' / ‰ I ; r - 0 : / 2 1 _ _ 9 < A $ / 7 ! " 8 N : 4 % - 0 : / &] ' 2 > ' I "

&] ; r - 0 : / 2 I _ _ 9 $ % /
7 ! " 8 N : 4 R 3 3] ; r - 0
: / 4 2 : I _ ?) 9 $ % / 4 " + : 3 [D r
- 0 : / &] ' 2 > ' I & "] & D r - 0 / 0
(D
7 ! " 8 N : - 0 : / ; r - 0 4 2
I : _ _ 9 $ % / 4 " + : 3 [D r - 0 : / &
] ' 2 > ' I & "] & D r - 0 : / (D
7 / M J> r - 0 : / 4 I 5 9 (C /
[D G
7 / M J> r - 0 : / 4 I 5 9 (C /
[' 3 / M Š ' (C] [
7 - 0 : / 4 I 5 9 (C / [' ? B
/ r ' 2 : ? " > ' r [# k 9 > & 3
7 X 2 9 & : 3 1 / ' 3 1 / ' : 5 I 5
7 r - 0 : / 2 N : - 0 : / 2 & \ &
3 : " & % ; 4 D D (: = & J>
D 9 3 4 4 / >] # r - 0 : /
7 r - 0 : / j S E 4 N : . e = & J> D
9 r ' ? j S E V f S p d @

2. Thiết bị y tế:

X 2 J 3 - 0 : / ' I 5 5 &) N : 8 # / #
& + / C / ` B (K ' " 2 4 2 J 3)
N : 8 % < " # % - 0 / 9 : / ' 2 >] ' / & %
I ' 4 R 3 3] ' I " &] @

3. Nhân sự:

> O 9 : # ` N : (D / : 3 ' F> : 3 ;
4 2 8 \ C C Z 8 [# /
& + / C " J> 2 @
3 O " D : / & + / C a (J> r - 0 : /
4 D D (: > 6
7 u 3 D a M (a + & + : / 0 " ; #
] `" 9 + 2 & + (> - 0 / M \
2 >] '] ' I 8 b " ; #] ? [^ 8) & I 5
9 / & + - 0

& #

-27.968 0 12.996 0 0 1 Tm /F14 1 Tf 0 0 0 sc 0 0 0 SC 0 Tr 29.602 22.618 TD [(• sc 0 0 0 0 Tm /F14 1 T

$				
w				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
<								
$								
c								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

< @H ! I: _ M/ 8 6
$ @H ! I: _ - N& 6Iw w w w w w w @ I _ w W/ 3
c @ o - \ &NI 6
f @ :p _ - N& I " 3 ; % <3 I? [3 : O 6
A @: p _ D (r >" 3 a & + / C ' -:0' 3 3 6
W @ " _ D (> V & + (: ('+5)O 6 I 9
i @ X D (: : / C "6
> O y9 K [4 6
3 O y9 K " D' "8D # 6
m @ ƒ #63
U @ j? 5 86
> O r D>& D & 6
3 O o _6 &
O Q D & : D
I O ! C # 9 + 9
< % @ `X (D I 2 O 6

GIÁM ĐỐC

< = 2 - 2 (?> 6

Mẫu 03

MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

v v v v v v v v v v v v v

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6 @

$ @ >P 6 @

c @ ! > # J> ` (D / : 3 ' F> :3 6[cU] @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @

f @ p > D B (K (D / : 3 ' F> :3 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn[140]
<					
$					
w					

A @ p > D B 9(K : [f<] 6

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[142]
<				
$				
w				

9 9[&F D] 9 2 # 9 9 9 7 7 9 7 7

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

< = 2 - (# ? > 6

[cU] L "*, / & / & " & & / & " G @

[f%] L 5) I > ' "_ & + 8 C \ C 4/ : / @

[f<] L I > D > / > (: D / B > :3 (C I: @

[f$] L 5) I > ' "_ 9 : / 8 \ C 4/ : / @

[fc] P> I > @

'

19-Thủ tục	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: X ` ( D / : 3 ' F> :3 - & 0 # l L jP O X5 n4 9 K D / ' F> :3 7 ***Bước 2:*** X5 n4 9 K D / ' F> :3 . = & # /R ? % U 5 9 yS 3 > ( T / . ? < % U V $ % 7 W V P ***Bước 3:*** ! " # f A &) (* & J ' 5X n4 9 K o D / ' F> :3 , - . / - 0 1/ 1/ # `) L jP 6 7 ! " 8 >8 9 ; " # < % & 9 ' /)(* & " + ' 5X n4 9 K o D F> :3 4 2 B4 3 C 3 D ` - & 0 @ ! > 4 = & J 5 , _ * & J H3 @ 7 ! " 8 ^ G& J 8 9 X5 n4 9 K D / ' F> :3 9 1/ 1/ # ` (D / : 3 ' F> :3) & 0 # @ 7 ! " 8 (C L jP ' 4 2 B4 4 9 + 9 K l @ ***Bước 4*** 6 4" L jP `
Cách thức thực hiện	
	L = > 3 : M N # X5 n4 9 K o D / ' F> :3 '
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	< @ ! G 3 > / 6 > O P & 0 # . Q % < 5 9 yS 3 > (T / . < % U V $ % 7 W V P 3 O 4 > 8 9 = & 9 M B 4 3 2 +J> ` ( D / : 3 ' F> :3 J> = > [ 2 1/ = & ? [ ` (D / : 3 ' F> :3 J> [M & B (K l > : ? [` ( D / : 3 ' F> :3 \ M & G ? [ ` (D / : 3 ' F> :3 2 ? G [O 4 > 8 9 J> "D :/ & + / Ca (J> ` ( D 3: ' F> :3 5 "D 3 & + / C> ` (D / : 3 ' F> :3 l O p > D B (K # ` ( D / : 3 ' F> :3 l 3 > / B ( K 9 / : & + / C #& ` (C l: 4 O . R / = & # 5 9 SE 3 > (T / . < % U V $ % 7 W V P O 4 (+ (> ` ' 3 & ' H \ N J> ` (D / : 3 ' F> :3 . RQ % $ 5 9 yS 3 > (T / . < % 1 V $ % < 7 W V P

	. O ! : 9 / ` ( D / : 3 ' F> :3 D (: ` ' 3 & ' H \ N Z 8 [#/ # & + / C1> / " D ; H = & # Q5 < X S S S < % U W$V%7X O p > 5 / & + / Ca (J> ` ( D / : 3 ' F> :3 - " + ` I > 5/ & + / Ca (I "` 3 > $ @? 98 6 % < O I 3
Thời hạn giải quyết	
	! " # f A & ' * (& J @
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	! H
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	X5 n 4 9 K D / ' F> :3
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	L & 0 # (D / : 3 ' F> :3
Phí	
	f @ c % % l @ % % = % & # ! C $ i m V 7$!% X < W V & ! < f V < < V $ J> ! _ = & / ' ' ' = 4 9 K I5 _ " b 9 N & O
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	< @ R Q % < 6 P & 0 # ? [` ( D / : 3 ' F> :3 7 5 9 y S @ $ @ R Q % $ 46 ( + ( > ` ' 3 & ' H \ N J> ` ( D / : 3 ' F> :3 7 5 9 y S @ c @ p > D B ( K # ` (D / : 3 ' F> :3 † 5 95 S E
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	1. Cơ sở vật chất: > O P >) / ? ' D : 3 [# >; ' 43 4/ J D D ' G 2 ? " 35 ' 4 I5 D 9 I‰ 1& " > ' 9 :/ @ 7 P? [r + \ / ' r 1 D 4 8 (9 ' /~ r 2 I _ _ 9 <$ % / 7 P? [r + 2 >N : 4 > a (+ 2 > " + + [2 > I; 4 2 % $ r ." ' + /~ 3 r 2 : I _ _ 9 <$ @ / 3 O 4 4/ D (: > 3# - 9 K 4 & ' 4 & # I 2 O ' r F> D & D & . = J> D 9@ O 4 4/ 2 J : ' [D (: (D) 5 5 B / 2 3 @ **2. Thiết bị y tế:**

	> O XJ2 3 5 5 & Z 8 [# # &+ / C / ` B ( K 3 O X 2 3 r D \ . = &J> D 9 > 3 #@ **3. Nhân sự:** > O 9 / : # ` N : (D / : 3 ' F> :3 ; 4 2 8 \ C C Z 8 [# # &+ / C " J> 2 3 O " D :/ &+ / Ca (J> r (D 1 D ; 4 4 9 3aD 2 &+ (1> D ; 4 2 > N " (D / : 3 ' F> :3 &+ (1> D ; 4 _ 9 A f D 9 F # r (D / 1 D ; 4 O " D :/ &+ / Ca (J> r 7ny > 4 9 3aD &+ (1> D ; 4 M \ 7yn > "; #] `" 9 + ' 2 2 > N " 9 / &+ ( 7n y> _ 9 A f D @ 7yn > l "; # ] O 8 ] / C1 ; 4 1 D ( C8 ( 9 1 D 9 F # r 7ny > @ **4. Phạm vi hoạt động chuyên môn:** ! N : D a ( &+ / C . 5l > 8 / "` + l: &@
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<7 u (D /: 3' F> :3 ? f % V $ % % U V n j < $ @& $ c V < < V $ $7 ? m i V $ % <7X< V P & $ i V U J> $ % <_< J n & [R /? J> u (D /: 3' F> :3 @ c7 ? < % U V $ %7X< W V &P % < V i J> $ % <_W J n & ? [& 0 # ? [` (D / : 3 ' F> :3 @ f 7 ! C $ i m V $7 %X< W V &! < f V < < J> $ % !< W _ = & / ' ' ' =4 9 K l5 _ " b N &l

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Bình Định

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại: Số Fax: Email:

Đề nghị Sở Y tế tỉnh Bình Định cấp giấy phép hoạt động cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với các nội dung sau:

Hình thức tổ chức:

Phạm vi hoạt động chuyên môn:

Quy mô giường bệnh:

Người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

Họ và tên: Giới tính:

Chức danh chuyên môn:

Số chứng chỉ hành nghề:

Phạm vi hoạt động chuyên môn:

Thời gian làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

Thuộc một trong các trường hợp sau:

Có thời gian hành nghề ít nhất 05 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có quy mô giường bệnh từ 50 giường bệnh trở lên.

Có thời gian hành nghề ít nhất 03 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có quy mô giường bệnh dưới 50 giường bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 03 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có quy mô giường bệnh từ 50 giường bệnh trở lên.

Có thời gian hành nghề ít nhất 02 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có quy mô giường bệnh dưới 50 giường bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 05 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 03 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 02 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 01 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 05 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 03 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 02 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 01 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 05 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 03 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 02 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 01 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 05 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 03 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 02 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Có thời gian hành nghề ít nhất 01 năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

---

[1] Ghi rõ tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động.

[2] Ghi rõ hình thức tổ chức của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động.

[3] Ghi rõ phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động.

[4] Ghi rõ quy mô giường bệnh của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động.

" 8 2 I 5)& 3 " > [

o _ = K = > - . / - 0 & 0 # @

GIÁM ĐỐC

< = 2 - (# ? > 6

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6
$ @ P

	. O ! : 9 / ` ( D / : 3 ' F> :3 D (: ` ' 3 & ' H \ N Z 8 [#/ # & + C / J> / " D ; H = & # Q5 < X S S S < % U V $ %7X W V P O 4 > 8 9 8)& 3 ? [(C 2 :)& ` O p > 5 / & + / Ca ( J> ` (D / : 3 ' F> :3 - " + ` I > 5/ & + / Ca ( I "` 3 > Qp N (#/ # & + / C 6` X( D / : 3 ' F> 3: - #/ # & + / C ' I5> (a / IN ( N : " + ` I > 5/ (a & + / C I "` 3 > @ $ @? 98 6 % <O I 3
Thời hạn giải quyết	
	! " # f A &* (& J @
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	! H
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	X5 n 4 9dK D / ' F> :3
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	L & 0 # (D / : 3 ' F> :3
Phí	
	A @%i% @I% % %= & # ! C $ i m V $ %!<XW V ! & < f V < < V $ J> ! _ = &/ ' ' ' =4 9 K I5 _ " b 9 N & O
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	< @ R Q % < 6 P & 0 # ? [` ( D / :3 ' F> :3 7 5 9 y S @ $ @ R Q % $ 46 ( + ( > ` ' 3 & ' H \ N J> ` ( D / : 3 ' F> :3 7 5 9 y S @ c @ p > D B ( K # ` (D / : 3 ' F> :3 † 5 95 S E
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	1. Cơ sở vật chất: > O P >)/ ? ' D : 3[# >; ' 43 4/ J D D ' G 2 ? " 3 ' 4 I5 D 9 I‰ 1& '> ' 9 / @ 3 OX D r B 4 8 (9 + ' 8 9 K) : ' (D /: 3' F> :3 O X 2 D r (D / 5 (' (> a ((# 2 > > ; ' / r 4 2 : I _ _ 9 <$% /r € 4 2 : I _ _ 9 <$W 4/ 3 " _ 2 r Y/ J> 4 5 2 :I _ _

	9 <$@ /!" 8 r Y/ J> 4 5 2* c 3 `" 9 + 4 4 4/ I : _ _ / 3 9 A / I O 4 4/ D (: > 3# I 2 I5 D 3 3 #O ' -9 K 4 &' r DF& D & . = J& D 9 O 4 4/ 2 J : ' [ D (: ( D ) 5 5 B / 2 3 @ **2. Thiết bị y tế:** > O XJ2 3 5 5 & Z 8 [ #/ # &+ / C / B ( K 3 OX 2 J : )& " @ !" 8 ( C 2 : ;4 28 [ ` (D / : 3 ' F> :3 ^ 8 & 0 # 8 0 I 5 ' ~ 8')& 3 OX 2 ? ? ? J ? &+ (> @ **3. Tổ chức, nhân sự:** > O 9 / : # 2 N : : (D / : 3 ' F> :3 ; 4 2 8 \ C C Z 8 [#/ # &+ / C " J> 2 @ 3 O "D :/ &+ / Ca (J> 4 D D (: > \ & 6 7 u 3 Da &+ (4 > 5 (> M ?? : #] 2 7 X 2 > (D / '3 F> :3 4 5 (> _ 9 A f D 7 u F # @ **4. Phạm vi hoạt động chuyên môn:** ! N : D a (&+ / C . 5I > 8 / "` + I: &@" 8 2 (: I 5 (D / :3 ' F> :3 &+ (> . # & $ W < % U V $ %7X< W V P + /J k 7- . = & J> D 9 + / J ; 8 3H = & #C ' # &+C J>
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<7 u (D /: 3' F> :3 ? f % V $ % % U V n j < $ @ $ c V < < V $ $7 ? m i V $ % <7X< V P & $ i V U J> $ % < _< J n & [R / ? J> u (D /: 3' F> :3 @@ c7 ? < % U V $ %7X< W V & % < V i J> $ % < _W J n & ? [& 0 # ? [` (D / : 3 ' F> :3 @ f 7 ! C $ i m V $ %7<!WV V ! ! & < f V < < J> $ % !< W _ = & / ' ' ' =4 9 K I5 _ " b N &

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

<Ai 7 7 7 7 7 7 7 7 2 # 9 9 9 9 : ; 7 7 7 7 7

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

o _ 6 @ @ @ @ @ @ @ <Am @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @

! + ` & 0 # 6 w w w w w w w w w w w w w w @ @ @ @ @
P >) / 6 <AU w w w w w w w w w w w w w w w w w w w w w w w w w w w w @ @ @ @ @
P : # 6 w w w w w ? d ˆ > 6 w w w w x / > 9 l 2 O 6 w w w w w w w w w @
! > 9 : / Y & 6 @
l ! + ` (D / : 3 ' F> :3 O (T / . & % < 3 > / D
& > <W % \ &

< @ 4 > 8 9 B 4 3 : 9 ? [` (D / : 3 ' F> :3 <W < 6
7 4 > 8 9 = & 9 M B 4 3 2 + J> ` (D /
3: ' F> :3 J> = > [2 1 / = & ? [` (D /
3: ' F> :3 J> [□
7 4 > 8 9 & B (K l > : ? [` (D /
3: ' F> :3 \ □
7 4 > 8 9 & G ? [` (D / : 3 ' F> :3
2 ? G [□
$ @ 4 > 8 9 J> " D : / & + / C
(a ' 5 " D 3 & + / C □
c @ p > D B (K # ` (D / : 3 ' F> :3 □
f @ 4 (+ (> ` ' 3 & ' H \ N J> ` (D / : 3 ' F>
3: □
A @ ! 9 / ` ( D / : 3 ' F> :3 D (: `
(: : / C " Z 8 [# / #
& + / C = & # / " D P $ c ' $ f ' $ A ' $ W ' $ i ' $ m ' $ U '
c $ ' c c ' c f ' c A ' c W ' c i ' c m ' c U ' & f @ % □
W @ P 9 H # ? [3 : □
4 > 8 9 8) & 3 ? [" 8 3 :
i @ (C 2 :) & : 3 : □
m @ p > 5 & + / C a (\ a N (□
U @ 4 > 8 9 8 ~ 8 " & + / C ? [` l 5 ' ~
8) & 3 □
< % @ 4 > 8 9 8) & 3 [C & 5 (C " □

<Ai P > l > @
<Am ! + = > & 0 # @
<AU P > 5) J> ` (D / : 3 ' F> :3 @
<W % P D l y C C [F & 2 " @
<W < P D l y C C [F & [; H J> ` (D / : 3 ' F>
3: @

" 8 2 I 5)& 3 " > [

o _ = K = > - . / - 0 & 0 # @

GIÁM ĐỐC

< = 2 - (# ? > 6

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6
$ @ > P 6
P : #6 w w w d ^ > - 6 w w w w w w @ @ x / > 9 6 w w w w w w @ @ @ @ @
c @ n & / C 6 w @ @

II. TỔ CHỨC:

< @ j ; H < w $ 6
$ @ X H < w € 6

III. NHÂN SỰ:

< @ p > D (" > ' 5 " D r ' 3 & + / C 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
<						
$						
w						

$ @ p > D 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
<					
$					
w					

c @ p > D 9 / : 6

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[164]
<				

< w $ L 5) + ; H . = & # P $ $? w w V $ % < W V P & w @ @ D w w E $ % < W
< w c L ", + D (> I (> 9 \ / 9 \ / ' (O ' r ' 3 & + / C > ` (D / : 3 ' F> :3 @
< w f L 5) I > ' "_ 9 : / 8 \ C 4 / : / @

$				
w				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
<								
$								
c								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

< @H ! I: _ M/ 8 6
$ @H ! I: _ - N& 6Iw w w w w w w @ I _ w W/ 3
c @ o - \ &NI 6
f @ : p _ - N& I " 3 ; % <3 I ? [3 : O 6
A @: p _ D (> ' r (a' 3 & + / C ' -:0' 3 3 6
W @ " _ D (> V & + (: >('+5)O 6 I 9
i @ X D (: : / C "6
> O y9 K [4 6
3 O y9 K " D' "8D # 6
m @ ƒ #63
U @ ? 5 86
> O r D>& D & 6
3 O o _6 &
O Q D & : D
I O ! C # 9 + 9
< % @ `X (D I 2 O 6

GIÁM ĐỐC

< = 2 - 2 (?> 6

Mẫu 03
MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
v v v v v v v v v v v v v v v

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6 @
$ @ >P 6 @
c @ ! > # J> ` (D / : 3 ' F> :3 6 < W A @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @
f @ p > D B (K (D / : 3 ' F> :3 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn[166]
<					

$

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: [1]

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị cấp giấy phép hoạt động: [2]

Địa chỉ trụ sở chính: [3]

Số điện thoại: [4] Số Fax: [5] Email: [6]

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với các nội dung sau đây:

1. Hình thức tổ chức: [7]
2. Loại hình cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: [8]
3. Phạm vi hoạt động chuyên môn: [9]
4. Quy mô giường bệnh: [10]
5. Địa điểm hoạt động: [11]
6. Người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: [12]
7. Người phụ trách chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh: [13]
8. Người phụ trách chuyên môn về dược: [14]
9. Người phụ trách chuyên môn về xét nghiệm: [15]
10. Người phụ trách chuyên môn về chẩn đoán hình ảnh: [16]
11. Người phụ trách chuyên môn về phục hồi chức năng: [17]
12. Người phụ trách chuyên môn về dinh dưỡng lâm sàng: [18]
13. Người phụ trách chuyên môn về kiểm soát nhiễm khuẩn: [19]
14. Người phụ trách chuyên môn về y học cổ truyền: [20]
15. Người phụ trách chuyên môn về gây mê hồi sức: [21]
16. Người phụ trách chuyên môn về giải phẫu bệnh: [22]
17. Người phụ trách chuyên môn về truyền máu: [23]
18. Người phụ trách chuyên môn về chống độc: [24]
19. Người phụ trách chuyên môn về ung bướu: [25]
20. Người phụ trách chuyên môn về phá thai: [26]
21. Người phụ trách chuyên môn về sức khỏe tâm thần: [27]
22. Người phụ trách chuyên môn về chấn thương chỉnh hình: [28]
23. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ: [29]
24. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật nội soi: [30]
25. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật lồng ngực: [31]
26. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật thần kinh: [32]
27. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật tim: [33]
28. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật tiết niệu: [34]
29. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật gan mật tụy: [35]
30. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật tiêu hóa: [36]
31. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật mạch máu: [37]
32. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật cột sống: [38]
33. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật khớp: [39]
34. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật tai mũi họng: [40]
35. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật mắt: [41]
36. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật răng hàm mặt: [42]
37. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật sản phụ khoa: [43]
38. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật nhi khoa: [44]
39. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật ngoại khoa: [45]
40. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật nội khoa: [46]
41. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật ngoại khoa: [47]
42. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật nội khoa: [48]
43. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật ngoại khoa: [49]
44. Người phụ trách chuyên môn về phẫu thuật nội khoa:

" 8 2 I 5)& 3 " > [

o _ = K = > - . / - 0 & 0 # @

GIÁM ĐỐC

< = 2 - (# ? > 6

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6

$ @ > P 6

P : #6 w w w ? ˆd> - 6 w w w w w w @ @ x / > 9 6 w w w w@w w @ @ @ @ @

c @ n & / C 6 w @8 @

II. TỔ CHỨC:

< @ j ; H <iA6

$ @ X H <iW6

III. NHÂN SỰ:

< @ p > D (" > ' 5 " D r ' 3 & + / C 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
<						
$						
w						

$ @ p > D 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
<					
$					
w					

c @ p > D 9 / : 6

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[177]
<				

<iA L 5) + ; H . = & # P $ $? w w V $ % < W V P & w @ @ D w w E $ % < W

<iW L ", + D (> I(> 9 \ / 9 \ / ' (O' r ' 3 & + / C> ` (D / : 3 ' F> :3 @

<ii L 5) I > ' "_ 9 : / 8 \ C 4/ : / @

$				
w				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
<								
$								
c								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

< @H ! I: _ M/ 8 6
$ @H ! I: _ - N& 6Iw w w w w w w @ I _ w W/ 3
c @ o - \ &NI 6
f @ : p _ - N& I " 3 ; % <3 I ? [3 : O 6
A @: p _ D (> ' r (a' 3 & + / C ' -:0' 3 3 6
W @ " _ D (> V & + (: >('+5)O 6 I 9
i @ X D (: : / C "6
> O y9 K [4 6
3 O y9 K " D' "&D # 6
m @ ƒ #63
U @ j? 5 86
> O r E>& D & 6
3 Oo _ &
O Q D & : D
I O ! C # 9 + 9
< % @ `X (D I 2 O 6

GIÁM ĐỐC

< = 2 - 2 (!?> 6

Mẫu 03

MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

v v v v v v v v v v v v v v

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6 @

$ @ >P 6 @

c @ ! > # J> ` (D / : 3 ' F> :3 6[<im] @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @

f @ p > D B (K (D / : 3 ' F> :3 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn[179]
<					
$					
w					

A @ p > D B 9(K : [<m%] 6

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[181]
<				
$				
w				

9 9[&@] 9 2 # 9 9 9 7 7 9 7 7

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

< = 2 - (# ? > 6

[<im] L "*, / & / & " & & / & " G @

[<iU] L 5) l > ' "_ & + 8 C \ C 4/ : / @

[<m%] L l > D > / > (: D / B > :3 (C l: @

[<m<] L 5) l > ' "_ 9 : / 8 \ C 4/ : / @

[<m$] P> l > @

21-Thủ tục	**Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: X ` ( D / : 3 ' F> :3 - & 0 # l L j P O X5 n 4 9 K o D/F> :3 ' ***Bước 2:*** X5 n 4 9 K o D/F> :3 ' . = & # /R ? % U 5 9 y S 3 > ( T / . ? < % U V $ % 7 X W V P ***Bước 3:*** ! " # f A &) (* & J 'X5 n 4 9 K o D / ' F> :3 , - . / - 0 1/ 1/ # `) L j P 6 7 ! " 8 >8 9 ; " # < % & 9 ' /)(* & " + 'X5 n 4 9 K o D/F> :3 4 2 B4 3 C 3 D ` - & 0 @ ! > 4 = & J 5 , _ * & J H3 @ 7 ! " 8 ^ G& J 8 9 X5 n 4 9 K o D/F> :3 9 1/ 1/ # ` (D / : 3 ' F> :3) & 0 # @ 7 ! " 8 (C L j P 'X5 n 4 9 K o D /F> :3 4 2 B 43 '4 9 + 9 K l @ ***Bước 4*** 6 !4" L j P `
Cách thức thực hiện	
	L = > 3 : M N # X5 n 4 9 K o D / ' F> :3 '
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	< @ ! G 3 > / 6 > O P & 0 # . RQ % < 5 9 y S 3 > (T / . < % U V $ % 7 X W V P 3 O 4 > 8 9 = & 9 M B 4 3 2 +J> ` ( D / :3 ' F> :3 J> = > [ 2 1/ = & ? [ ` (D / :3 ' F> :3 J> [M & B (K l > : ? [` ( D / : 3 ' F> :3 \ M & G ? [ ` (D / : 3 ' F> :3 2 ? G [O 4 > 8 9 J> "D :/ & + / Ca (J> ` ( D / : 3 ' F> :3 5 "D 3 & + / O> ` (D / : 3 ' F> :3 l O p > D B (K # ` ( D / : 3 ' F> :3 l 3 > / B ( K 9 / : & + / C & ` (C l: 4 O . R / = & # 5 9 S E 3 > (T / . < % U V $ % 7 X W V P O 4 (+ (> ` ' 3 & ' H \ N J> ` (D / :3 ' F> :3 . QR % $ 5 9 y S 3 > (T / . < % U V $ % 7 X W V P

	. O ! : 9 / ` ( D / : 3 ' F> :3 D (: ` ' 3 & ' H \ N Z 8 [#/ # & + / C1> / " D ; H = & # C5 < X S S S < % U V $ %7X W V P O p > 5 / & + / Ca (J> ` ( D / : 3 ' F> :3 - " + ` I > 5/ & + / Ca (I "` 3 > Op N ( #/ # & + / C 6` X(D / : 3 ' F> 3: - #/ # & + / C ' I5> (a / N (N : " + ` I > 5/ (a & + / C I "` 3 > @ $ @? 98 6 % <O I 3
Thời hạn giải quyết	
	! " # f A &* (& J @
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	! H
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	X5 n 4 9 K o DF> 3: '
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	L & 0 # (D / : 3 ' F> :3
Phí	

f @ c % %l @ % %=%& 64.8 441.21 0.48 21 re f 0 0211 TD [(f 64.8 30)-9.259

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

< @ ! + ` (D 3: ' F> :3 6

$ @ > P 6

P : #6 w w w ? ˆd> - 6 w w w w w w @ @ x / > 9 6 w w w w w w @ @ @ @ @

c @ n & / C 6 w @8 @

II. TỔ CHỨC:

< @ j ; H <mm6

$ @ X H <mU6

III. NHÂN SỰ:

< @ p > D (" > ' 5 " D r ' 3 & + 6C

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
<						
$						
w						

$ @ p > D 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
<					
$					
w					

c @ p > D 9 / : 6

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[190]
<				

<mm L 5) + ; H . = & # P $ $? w w V $ % < W V P & w @ @ D w w E $ % < W

<mU L ", + D (> I(> 9 \ / 9 \ / ' (O' r ' 3 & + / C> ` (D / : 3 ' F> :3 @

<U% L 5) I > ' "_ 9 : / 8 \ C 4/ : / @

$				
w				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
<								
$								
c								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

< @H ! I: _ M/ 3 6
$ @H ! I: _ - N& 6Iw w w w w w w @ I _ w W/ 3
c @ o - \ &NI 6
f @ : p _ - N& I " 3 ; % <3 I ? [3 : O 6
A @: p _ D (> ' r a' 3 & + / C ' -:0' 3 3 6
W @ " _ D (> V & + (: ('+5)O 6 I 9
i @ X D (: : / C '6
> O y9 K [4 6
3 O y K " D ' &' D # 6
m @ ƒ #63
U @ j? 5 86
> O r D> & D & 6
3 O o _6 &
O Q D & : D
I O ! C # + 9
< % @ `X (D I 2 O 6

GIÁM ĐỐC

< = 2 - 2 (?> 6

Mẫu 03

MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

v v v v v v v v v v v v v v

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6 @

$ @ >P 6 @

c @ ! > # J> ` (D / : 3 ' F> :3 6[<U<] @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @

f @ p > D B (K (D / : 3 ' F> :3 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn[192]
<					
$					
w					

A @ p > D B 9(K : [<U c] 6

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[194]
<				
$				
w				

9 9 9 2 # 9 9 9 7 7 9 7 7

Người chịu trách nhiệm chuyên môn
kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
< = 2 - (# ? > 6

[<U<] L "*, / & / & " & & / & " G @

[<U$] L 5) l > ' "_ & + 8 C \ C 4/ : / @

[<Uc] L l > D > / > (: D / B > :3 (C l : @

[<Uf] L 5) l > ' "_ 9 : / 8 \ C 4/ : / @

[<UA] P> l > @

23-Thủ tục	**Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ, ngành**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: X ` ( D / : 3 ' F> :3 C ?3 J (: ( D / (g. G = > 4 =9 K [ & > O ? P [ ` (D / : 3 ' F> :3 N' 6 j X5 n 4 9 K o D F> :3 7 ? 3 [O P ` ( D / : 3 ' F> :3 1/ = & =4 9 K J> X C > 6 X5 7 X C > P? Q ` (D / : 3 ' F> :3 1/ = & =4 9 K J> L > C 4 6 X5 L > C 4 7 L > C 4 ***Bước 2:*** X = > 4= 9 K [& ` ( D / : 3 ' F> 3: C ? 3 J (: N : ( D / (g. . = & # /R ? % U 5 9 y S 3 > ( T / . ? < % U V $ % 7 X W @ V P ***Bước 3:*** ! " > < A & : 9 / = > 6 7 ! " 8 >8 9 ; = > 4 2 B 34 ` C ? 3 J (: 3 H ' : @ ! > 4 = & J 5 , _ * & J H3 @ 7 ! " 8 ^ G & J 8 9 ( ) * & 8 ' ` C ? 3 J (: 8)' (> # (D / (g. . e # & + /^ C C ?@3
Cách thức thực hiện	
	L = > 3 : M N' #
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	< @ ! G 3 > / 6 > O E 3 C ? 3 J (: N : (D / (g. . P Q % < 5 9 y 3 > (T / . < % U V $ % 7 X W V P 3 O 4 > 8 9 & 0 # (D / : 3 ' F> :3 J> ` O p > D > / > ( D / (g. . P Q % $ 5 9 y 3 > ( T / . < % U V $ % 7 X W V P I O 4 ( + ( > ` ' 3 & ' H \ N J> ` ( D / :3 ' F> :3 . P Q % $ 5 9 y S 3 > ( T / . < % U V $ % 7 X W V P O 4 > 8 9 I > 5/ & + /@ ( J> ` (D / : 3 ' F> :3 . O 4 > 8 9 8 ~ 8' & + /C > :3 : I 2 O @ $ @ ? 8 6 % < I 3
Thời hạn giải quyết	
	! " # <A &)' *(& J @
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	

	! H
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	X5 n 4 9 K o DF> :3 7 X5 7 X C > X5 L > C 4 7 L > C 4
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	X ` (D / : 3 ' F> :3 8)' (> # (D / (g. > (C ? 3
Phí	
	o C 2
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	< @QR % < 6 B C3 ? 3 ` ( D / : 3 ' F> :3 J (: N : ( D / (g. 7 5 9 y @ $ @RQ% $ 6 p > D N : ( D / (g. 7 5 9 y @ c@ RQ % $ 6 ( + ( > ` ' 3 & ' H \ N J> ` (D / : 3 ' F> :3 7 5 9 y S @
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	1. Quy mô: r (D / ' " 3 : 2 = & / C [r (D /> (>M r (D / & + (> Z & D . 9 K 9 D r (D / & @ **2. Cơ sở vật chất:** > OP>)/ ? ' D : 3[# >; ' 43 4/ J D D ' G 2 ? " 3 ' 4 l5 D 9 l‰ 1& '> ' 9 /. !@ 8 2 = & / C [r (D / & + (> `; 4 D D (: J> r (D / & + (> @ 3 O X 2 _ > 3 - 0 :/ l 2 > ' ' O1 D ; 4 @ **3. Thiết bị y tế:** > O ! " 8 2 = & / C [r (D>/ (>; 4 D D (: 3 & = & # (4 c P $ A & @ ! " 8 2 = & / [r (D / & + (> 4 D D (: 3 & = & # (4 $ P $ W & 3 O P D D (: 3 & - 0 :/ = & # (4 $ P $ m ' (: 3 & 1 D ; 4 = & # (4 $ P $ U & @ **4. Nhân sự:** > O 9 / : # ` 2 N : : (D / : 3 ' F> :3 ; 4 2 # 3 : ' \ C C : Z 8 [#/ # & + / C " J> @ 3 O " D :/ & + / Ca (J> r (D / ' " 3: : 4 D D (: > \ & 6

	7 u 3 D a & + (: > 3 : 2 M 3D a > (> 2 # 3 : 7 X 2 > (Đ / ' 3 F> :3 : _ 9 A f D 7 u F # r (D / @ **5. Phạm vi hoạt động chuyên môn:** ! N : D a (& + / C . I >5 /8 "` + I: &@
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<7 u (D /: 3' F> :3 ? f % V $ % % U V n j < $ @ $ c V < < V $ $7 ? m i V $ % < 7 X < V P & $ i V U J > $ % < _ < J n & [R /? J> u (D /: 3' F> :3 @ c7 ? < % U V $ % 7 X < W V & P % < V i J > $ % < _ W J n & ? [& 0 # ? [` (D / : 3 ' F> :3 @

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN CÔNG BỐ
Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe

GIÁM ĐỐC

Mẫu 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H

DANH SÁCH NGƯỜI THỰC HIỆN KHÁM SỨC KHỎE

< @ ! + ` (D / (g. 6 @
$ @ >P 6 @
c @ ! > # J> ` (D / (g. 6 $ % c @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @
f @ p > D N : (D / (g. 6

Số ch

STT **Họ và tên**

	r 1 " &] H! "#"/ && ^ ' #/ Đ 6 c @ < % % @ % % % l ! . = & # ! C $ i m V $ % 7 < ! W V ! ! & < f V < < J > $ % < ! W _ = & / ' ' ' = 4 9 K l 5 _ N & O
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	< @ R Q % 6 P & 0 # ? [` ( D / : 3 ' F> :3 ( > H & > )/ 7 5 9 y S @ $ @ R Q % $ 4 6 ( + ( > ` ' 3 & ' H \ N J> ` ( D / : 3 ' F> :3 7 5 9 y S @ c @ R Q % c 6 P 9 H # J> :3 : \7 5 9 y S @ f @ Q R % f p 6 > D B ( K # ` (D / : 3 ' F> 3: † 5 9 S E
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<7 u (D /: 3' F> :3 ? f % V $ % % U V n j < $ @ $ c V < < V $ $7 ? m i V $ % < 7 X < V P & $ i V U J > $ % < _ < J n & [R /? J> u (D /: 3' F> :3 @ c7 ? < % U V $ % 7 X < W V & P % < V i J > $ % < _ W J n & ? [& 0 # ? [` (D / : 3 ' F> :3 @ f 7 ! C $ i m V $ 7 % X < W V & ! < f V < < J > $ % < W _ = & / ' ' ' = 4 9 K l 5 _ " b N &

Mẫu 04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm

[illegible]

[illegible]

[illegible]

" " 8 2 I 5)& 3 " > [

o _ = K = > - . / - 0 #9 & 0 # @

GIÁM ĐỐC

< = 2 - (# ?> 6

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6

$ @ > P 6

P : # 6 w w w ? ˆd> - 6 w w w w w w @ @ x / > 9 6 w w w w w w @ @ @ @ @

c @ n & / C 6 w @8 @

II. TỔ CHỨC:

< @ j ; H $$f6

$ @ X H $$A6

III. NHÂN SỰ:

< @ p > D (" > ' 5 " D r ' 3 & + / C 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
<						
$						
w						

$ @ p > D 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
<					
$					
w					

c @ p > D 9 / : 6

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[226]
<				

$$f L 5) + ; H . = & # P $$? w w V $ % < W V P & w @ @ D w w E $ % < W

$$A L ", + D (> I(> 9 \ / 9 \ / ' (O' r ' 3 & + / C> ` (D / : 3 ' F> :3 @

$$W L 5) I > ' "_ 9 : / 8 \ C 4/ : / @

$				
w				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
<								
$								
c								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

< @H ! I: _ M/ 8 6
$ @H ! I: _ - N& 6Iw w w w w w w @ I _ w W/ 3
c @ o - \ &NI 6
f @ : p _ - N& I " 3 ; % <3 I ? [3: : O 6
A @: p _ D (> ' r (a' 3 & + / C ' -:0' 3 3 6
W @ " _ D (> V & + (: >('+5)O 6 I 9
i @ X D (: : / C "6
> O y9 K [4 6
3 O y9 K " D' "8D # 6
m @ ƒ #63
U @ j? 5 86
> O r D>& D & 6
3 O o _6 &
O Q D & : D
I O ! C # 9 + 9
< % @ `X (D I 2 O 6

GIÁM ĐỐC

< = 2 - 2 (?> 6

Mẫu 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ
Tổ chức và hoạt động của bệnh viện tư nhân

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Địa vị pháp lý
Điều 2. Tên giao dịch, địa điểm hành nghề
Điều 3. Nguyên tắc hoạt động chuyên môn
Điều 4. Các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội của Bệnh viện

Chương II
MỤC TIÊU, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

Điều 5. Mục tiêu
Điều 6. Chức năng, nhiệm vụ
Điều 7. Phạm vi hoạt động chuyên môn

Chương III
QUY MÔ, TỔ CHỨC, NHÂN SỰ

Điều 8. Quy mô bệnh viện
Điều 9. Cơ cấu tổ chức
Điều 10. Nhân sự
Điều 11. Nhiệm vụ quyền hạn Giám đốc, các Phó Giám đốc bệnh viện
Điều 12. Nhiệm vụ quyền hạn của các trưởng khoa, phòng bệnh viện
Điều 13. Mối quan hệ giữa Chủ tịch Hội đồng quản trị/Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty với người phụ trách chuyên môn bệnh viện (Giám đốc bệnh viện)
Điều 14. Quyền lợi của người lao động

Chương IV
TÀI CHÍNH CỦA BỆNH VIỆN

Điều 15. Vốn đầu tư ban đầu

Điều 16. Chế độ tài chính của bệnh viện

Điều 17. Quản lý tài sản, thiết bị

Chương V
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 18. Chính quyền địa phương, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, các cơ quan có liên quan khác

< @? Q= >: C Þ _ = &

$ @? Q= >: C Þ ' ð

c @? Q= >: C Þ D ` (D / : 3 ' F> :3 (D "✶ 3 @

GIÁM ĐỐC

< = 2 ? ! > 6

Mẫu 04
MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

v v v v v v v v v v v v v v v

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6 @
$ @ >P 6 @
c @ ! > # J> ` (D / : 3 ' F> :3 6[$c%] @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @ @
f @ p > D B (K (D / : 3 ' F> :3 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn[231]
<					
$					
w					

A @ p > D B 9(K : [c] 6

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở

Mẫu 05

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động khi thay đổi tên đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

GIÁM ĐỐC

Mẫu 02

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG:

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6

$ @ > P 6

P : #6 w w w ? ˆd> - 6 w w w w w w @ @ x / > 9 6 w w w w w w @ @ @ @ @

c @ n & / C 6 w @8 @

II. TỔ CHỨC:

< @ j ; H $ f % 6

$ @ X H $ f < 6

III. NHÂN SỰ:

< @ p > D (" > ' 5 " D r ' 3 & + / C 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
<						
$						
w						

$ @ p > D 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
<					
$					
w					

c @ p > D 9 / : 6

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[242]
<				

$ f % L 5) + ; H . = & # P $ $? w w V $ % < P W & w @ @ D w w E $ % < W

$ f < L " , + D (> I (> 9 \ / 9 \ / ' (O ' r ' 3 & + / C > ` (D / : 3 ' F> :3 @

$ f $ L 5) I > ' " _ 9 : / 8 \ C 4 / : / @

$				
w				

IV. THIẾT BỊ Y TẾ:

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
<								
$								
c								

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

< @H ! I: _ M/ 3 6
$ @H ! I: _ - N& 6Iw w w w w w w @ I _ w W/ 3
c @ o - \ &NI 6
f @ : p _ - N& I " 3 ; % <3 I ? [3 : O 6
A @: p _ D (> ' r a' 3 & + / C ' -:0 ' 3 3 6
W @ " _ D (> V & + (: ('+5)O 6 I 9
i @ X D (: : / C '6
>O y 9 K [4 6
3 O y9 K " D' "D # 6
m @ ƒ #63
U @ j? 5 86
> O r D>& D & 6
3 O o _6 &
O Q D & : D
I O ! C # + 9
< % @ `X (D I 2 O 6

GIÁM ĐỐC

< = 2 - 2 (?> 6

Mẫu 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

7 7 7 7777777 2 # 7 7 7 7 7 7 7 7 7 7 7 : ;

ĐIỀU LỆ
Tổ chức và hoạt động của bệnh viện tư nhân

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Địa vị pháp lý
Điều 2. Tên giao dịch, địa điểm hành nghề
Điều 3. Nguyên tắc hoạt động chuyên môn
Điều 4. Các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội của Bệnh viện

Chương II
MỤC TIÊU, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

Điều 5. Mục tiêu
Điều 6. Chức năng, nhiệm vụ
Điều 7. Phạm vi hoạt động chuyên môn

Chương III
QUY MÔ, TỔ CHỨC, NHÂN SỰ

Điều 8. Quy mô bệnh viện
Điều 9. Cơ cấu tổ chức
< @ j =4 V j ? [3 : @
$ @ L D / D 2 L? D3 : @
c @ X D j " : 3 : @
f @ X D r B @
A @ X D (> ' 3 & + / C @
Điều 10. Nhân sự
Điều 11. Nhiệm vụ quyền hạn Giám đốc, các Phó Giám đốc bệnh viện
Điều 12. Nhiệm vụ quyền hạn của các trưởng khoa, phòng bệnh viện
Điều 13. Mối quan hệ giữa Chủ tịch Hội đồng quản trị/Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty với người phụ trách chuyên môn bệnh viện (Giám đốc bệnh viện)
Điều 14. Quyền lợi của người lao động

Chương IV
TÀI CHÍNH CỦA BỆNH VIỆN

$fc ! + X C & @
$ff ! + ` (D / : 3 F> 3 @
$fA P> I > @

Điều 15. Vốn đầu tư ban đầu

Điều 16. Chế độ tài chính của bệnh viện

Điều 17. Quản lý tài sản, thiết bị

Chương V
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 18. Chính quyền địa phương, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, các cơ quan có liên quan khác

< @? Q= >: C D [_ = &
$ @? Q= >: C Ɒ ' ȡ
c @? Q= >: C Ɒ D ` (D / : 3 ' F> :3 (D "✶ 3 @

GIÁM ĐỐC

< = 2 ? ! > 6

Mẫu 04

MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

v v v v v v v v v v v v v v

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H H

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

< @ ! + ` (D / : 3 ' F> :3 6 @ @ @ @ @ @ @@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@

$ @ >P 6 @ @ @ @ @ @ @@@

c @ ! > # J> ` (D / : 3 ' F> :3 6[$fW] @ @ @ @ @ @ @@@@@@@@@

f @ p > D B (K (D / : 3 ' F> :3 6

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn[247]
<					
$					
w					

A @ p > D B 9(K : [$fm] 6

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc[249]
<				
$				
w				

9 9 9 2 # 9 9 9 7 7 9 7 7

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

< = 2 - (# ? > 6

[$fW] L "*, / & / & " & & / & " G @

[$fi] L 5) l > ' "_ & + 8 C \ C 4/ : / @

[$fm] L l > D > / > (: D / B > :3 (C l: @

[$fU] L 5) l > ' "_ 9 : / 8 \ C 4/ : / @

[$A%] P> l > @

25-Thủ tục	**Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: X ` ( D / : 3 ' F> :3 - & 0 # l L j P O ***Bước 2:*** . = & # /R ? % U 5 9 y S 3 > ( T / . ? < % U V $ % 7 < W V P ***Bước 3:*** ! " # W % & [ 3 : ' f A ? & [ D ; H ( D / : 3 ' F> :3 ( D ( ) * & J ' , - . / - 0 1 / 1 / # `) L j P 6 7 ! " 8 > 8 9 ; " # < % & 9 ' / (* & " + ' 4 2 B 4 3 C 3 D ` - & 0 @ ! > 4 = & J 5 , _ * & J H 3 @ 7 ! " 8 ^ G & J 8 9 9 1 / 1 / # ` (D / : 3 ' F> :3) & 0 # @ 7 ! " 8 (C L j P ' 4 2 B 4 4 9 + 9 K l @ ***Bước 4*** 6 4 " L j P `
Cách thức thực hiện	
	L = > 3 : M N #
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	< @ ! G 3 > / 6 > O P & 0 # . Q % W 5 9 y S 3 > (T / . < % U V $ % 7 < W V P 3 O 4 (+ (> ` ' 3 & ' H \ N J > ` (D / : 3 ' F> :3 . Q % $ 5 9 y S 3 > (T / . < % U V $ % 7 < W V P $ @ ? 8 6 % < O l 3
Thời hạn giải quyết	
	! " # W % & [3 : ' f A ? & [D ; H (D / : 3 ' F> :3 (D ( ) * & J @
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	! H
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	L & 0 # (D / : 3 ' F> :3
Phí	
	: : 6 < % @ A % % @ % % % r (D /> (> ' ': 3 D 9 98 XC > \ I \ ' ` ( D / :3 ' F> :3 &] >; I M ` (D / :3 ' F> 3: . + & 9 K] & >; O 6 A @ i % % @ % % % r (D / & + (> ' r (D /P " I N r ' r (D / ' P " 3 : ' r 1 D ; 4 ' r y = > ' r - 0 : / ' X ` I 5 '&X D ; H D /(:3 ' F > 3 : D (6 f @ c % % @ % % % I ! . = & # ! C $ i m V $ %7<!W V ! ! & < f V <W J> $ % < ! _ = & / ' ' ' = 4 9 K I 5 _ N & O
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	< @ R Q %W P P I & 0 # I >H & = & / C 3 M H M #/ # & + / C J> ` ( D / : 3 ' F> :3 7 5 9 y S @ $ @ R Q % $ 4 6 ( + ( > ` ' 3 & ' H \ N J> ` (D / : 3 ' F> :3 7 5 9 y S @ c @ R Q % c 6 P 9 H # J> :3 : \7 5 9 y S @ f @ > D B (K

: .96 0 0 104 15=-56. TD [(9)]TJ ET BT 12.96 0 0 12.96 0 0 Tm /F144104 15=-56. TD [(FJ 0 Tr 420

26-Thủ tục	**Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: X ` ( D / : 3 ' F> :3 - & 0 # l L j P O ***Bước 2:*** . = & # /R ? % U 5 9 y S 3 > ( T / . ? < % U V $ % W V P ***Bước 3:*** ! " # W % & [ 3 : ' f A & [ D ; H ( D / : 3 ' F> :3 ( D ( ) ' * & J ' , - . / - 0 1 / 1 / # `) L j P 6 7 ! " 8 8 9 ; " # < % & 9 ' / (* & " + ' 4 2 4 3 C 3 D ` - & 0 @ ! > 4 = & J 5 , _ * & J 3 @ 7 ! " 8 ^ & J 8 9 9 1 / 1 / # ` (D / : 3 ' F> :3) & 0 # @ 7 ! " 8 (C L j P ' 4 2 4 4 9 + 9 K l @ ***Bước 4*** 6 4 " L j P `
Cách thức thực hiện	
	L = > 3 : M N #
Thành phần, số lượng hồ sơ	< @ ! G 3 > / 6 > P . R % i 5 9 y S 3 > (T / . < % U V $ % W V P 3 O n & 3 ^ : / " D : / & + / J > ` " [ \ & O n & 3 : / " D : / & + / J > ` (D / : 3 ' F> :3 l O 4 > 8 9 J > 8 3 : / " D : / & + / J > ` ( D / : 3 ' F> :3 O 8 j 9 > M = & ) & 5 J > 8 3 : / " D : / & + / J > ` (D / : 3 ' F> :3 . O L & - D = D " ^ c W D > 8 (. R < % 5 9 y S 3 > (T / . < % U V $ % W V P O 4 ? L & 0 # J > ` (D / : 3 ' F> :3 ^ 8 @ $ @ ? 8 6 % < l 3

Thời hạn giải quyết	
	! " # W% & [3 : ' f A & [D ; H (D /: 3 ' F> :3 (D) * & J @
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	! H
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	L & 0 # (D 3 ' F> :3
Phí	
	< @ A % % l@ % % = % & # ! C $ i m V $ % < W V & ! < f V < < V $ J> ! _ = &/ ' ' ' =4 9 K l 5 _ " b 9 N & O
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	< @ R Q % 6 P ! > & H " D :/ & + / Ca (J> ` (D /: 3 ' F> :3 7 5 9 y S @ $ @ R < % & - D = D " N 7 5 9 y S @
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<7 u (D /: 3' F> :3 ? f % V $ % % U V n j < $ @ $ c V < < V $ $7 ? m i V $ % < V P & $ i V U J > $ % < J n & [R /? J> u (D /: 3' F> :3 @@ c7 ? < % U V $ % < W V & P % < V i J > $ % < W J n & ? [& 0 # ? [` (D /: 3 ' F> :3 @ f 7 ! C $ i m V $ % < W V & ! < f V < < J > $ % < W _ = & / ' ' ' =4 9 K l 5 _ " b N &

Mẫu 07

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

GIÁM ĐỐC

Mẫu 10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

d?6 V L y ! j 9 : G 9 2 # 9 9 9 7 7 : ; 9 7

GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH HÀNH NGHỀ

GIÁM ĐỐC
< = ?2> # - 6 (

! + = >J = 4 J> ` (D / : 3 ' F> :3 @
! + ` (D / : 3 ' F> :3 @
P> I > @
j r # I5 @
L BY 3J> @
L 5) + (> r :9@
L 5) > * & w @ D w B / w @ w @ D w @ B / w
-0 5) (4 B N : D a (& + / C . & + (> / 9 / : @
-0 5) > ' - J> ? [: 3 @

#

29-Thủ tục	**Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyề**
Trình tự thực hiện	
	Bước 1: X ` ( D / : 3 ' F> :3 - & 0 # l L j P O ***Bước 2:*** . = & # /R ? % U 5 9 y S 3 > ( T / . ? < % U V $ % < W V P ***Bước 3:*** ! " # W % & [ 3 : ' f A & [ D ; H ( D / : 3 ' F> :3 ( D ( ) * & J ' , - . / - 0 1 / 1 / # `) L j P 6 7 ! " 8 > 8 9 ; " # < % /& 9 ' (* & " + ' 4 2 B 4 3 C 3 D ` - & 0 @ ! > 4 = & J 5 , _ * & J H 3 @ 7 ! " 8 ^ G & J 8 9 9 1 / 1 / # ` (D / : 3 ' F> :3) & 0 # @ 7 ! " 8 (C L j P ' 4 2 B 4 4 9 + 9 K l @ ***Bước 4*** 6 ! 4 " L j P `
Cách thức thực hiện	
	L = > 3 : M N #
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	< @ ! G 3 > / 6 > O P . R Q % m 5 9 y S 3 > (T / . < % U V $ % < W V P 3 O 4 ? & 0 3 g l 2 O @ $ @ ? 8 6 % < O l 3
Thời hạn giải quyết	
	! " # W % & [3 : ' f A & [D ; H (D / : 3 ' F> :3 (D ( ) * & J @
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	! H
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	L & 0 # (D / : 3 ' F> :3
Phí	

	< @ A % % l @ . % % = % & # ! C $ i m V 7 ! % X < W V & ! ! < f V < < V $ J> ! _ = & / ' ' ' = 4 9 K l 5 _ " b 9 N & O
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	< @ R Q % 6 P # 9 & 0 # I 3 / M g M 3 7 5 9 y S @
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<7 u (D / : 3 ' F> :3 ? f % V $ % % U V n j < $ @ & $ c V < < V $ $7 ? m i V $ % < X 7 < V P & $ i V < U J > $ % _ J n & [R / ? J> u (D / : 3 ' F> :3 @ c7 ? < % U V $ % X 7 < W V & P % < V i J > $ % < _ W J n & ? [& 0 # ? [` (D / : 3 ' F> :3 @ f 7 ! C $ i m V $ % X 7 ! < W V & ! < f V < < J > $ % ! < W _ = & / ' ' ' = 4 9 K l 5 _ " b N 9 &

Mẫu 08

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
vvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvvv

7 7 7 7 7 7 7 7 7 7 2 # 9 9 7 9 9 : ; 7 7 7 7 7

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp lại giấy phép hoạt động do bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi
vvvvvvvvvvvvvvv

o_ 6 @@@@@@ [i] @@@@@@@@@@@@@@@

! + ` (D / : 3 ' F> :3 6 wwwwwwwwwwwwwwwwwww
P >) / 6 @@@@@@@@@@@@ [$ic] @@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@
P : # 6 @@@@@@@@@2O@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@
L & 0 # ?6 w@w@ 6 &wwwww wwww@
P # & 0 # ; 9K [$if] l 6
7 / ☐
7 g ☐
7 .)/ > (4 < P fm u (D/: 3' F> :3 ☐
! C - (T / . P & 6
7 4 ? L & 0 3 g l 2 O
o_ = K = > - . / - 0 # & 0 # @

GIÁM ĐỐC
< = 2 - (# ? > 6

[$i<] P> l > @
[i] X = > & 0 # @
[$ic] P> # J> ` (D / : 3 ' F> :3 @
[$if] P D l y 9 K l # @